

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

**BẢN CÁO BẠCH**
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

(Giấy phép HKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006

và Giấy phép điều chỉnh số 19/GPĐC-UBCK ngày 30/05/2017)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 34/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/11/2017

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: 028 6299 2006 Fax: 028 6291 7986 Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: Nguyễn Hiếu - Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: 028 6299 2006 Fax: 028 6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

(Giấy phép HKKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006 và Giấy phép điều chỉnh số 19/GPĐC-UBCK ngày 30/05/2017)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Tổng số lượng chào bán: 21.000.000 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 210.000.000.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:



CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Tầng 28, Bitexco Financial Tower, 2 Hải Triều, Q.1, Tp.HCM

Tel: 84.28.3824 5252 Fax: 84.28.3824 5250 Website: www.ey.com

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Họ tên: Nguyễn Hiếu – Tổng Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM

Tel: 028 6299 2006 Fax: 028 6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	5
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro về lãi suất.....	5
3. Rủi ro về luật pháp.....	5
4. Rủi ro đặc thù.....	6
5. Rủi ro áp lực cạnh tranh.....	7
6. Rủi ro của đợt chào bán:.....	8
7. Rủi ro pha loãng:.....	8
8. Các rủi ro khác.....	10
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	11
III. CÁC KHÁI NIỆM	12
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	13
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
2. Cơ cấu tổ chức	17
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty:.....	19
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan, Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông.....	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Rồng Việt, những công ty mà Rồng Việt đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Rồng Việt.....	24
6. Quá trình tăng vốn điều lệ:	24
7. Hoạt động kinh doanh.....	25
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2015 đến 9 tháng 2017.....	46
9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	49
10. Chính sách đối với người lao động.....	56
11. Chính sách cổ tức:.....	57
12. Tình hình tài chính.....	58
13. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	62
14. Tài sản	76
15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	76
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành	78

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán.....	78
18. Thuyết minh về sự thay đổi giá trị các khoản mục trên Báo cáo tài chính giữa số dư cuối kỳ năm 2015 và số dư đầu kỳ năm 2016.....	78
V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....	82
1. Loại cổ phiếu.....	82
2. Mệnh giá.....	82
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán.....	82
4. Giá chào bán dự kiến	82
5. Phương pháp tính giá	82
6. Phương thức phân phối.....	82
7. Thời gian phân phối cổ phiếu.....	84
8. Đăng ký mua cổ phiếu	85
9. Phương thức thực hiện quyền.....	86
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	86
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng	87
12. Các loại thuế có liên quan	87
13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.....	87
VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	88
VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	88
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	89
IX. PHỤ LỤC.....	89

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro về kinh tế là loại rủi ro hệ thống thông qua những biến động của các yếu tố vĩ mô như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất... có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế. Đặc biệt, do thị trường chứng khoán được ví như là “Phong vũ biểu” của nền kinh tế nên đối với các công ty hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán như Rồng Việt thì ảnh hưởng của các yếu tố kinh tế vĩ mô nhanh hơn và tác động mạnh hơn so với các doanh nghiệp trong các ngành nghề khác bởi. Vì vậy, để hạn chế các rủi ro về này, việc phân tích các yếu tố vĩ mô cũng như dự báo khả năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung sẽ giúp Công ty đưa ra được các biện pháp khắc phục và phương án chủ động điều chỉnh hoạt động kinh doanh cho phù hợp với tình hình.

2. Rủi ro về lãi suất

Sự thay đổi về lãi suất trên thị trường tiền tệ có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự biến động của lãi suất tiền gửi, lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ,... Ngoài ra, trong tổng nguồn vốn kinh doanh của Công ty có một phần từ vốn vay tín dụng ngân hàng và huy động khác, khi lãi suất thay đổi sẽ ảnh hưởng đến chi phí tài chính của công ty. Lãi suất biến động cũng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp, từ đó tác động đến hiệu quả các khoản đầu tư từ hoạt động tự doanh của Công ty..

Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động trên thị trường thay đổi, nhà đầu tư có thể cân nhắc tới việc chuyển một phần vốn đầu tư trên thị trường chứng khoán sang hình thức đầu tư khác như gửi tiết kiệm với lãi suất cố định hoặc ngược lại. Điều này sẽ tác động đến giá trị giao dịch của nhà đầu tư trên thị trường và ảnh hưởng thu nhập hoạt động môi giới của Công ty.

Để hạn chế rủi ro do sự biến động lãi suất, Rồng Việt luôn có kế hoạch huy động và sử dụng vốn hợp lý, phù hợp với kế hoạch đầu tư và cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho khách hàng đảm bảo chi phí tài chính thấp nhất.

3. Rủi ro về luật pháp

Là rủi ro phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh, và từ việc hủy bỏ hợp đồng do hợp đồng bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn, hoặc do các nguyên nhân khác. Trên cơ sở đó, để hạn chế những rủi ro liên quan đến vấn đề pháp luật đến hoạt động kinh doanh, Rồng Việt đề ra và chủ động thực hiện các biện pháp sau:

- Rà soát tư cách pháp lý của các đối tác trước khi ký kết và thực hiện hợp đồng;
- Thẩm định chính xác khả năng thực hiện hợp đồng của đối tác;
- Kiểm tra nhằm đảm bảo các điều khoản của hợp đồng đúng quy định pháp luật, không gây bất lợi cho Công ty;
- Theo dõi thường xuyên để phát hiện kịp thời các tranh chấp về bản quyền, không bị đánh cắp bí mật công nghệ, kiểm soát các tin đồn ảnh hưởng đến uy tín của Công ty;

- Tuân thủ các quy định của Nhà nước về chế độ lao động; Công khai, minh bạch các chính sách về lương, thưởng; Đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người lao động;
- Liên tục và kịp thời cập nhật các văn bản pháp lý mới được ban hành; Rà soát, kiểm tra tính tuân thủ pháp luật của các bộ phận để phát hiện các rủi ro pháp lý có thể tồn tại trong quá trình hoạt động.

4. Rủi ro đặc thù

4.1. Rủi ro hoạt động:

Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống và quy trình nghiệp vụ, lỗi con người trong quá trình tác nghiệp, hoặc do thiếu vốn kinh doanh phát sinh từ các khoản chi phí, lỗ từ hoạt động đầu tư, hoặc do các nguyên nhân khách quan khác. Để hạn chế các thiệt hại có thể xảy ra cho công ty, Rồng Việt đưa ra các biện pháp:

- Xác lập hệ thống quản trị rủi ro.
- Chuẩn hóa công tác soạn thảo, ban hành văn bản lập quy.
- Xác lập các tiêu chuẩn nhân sự, đào tạo, luân chuyển nhân sự.
- Xác lập các tiêu chuẩn an toàn, bảo mật đối với cơ sở vật chất, hệ thống công nghệ thông tin.
- Xác lập các hạn mức hoạt động .
- Xác lập phương án đảm bảo hoạt động liên tục.
- Chia sẻ rủi ro.

4.2. Rủi ro thị trường :

Rủi ro thị trường là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản đang sở hữu theo chiều hướng bất lợi như chứng khoán trong danh mục tự doanh hoặc chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm giá hoặc sự giảm giá tài sản cố định Công ty đang sở hữu. Trên cơ sở đó, Rồng Việt chủ động đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro như sau :

Đối với hoạt động Giao dịch ký quỹ:

- Lựa chọn danh mục chứng khoán ký quỹ theo đúng các tiêu chí đã đề ra.
- Có tỉ lệ ký quỹ phù hợp cho mỗi loại chứng khoán ký quỹ.
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình biến động trên thị trường để thay đổi các chứng khoán trong danh mục ký quỹ cho phù hợp.
- Cập nhật hàng ngày danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ của hai Sở giao dịch.

Đối với hoạt động tự doanh :

- Hội đồng đầu tư lựa chọn, phân tích, đánh giá các danh mục đầu tư có tính khả thi.
- Xác định, xây dựng tỉ lệ đầu tư tại mỗi công ty, nhóm ngành nghề.

- Có chính sách đầu tư cụ thể dài hạn và ngắn hạn.
- Theo dõi tình hình biến động của thị trường, cập nhật thông tin của các công ty đã đầu tư hoặc dự định đầu tư.
- Xem xét giá thị trường đã đạt mức lợi nhuận kỳ vọng, hoặc mức độ giảm giá trong hạn mức cho phép và có quyết định kịp thời.

4.3. Rủi ro thanh toán

Là rủi ro xảy ra khi đối tác không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết, như tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, các khoản phải thu đã quá hạn, hợp đồng vay, mượn chứng khoán,... Đối với loại rủi ro này, biện pháp quản trị được thực hiện gồm :

- Hợp đồng chặt chẽ, tìm hiểu khách hàng, có những yêu cầu đảm bảo, có chứng từ rõ ràng, sử dụng phương thức thanh toán an toàn nhất;
- Thanh toán nợ vay giao dịch ký quỹ: đảm bảo về hạn mức tài trợ tối đa cho một khách hàng; bán chứng khoán giao dịch ký quỹ, thu hồi tiền vay theo đúng quy định về tỉ lệ ký quỹ phải xử lý;
- Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng: Lựa chọn tổ chức tín dụng có uy tín để gửi tiền; Không dồn tất cả tiền gửi vào cùng một hệ thống ngân hàng.

4.4. Rủi ro thanh khoản

Là rủi ro xảy ra khi Công ty không thể thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc không thể chuyển đổi các công cụ tài chính thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn do thiếu hụt thanh khoản trong thị trường. Trên cơ sở đó, chính sách của Rồng Việt đưa ra :

- Cân đối nguồn tiền;
- Có kế hoạch thu chi để chủ động trong việc thanh toán: Lập kế hoạch ngân sách hàng năm, có điều chỉnh theo tình hình thực tế theo quý, tháng; xây dựng kế hoạch dòng tiền vào ra hàng ngày để dự kiến số tiền cho phù hợp;
- Mở rộng quan hệ và ký kết hợp đồng tín dụng hạn mức với các tổ chức tín dụng để có thể vay tiền khi cần thiết.

5. Rủi ro áp lực cạnh tranh

Trong thời gian qua, hoạt động của các công ty chứng khoán ngày càng có dấu hiệu khởi sắc, chất lượng hoạt động các công ty chứng khoán đã tăng lên đáng kể. Yếu tố tích cực đó không chỉ thể hiện ở những con số phản ánh kết quả kinh doanh nói chung, mà còn nằm ở bản chất hoạt động các công ty.

Theo đó, với việc triển khai quyết liệt đề án tái cấu trúc công ty chứng khoán trong giai đoạn trước, số lượng các công ty chứng khoán hoạt động bình thường hiện nay đã giảm về còn 79 công ty (Tháng 06/2016 – UBCKNN). Khoảng cách giữa các công ty chứng khoán tiếp tục giãn ra lớn hơn, khi 85% thị phần môi giới trên thị trường tập trung vào 15 công ty chứng khoán và phần lớn lợi nhuận của khối này tập trung vào chưa tới 10 công ty chứng khoán.

Với tình hình hiện tại cùng xu hướng hội nhập tài chính trong tương lai, tình hình cạnh tranh giữa các Công ty chứng khoán trong ngành sẽ ngày càng gia tăng, đòi hỏi các Công ty chứng khoán phải xây dựng cho mình một chiến lược phát triển phù hợp.

6. Rủi ro của đợt chào bán:

➤ **Rủi ro từ đợt chào bán**

Khối lượng của đợt chào bán ra công chúng lần này là 21.000.000 cổ phần. Đây là một con số khá lớn, có thể sẽ ảnh hưởng nhất định đến kết quả của đợt chào bán. Vì thế, nhằm đảm bảo khả năng thành công cho đợt chào bán, ĐHCĐ Rồng Việt đã quyết định giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần, là mức giá khá tương đồng so với giá giao dịch bình quân trên thị trường trong 20 phiên giao dịch gần nhất tính đến thời điểm 15/09/2017 của cổ phiếu VSD xoay quanh mức 10.225 đồng/cổ phiếu (theo số liệu thống kê từ Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM) cũng như so với giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2016 là 10.898 đồng/cổ phần. Bên cạnh đó, việc quy định quyền mua có thể chuyển nhượng 1 lần sẽ tạo tính linh hoạt hơn cho đợt chào bán.

➤ **Rủi ro của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán**

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 210 tỷ đồng, sẽ được cân đối sử dụng cho các hoạt động giao dịch ký quỹ, tự doanh/bảo lãnh phát hành, tham gia hoạt động thị trường trái phiếu tùy theo điều kiện thị trường để bảo đảm mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

Với những nhận định tình hình kinh tế và thị trường chứng khoán trong thời gian tới là khó dự báo nên định hướng ngay trong năm 2017 của Rồng Việt là tập trung củng cố và nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ, một mặt nhằm đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý để thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ phái sinh cung cấp cho thị trường, mặt khác cơ bản hơn là củng cố vững vàng hơn nền tảng tài chính cho sự phát triển của Rồng Việt trong giai đoạn tới. Điều này đặc biệt có ý nghĩa đối với sự phát triển bền vững trong dài hạn của công ty. Do vậy, các cổ đông tin tưởng vào sự phát triển lâu dài của Công ty cũng như các nhà đầu tư giá trị dài hạn có thể xem rủi ro này không đáng kể.

7. Rủi ro pha loãng:

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

❖ Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

i. Thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS

+ Công thức tính :	EPS (cơ bản) =	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế TNDN}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$
--------------------	----------------	---

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	(1)	70.000.000
+ Số lượng cổ phiếu chào bán đợt này:	(2)	21.000.000
+ Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán	(3)	91.000.000
+ SLCP lưu hành bình quân sau khi chào bán:	(4)= [(1)+(3)]/2	80.500.000
+ Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2017 (*):	(5)	80.000.000.000
+ EPS 2017 dự kiến trước khi chào bán:	(6)=(5)/(1)	1.143 đồng/CP
+ EPS 2017 dự kiến sau khi chào bán:	(7)=(5)/(4)	994 đồng/CP

(*) Nguồn : Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016

ii. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

+ Công thức tính :
$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

+ Tại ngày 31/12/2016, giá trị sổ sách theo BCTC đã kiểm toán của Công ty là 10.898 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 30% và với giả định không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

❖ Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

Sự điều chỉnh kỹ thuật vào ngày giao dịch không hưởng quyền của cổ phiếu Công ty để thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu theo công thức sau

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{1 + I}$$

Trong đó :

- + P_{tc} : giá tham chiếu của cổ phiếu VDS trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn.
- + P_{Rt-1} : giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- + I : tỷ lệ vốn tăng theo phát hành quyền mua cổ phiếu.
- + P_r : Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu.

Ví dụ: Giả sử giá cổ phiếu VDS vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 10.000 đồng/cổ phiếu (P_{Rt-1}). Tỷ lệ tăng vốn cho Cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 30% với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu. Như vậy giá tham chiếu cổ phiếu VDS tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm:

$$P_{tc} = \frac{10.000 + 30\% \times 10.000}{1 + 30\%} = 10.000 \text{ (đồng/cổ phiếu)}$$

8. Các rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, động đất, lũ lụt, dịch bệnh, chiến tranh,... khi xảy ra có thể gây thiệt hại về tài sản cũng như ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của Rồng Việt.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH :

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

- | | |
|----------------------|---|
| - Ông Trần Lệ Nguyên | - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| - Ông Nguyễn Hiếu | - Chức vụ: Tổng Giám đốc |
| - Ông Lê Minh Hiền | - Chức vụ: Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng |
| - Bà Nguyễn Thị Oanh | - Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát |

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Bản BCB	Bản cáo bạch của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho công chúng đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
Điều lệ	Điều lệ tổ chức và hoạt động của Rồng Việt được các nhà đầu tư thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Điều lệ được soạn thảo phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan tại Việt Nam.
Vốn điều lệ	Tổng số vốn bằng tiền hoặc bằng tài sản do các nhà đầu tư góp và được ghi trong Điều lệ.
Cổ phần	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Cổ phiếu	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần
Cổ đông	Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
Cổ tức	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
Tổ chức kiểm toán	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản cáo bạch

- Rồng Việt Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
- UBCKNN Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- SGDK Sở Giao dịch Chứng khoán
- HNX Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- HOSE Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
- TTCK Thị trường Chứng khoán
- EXIMBANK Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam
- ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT Hội đồng quản trị
- BKS Ban Kiểm soát
- BTGD Ban Tổng Giám đốc
- CBCNV Cán bộ công nhân viên
- BCTC Báo cáo tài chính
- CTCP Công ty Cổ phần

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển****1.1 Giới thiệu về tổ chức phát hành**

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**
- Tên tiếng Anh : **VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION**
- Tên viết tắt : **Rồng Việt**
- Logo : 
- Vốn điều lệ : 700.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính : Tầng 1-2-3-4-5, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Q.1, TP.HCM
- Số điện thoại : (028) 6299 2006 - Fax : (028) 6291 7986
- Email : vdsc@vdsc.com.vn
- Website : www.vdsc.com.vn
- Giấy phép HĐKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006 và Giấy phép điều chỉnh số 19/GPĐC – UBCK ngày 30/05/2017.
- Ngành nghề kinh doanh:
 - ❖ Môi giới chứng khoán;
 - ❖ Tự doanh chứng khoán;
 - ❖ Bảo lãnh phát hành chứng khoán;
 - ❖ Tư vấn đầu tư chứng khoán.
 - ❖ Cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư và các dịch vụ tài chính khác theo quy định của Bộ Tài chính.

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

CTCP Chứng khoán Rồng Việt (Rồng Việt) được thành lập theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 32/UBCK-GPĐKKD do UBCKNN cấp ngày 21/12/2006.

Được thành lập tháng 12/2006 với các cổ đông sáng lập là các tổ chức tài chính, thương mại hàng đầu Việt Nam như: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (Eximbank), Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (Satra), Công ty cổ phần Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu, Công ty cổ phần Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Long (VDFM). Với vốn điều lệ ban đầu là 100 tỷ đồng, tháng 12/2015, Rồng Việt đã tăng vốn lên 700 tỷ đồng, trở thành một trong những công ty chứng khoán có năng lực tài chính vững mạnh trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Trong suốt quá trình hoạt động, Rồng Việt đã đạt được nhiều thành tích khá khích lệ như lọt vào Top 10 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên sàn HSX năm 2012 và 5 năm liền giai đoạn 2011 – 2015 đạt giải thưởng “Top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất”. Ngày 25/05/2010, Rồng Việt đã chính thức niêm yết tại Sở GDCK Hà Nội với mã chứng khoán là VDS.

Ngày 25/07/2016, Rosenblatt và Rồng Việt Công bố Thỏa thuận Hợp tác Phân tích Độc quyền Việt Nam – Mỹ. Điều này khẳng định chất lượng phân tích của Rồng Việt cũng như mở ra tiềm năng phát triển cho Công ty trong tương lai.

Rồng Việt xác định mục tiêu trở thành một trong những ngân hàng đầu tư hàng đầu và tốt nhất tại thị trường tài chính Việt Nam trên cơ sở ba trụ cột chính: Môi giới - Ngân hàng đầu tư - Đầu tư tài chính.

Các cột mốc quan trọng trong quá trình hoạt động của Rồng Việt:

Năm 2017

- 08 – 2017 Rồng Việt triển khai **Dịch vụ ETA** cho khách hàng cá nhân với nhiều tính năng ưu việt
Rồng Việt nhận giải thưởng “công ty chứng khoán tư vấn IPO tiêu biểu” do Diễn đàn M&A Việt Nam 2017 bình chọn
- 07 – 2017 Đạt giải Top 50 “Báo cáo thường niên tốt nhất 2017”
Mã cổ phiếu VDS của Rồng Việt **chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

Năm 2016

- 12 – 2016 **Top 3 CTCK tiến bộ vượt bậc tại Asiamoney Brokers Poll 2016**, một giải thưởng danh giá tại khu vực và Châu Á
- 11 – 2016 Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX năm 2015 – 2016
- 09 – 2016 Top 15 CTCK thành viên tiêu biểu HNX giai đoạn 2015-2016
- 07 – 2016 CTCK Rosenblatt (Mỹ) và Rồng Việt Công bố **Thỏa thuận Hợp tác Phân tích Độc quyền Việt Nam – Mỹ**

Năm 2015

- 12 – 2015 Tăng vốn điều lệ từ 349, 79 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng
- 10 – 2015 HNX tôn vinh Rồng Việt là 1 trong 30 doanh nghiệp minh bạch nhất năm 2014-2015
- 08 – 2015 Rồng Việt nhận giải thưởng “Đơn vị tư vấn M&A nỗ lực 2014 - 2015” do Diễn đàn M&A Việt Nam 2015 bình chọn dành cho hạng mục Tư vấn phát hành riêng lẻ
- 07 – 2015 Đạt giải Top 30 “Báo cáo thường niên tốt nhất 2015”

Năm 2014

- 10 – 2014 Giới thiệu ứng dụng giao dịch chứng khoán tabDragon trên hệ điều hành Android, góp phần hoàn thiện bộ sản phẩm Giao dịch trực tuyến mà Rồng Việt cung cấp
- 07 – 2014 Đạt giải Top 30 “Báo cáo thường niên tốt nhất 2014”
Giới thiệu ứng dụng giao dịch trực tuyến goDragon cho các thiết bị điện thoại thông minh chạy trên hệ điều hành IOS và Android

Năm 2013

- 12 – 2013 Được chứng nhận là 01 trong 29 “Doanh nghiệp niêm yết có quan hệ nhà đầu tư tốt nhất năm 2013” theo kết quả khảo sát của Vietstock
- 10 – 2013 Giới thiệu ứng dụng giao dịch trực tuyến tabDragon cho các thiết bị sử dụng hệ điều hành iOS của Apple, an toàn và bảo mật, với giao diện trực quan thân thiện và các tính năng dễ sử dụng
- 07 – 2013 Đạt giải Top 30 “Báo cáo thường niên tốt nhất 2013”

Năm 2012

- 12 – 2012 Đứng thứ 6 trong Top 10 Công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất trên sàn HSX năm 2012
- 07 – 2012 Nhận giải thưởng “Top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2012”
- 05 – 2012 Được bình chọn “Top 100 sản phẩm cạnh tranh hội nhập WTO 2012”
- 03 – 2012 Chấm dứt hoạt động chi nhánh Đà Nẵng

Năm 2011

- 10 – 2011 Chấm dứt hoạt động chi nhánh Sài Gòn
Thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh Hà Nội
- 01 - 2011 Thay đổi logo & hệ thống nhận diện thương hiệu

Năm 2010

- 11 – 2010 Ra mắt hệ thống giao dịch trực tuyến iDragon với các tính năng nổi trội & hiện đại
- 09 – 2010 Nhận giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” và Danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu”; nhận giải thưởng Cúp vàng “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB), Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng Việt Nam (CIC) và Tạp chí Chứng khoán Việt Nam - UBCKNN phối hợp tổ chức - Lần 3
- 08 – 2010 Tăng vốn điều lệ từ 330 tỷ đồng lên 349,79 tỷ đồng
- 06 - 2010 Thành lập chi nhánh Cần Thơ
- 05 – 2010 Niêm yết cổ phiếu VDS tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), thành lập Chi nhánh Nha Trang & Chi nhánh Đà Nẵng.
- 04 - 2010 Khai trương trụ sở chính tại Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP. HCM & Thành lập chi nhánh Sài Gòn
- 02 - 2010 Tham gia kết nối giao dịch trực tuyến với HNX

Năm 2009

- 10 – 2009 Nhận giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” và Danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu”; nhận giải thưởng Cúp vàng “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB), Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng Việt Nam (CIC) và Tạp chí Chứng khoán Việt Nam – UBCKNN phối hợp tổ chức - Lần 2

- 06 – 2009 Trở thành 01 trong 10 công ty đầu tiên đăng ký giao dịch chứng khoán công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- 03 – 2009 Giới thiệu Hệ thống giao dịch trực tuyến eDragon
- 02 – 2009 Tham gia kết nối giao dịch trực tuyến với HOSE

Năm 2008

- 10 – 2008 Nhận giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” và Danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu”; nhận giải thưởng Cúp vàng “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán Việt Nam (VASB), Trung tâm Thông tin tín dụng Ngân hàng Việt Nam (CIC) và Tạp chí Chứng khoán Việt Nam – UBCKNN phối hợp tổ chức
- 10 – 2008 Thành lập Đại lý nhận lệnh Bình Dương
- 09 – 2008 Thành lập Đại lý nhận lệnh Sài Gòn
- 08 – 2008 Tăng vốn điều lệ từ 300 tỷ đồng lên 330 tỷ đồng bằng việc phát hành thêm cổ phiếu với tổng mệnh giá phát hành là 30 tỷ đồng cho cổ đông chiến lược là Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam
- 02 – 2008 Thành lập Chi nhánh Hà Nội

Năm 2007

- 12 – 2007 Thành lập Đại lý nhận lệnh Đà Nẵng, Cần Thơ, Nha Trang
- 08 – 2007 Tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 300 tỷ đồng
- 05 – 2007 Trở thành Thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- 04 – 2007 Khai trương hoạt động tại trụ sở chính 147 – 149 Võ Văn Tần, P.6, Q.3, Tp.HCM
- 03 – 2007 Trở thành Thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
- 01 – 2007 Trở thành Thành viên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Năm 2006

- 12 – 2006 Thành lập với vốn điều lệ 100 tỷ đồng

Trong quá trình hoạt động từ khi thành lập đến nay, Rồng Việt đã đạt được những giải thưởng, danh hiệu và thành tích tiêu biểu như sau:

- Danh hiệu “Công ty đại chúng tiêu biểu” năm 2008 – 2009;
- Giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín” 3 năm liên tiếp 2008-2009 - 2010”;
- Cúp vàng “Công ty Cổ phần hàng đầu Việt Nam” – 3 lần liên tiếp các năm 2008 -2009 - 2010.
- Quyết định cấp quyền sử dụng dấu hiệu Top 100 sản phẩm cạnh tranh hội nhập WTO.
- Đứng thứ 6 trong Top 10 CTCK có thị phần môi giới lớn nhất trên sàn HSX năm 2012;
- Chúng nhận “Là 1 trong 29 Doanh nghiệp Niêm yết có hoạt động IR tốt nhất năm 2013” của Vietstock

- “Top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất” 5 năm liên tiếp 2010 - 2011 – 2012 – 2013 – 2014.
- Giải thưởng “Đơn vị tư vấn M&A tiêu biểu 2014 - 2015” do Diễn đàn M&A Việt Nam 2015 bình chọn dành cho hạng mục Tư vấn phát hành riêng lẻ.
- Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX năm 2015 – 2016.
- Top 15 CTCK thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015-2016.
- Top 3 CTCK tiến bộ vượt bậc tại Asiamoney Brokers Poll 2016.
- Top 50 Báo cáo thường niên tốt nhất 2017.



2. Cơ cấu tổ chức

Rồng Việt hiện đang hoạt động với 01 Hội sở tại TP. Hồ Chí Minh và 03 chi nhánh tại các thành phố lớn là Hà Nội, Nha Trang và Cần Thơ.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

HỘI SỞ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

-  +84 8 6299 2006
-  +84 8 6299 7986
-  info@vdsc.com.vn
-  www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

-  +84 4 6288 2006
-  +84 4 6288 2008
-  info@vdsc.com.vn
-  www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

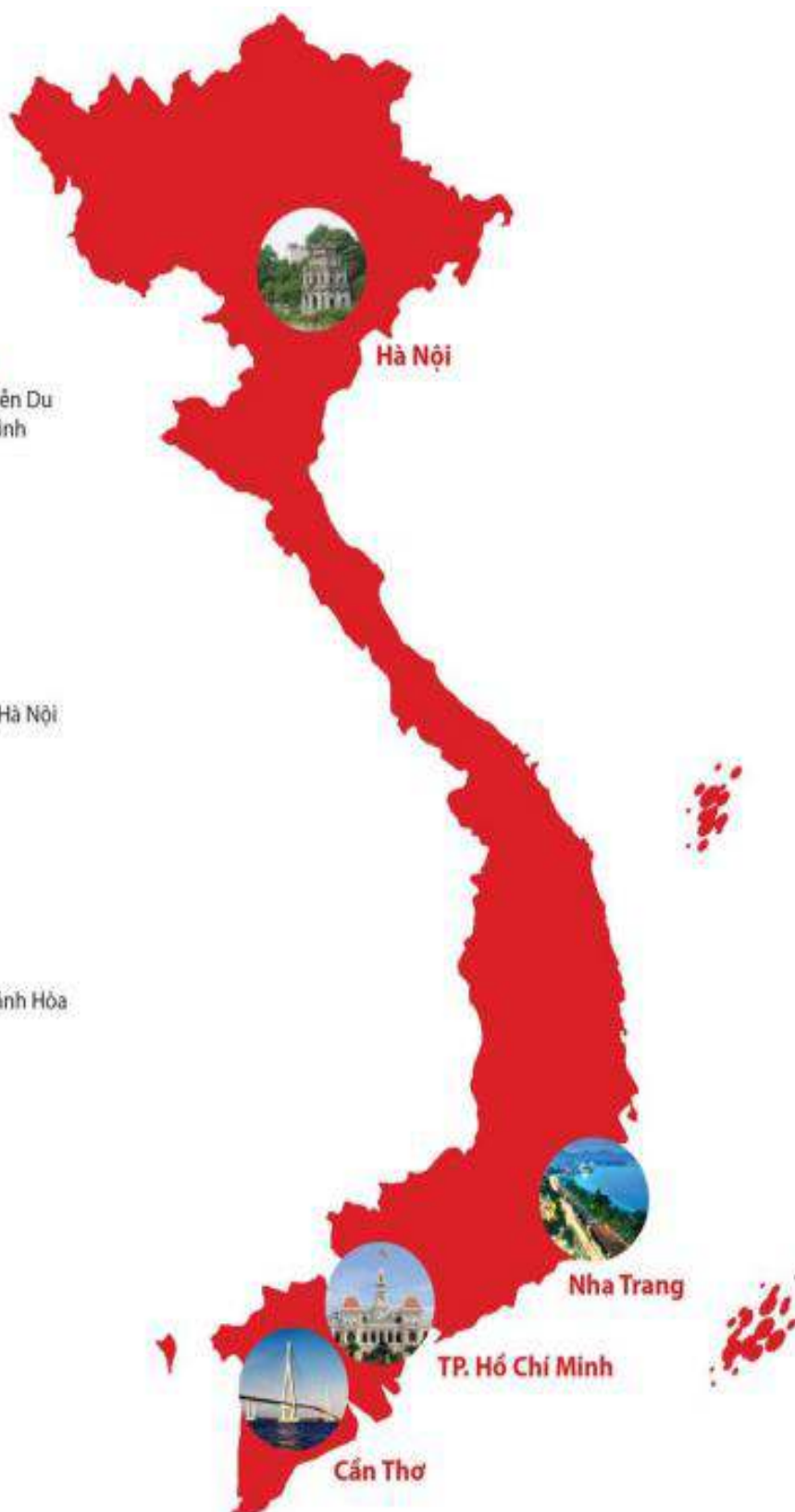
50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

-  +84 058 3820 006
-  +84 058 3820 008
-  info@vdsc.com.vn
-  www.vdsc.com.vn

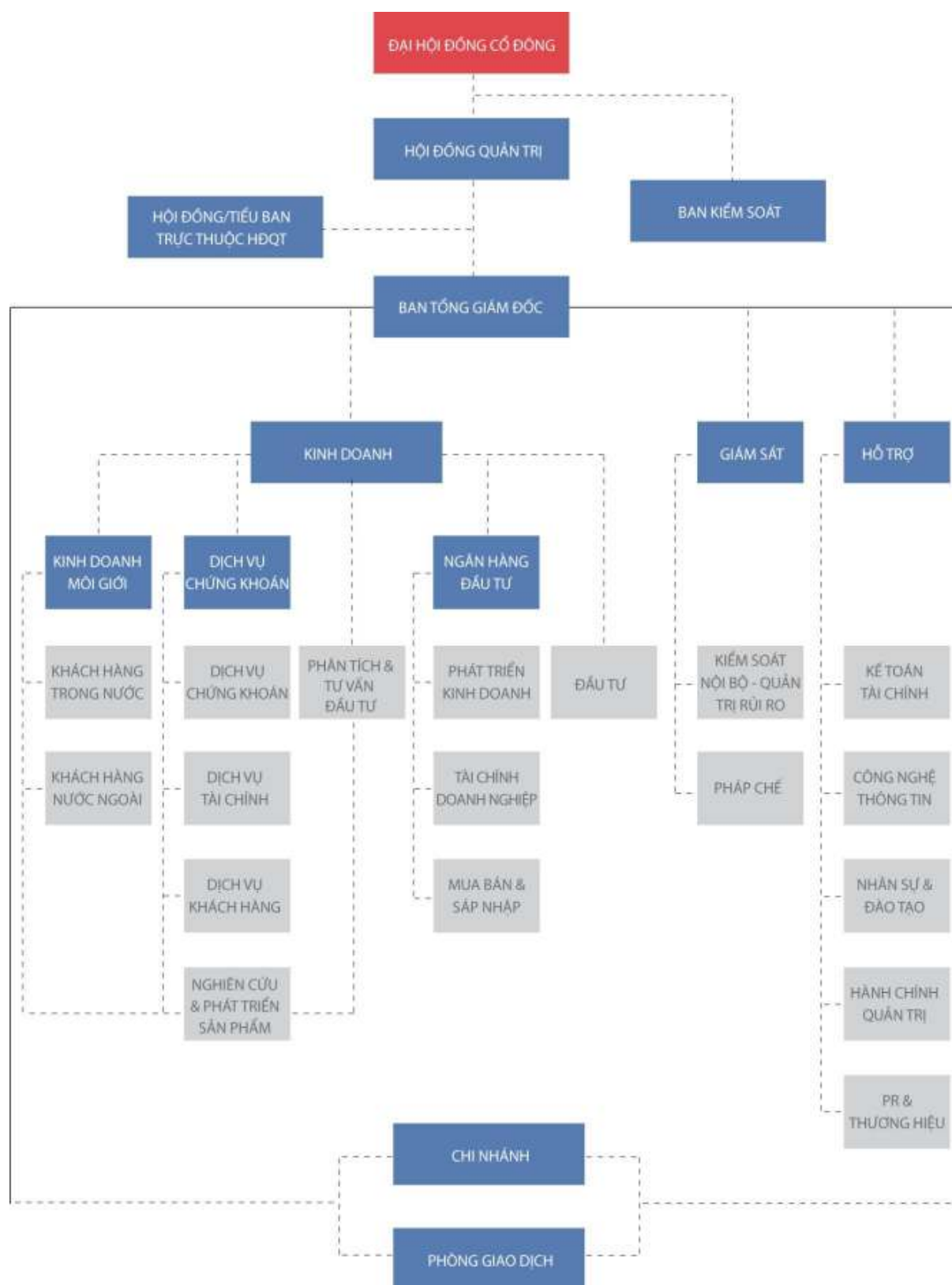
CHI NHÁNH CẦN THƠ

95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

-  +84 0710 381 7578
-  +84 0710 381 8387
-  info@vdsc.com.vn
-  www.vdsc.com.vn



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty:



Nguồn: Rồng Việt

Rồng Việt xác định mô hình quản trị doanh nghiệp là yếu tố cốt lõi để đảm bảo sự hoạt động, phát triển, tăng trưởng ổn định, bền vững. Mô hình quản trị doanh nghiệp của Rồng Việt được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành và theo định hướng vận dụng các thông lệ quốc tế về quản trị doanh nghiệp. Tất cả các hoạt động của Rồng Việt đều được thực hiện căn cứ và tuân thủ đầy đủ Điều lệ Tổ chức hoạt động đã được Đại hội Đồng Cổ đông thông qua. Công ty cũng ban hành một hệ thống Quy chế quản trị nội bộ được áp dụng thống nhất, và xuyên suốt khắp các Phòng/Ban, các chi nhánh. Mô hình cơ cấu bộ máy quản lý của Rồng Việt bao gồm:

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội Đồng cổ đông là cơ quan bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

- **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Rồng Việt do Đại hội Đồng cổ đông bầu, là cơ quan thực hiện công việc giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2021 gồm 03 (ba) thành viên, do bà Nguyễn Thị Oanh làm Trưởng Ban kiểm soát.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị Rồng Việt do Đại hội đồng cổ đông bầu, là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông). Hội đồng Quản trị của Rồng Việt nhiệm kỳ 2017-2021 gồm 07 (bảy) thành viên do ông Trần Lê Nguyên làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

- **Các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng Quản trị:**

Do Hội đồng Quản trị thành lập và có chức năng tư vấn, tham mưu hỗ trợ hoạt động của Hội đồng Quản trị. Các Tiểu ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng Quản trị của Rồng Việt hiện tại bao gồm: Tiểu ban Quản trị rủi ro, Tiểu ban Nhân sự và Lương – Thưởng và Hội đồng đầu tư.

- **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và chịu trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động của Rồng Việt. Tổng Giám đốc – ông Nguyễn Hiếu - là người đứng đầu Ban Tổng Giám đốc, giúp việc cho Tổng Giám đốc hiện nay có 03 Phó Tổng Giám đốc. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Phó Tổng Giám đốc do Tổng Giám đốc phân công, chỉ đạo.

- **Các Đơn vị**

Các Đơn vị trong Công ty được chi thành 3 Khối hoạt động theo mô hình Kinh doanh – Giám sát – Hỗ trợ. Khối kinh doanh bao gồm Khối kinh doanh môi giới, Khối dịch vụ chứng khoán, Khối Ngân hàng đầu tư, Phòng đầu tư và Phòng phân tích và tư vấn đầu tư. Khối Giám sát gồm Phòng Kiểm soát nội bộ - Quản trị rủi ro và Phòng pháp chế. Khối hỗ trợ gồm 5 phòng bao gồm: Phòng kế toán – tài chính; Phòng Công nghệ thông tin; Phòng nhân sự & Đào tạo; Phòng Hành chính quản trị và Phòng PR & Thương hiệu. Chức năng cụ thể của các Phòng như sau:

KHỐI KINH DOANH

Khối Kinh doanh môi giới:

- ✓ **Phòng Môi giới Khách hàng trong nước:** Thực hiện kế hoạch doanh số của nghiệp vụ môi giới đối với khách hàng tổ chức và cá nhân trong nước; cung cấp đến khách hàng các gói sản phẩm dịch vụ của công ty trong nghiệp vụ môi giới; tư vấn đầu tư cho khách hàng; tham mưu, đề xuất chính sách và biện pháp tăng cường khối lượng giao dịch của khách hàng trong nước; thực hiện chính sách chăm sóc khách hàng với khách hàng do Phòng quản lý.
- ✓ **Phòng Môi giới Khách hàng nước ngoài:** Thực hiện kế hoạch doanh số của nghiệp vụ môi giới đối với khách hàng tổ chức và cá nhân nước ngoài; cung cấp đến khách hàng các gói sản phẩm dịch vụ của công ty trong nghiệp vụ môi giới; tư vấn đầu tư cho khách hàng; tham mưu, đề xuất chính sách và biện pháp tăng cường khối lượng giao dịch của khách hàng nước ngoài; thực hiện chính sách chăm sóc khách hàng với khách hàng do Phòng quản lý.

Khối Dịch vụ Chứng khoán:

- ✓ **Phòng dịch vụ chứng khoán:** Quản lý nghiệp vụ thu chi và thanh toán bù trừ của toàn Công ty; khớp lệnh & xử lý lỗi sau giao dịch; kiểm tra đối chiếu, xử lý số liệu giao dịch cuối ngày của toàn Công ty; tổng hợp và báo cáo số liệu giao dịch toàn Công ty theo định kỳ; quản lý hoạt động thực hiện quyền của người sở hữu chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết; quản lý hoạt động quản lý cổ đông; quản lý hoạt động lưu ký chứng khoán
- ✓ **Phòng dịch vụ tài chính:** Quản lý hoạt động liên kết cho vay cầm cố và ứng trước của toàn Công ty; quản lý hoạt động hợp tác đầu tư của toàn Công ty; quản lý hoạt động mua bán kỳ hạn chứng khoán chưa niêm yết; quản lý hoạt động mua bán chứng khoán ký quỹ (margin); Kiểm tra tuân thủ các quy định liên quan đến hạn mức, danh mục, phí và lãi suất của toàn Công ty; tổng hợp và báo cáo số liệu liên quan đến hoạt động tài trợ giao dịch toàn Công ty theo định kỳ.
- ✓ **Phòng dịch vụ khách hàng:** Quản lý quan hệ khách hàng; xây dựng chính sách chăm sóc khách hàng cho toàn công ty; Thực hiện các chính sách chăm sóc khách hàng vãng lai; đầu mối tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp thắc mắc, khiếu nại của khách hàng.
- ✓ **Phòng phát triển sản phẩm:** Xây dựng quy trình nghiệp vụ cho dịch vụ môi giới và các sản phẩm có liên quan đến dịch vụ môi giới; xây dựng biểu phí sản phẩm dịch vụ; nghiên cứu và cải tiến sản phẩm dịch vụ hiện có; nghiên cứu và phát triển sản phẩm dịch vụ mới; lập kế hoạch và xây dựng phương án cho các chương trình khuyến mãi.

Khối Ngân hàng Đầu tư

- ✓ **Phòng Phát triển kinh doanh:** Xây dựng kế hoạch hoạt động và phát triển khách hàng; tổ chức thực hiện việc tiếp thị, phát triển khách hàng, đặc biệt là khách hàng tổ chức.
- ✓ **Phòng Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp:** Thực hiện nghiệp vụ tư vấn cho khách hàng; thực hiện việc chăm sóc và quản lý khách hàng; bảo lãnh phát hành cho khách hàng.

- ✓ **Phòng Mua bán & Sáp nhập:** Xây dựng kế hoạch hoạt động và phát triển khách hàng; thực hiện các dự án Mua bán và sáp nhập cho khách hàng.
- ✚ **Phòng Đầu tư:** Xây dựng chiến lược, chính sách và kế hoạch hoạt động đầu tư và kinh doanh trái phiếu và cổ phiếu; Tổ chức thực hiện nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh trái phiếu và cổ phiếu; Xây dựng danh mục Hợp tác đầu tư với khách hàng, tham mưu xây dựng danh mục cầm cố chứng khoán với các ngân hàng, tổ chức tài chính liên kết với Công ty.
- ✚ **Phòng phân tích và Tư vấn đầu tư:** Xây dựng kế hoạch thực hiện phân tích hàng tháng; Lập báo cáo phân tích và đánh giá môi trường vĩ mô: nền kinh tế chung, thị trường tài chính, tiền tệ, môi trường pháp luật, xu hướng công nghệ, đánh giá về ngành, phân tích công ty, phân tích chứng khoán; Xây dựng và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu để phục vụ cho hoạt động đầu tư, tư vấn, môi giới và quản lý rủi ro; Cung cấp thông tin trong cơ sở dữ liệu theo yêu cầu cho ban lãnh đạo và các đơn vị; Xây dựng và cung cấp các bản tin thị trường hàng ngày và theo định kỳ; Cập nhật các bản tin, thông tin thị trường lên website.

KHỐI GIÁM SÁT:

- ✚ **Phòng Kiểm soát nội bộ:** Quản trị rủi ro: Kiểm tra, giám sát tuân thủ các quy định pháp luật, quy định, quy trình nội bộ; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định phân quyền và quyền hạn của cán bộ quản lý; quản lý rủi ro Công ty.
- ✚ **Phòng pháp chế:** Quản lý hệ thống văn bản lập quy và phần mềm quản lý hệ thống văn bản lập quy; thẩm định và tham gia xây dựng văn bản lập quy; giải đáp các thắc mắc về những quy định nội bộ; tư vấn và giải đáp các thắc mắc về pháp luật phục vụ cho công tác; soạn thảo, thẩm định các loại hợp đồng do Công ty ký kết; lưu trữ, cập nhật và quản lý hệ thống văn bản pháp luật; thông tin, dữ liệu pháp lý; phổ biến, giới thiệu các văn bản, quy định pháp luật.

KHỐI HỖ TRỢ:

- ✚ **Phòng kế toán – tài chính:** Quản lý chế độ tài chính kế toán; công tác kế toán tổng hợp; công tác kế toán chi tiết; công tác hậu kiểm chứng từ kế toán.
- ✚ **Phòng Công nghệ thông tin:** quản lý Hạ tầng Công Nghệ thông tin bao gồm quản trị mạng, quản trị hệ thống và công tác an toàn và bảo mật thông tin; quản lý ứng dụng bao gồm quản lý hệ thống quản lý chứng khoán lõi và phát triển ứng dụng.
- ✚ **Phòng nhân sự & Đào tạo:** có nhiệm vụ tuyển dụng; quản lý nhân sự; đào tạo và quản lý lương và chế độ đãi ngộ của Công ty.
- ✚ **Phòng Hành chính quản trị:** có nhiệm vụ quản lý và phát hành văn thư; quản lý tài sản và sử dụng chi phí; quản lý công tác bảo vệ và an ninh; các công tác hành chính phục vụ chung và công tác thư ký cho Ban Tổng Giám đốc.
- ✚ **Phòng PR & Thương hiệu:** quản lý hoạt động quan hệ công chúng và Quảng bá thương hiệu Công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan, Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty và những người có liên quan tại thời điểm 10/07/2017

Stt	Họ và tên/ tên giao dịch đối với tổ chức	Địa chỉ thường trú/địa chỉ trụ sở chính	Số lượng, tỷ lệ sở hữu tại ngày 10/07/2017	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Trần Lệ Nguyên	53 Nguyễn Tiểu La P.5 Q.10 TP.HCM	24.500.000	35%
1	Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam <i>Người đại diện vốn: Ông Đào Hồng Châu</i>	Tầng 8, toà nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn và 47 Lý Tự Trọng, P.Bến Nghé, Quận 01, TP.HCM	3.800.000	5,43%
2	Công ty TNHH Đầu tư Châu Á <i>Người đại diện vốn: không có</i>	Tầng 7, toà nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Q.1, Tp.HCM	10.520.013	15,03%
3	Phạm Mỹ Linh	153/13 Nguyễn Văn Hưởng, P.Thảo Điền, Q.2, TP.HCM	9.595.299	13,7%
Tổng Cộng			48.415.312	69,16%

(Nguồn : CTCP Chứng khoán Rồng Việt)

Những người có liên quan với cổ đông lớn sở hữu cổ phiếu tại Rồng Việt: Không có

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm 10/07/2017

Đến thời điểm hiện nay, toàn bộ số cổ phần do các cổ đông sáng lập nắm giữ không còn bị hạn chế chuyển theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4.3. Cơ cấu cổ đông Công ty tại thời điểm 10/07/2017

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	69.928.400	99,90%
	- Cá nhân	54.819.056	78,31%
	- Pháp nhân	15.109.344	21,59%
2	Cổ đông nước ngoài	71.600	0,10%
	- Cá nhân	34.700	0,05%
	- Pháp nhân	36.900	0,05%
Tổng cộng		70.000.000	100,00%

(Nguồn : CTCP Chứng khoán Rồng Việt)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Rồng Việt, những công ty mà Rồng Việt đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Rồng Việt

Rồng Việt hiện không có công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết.

6. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Trong bối cảnh quy mô của thị trường chứng khoán Việt Nam ngày càng mở rộng và phát triển, tính cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt, việc tiếp tục tăng cường năng lực tài chính để tăng khả năng cạnh tranh là hết sức cần thiết. Vì vậy, Rồng Việt đã thực hiện quá trình tăng vốn như sau:

Thời điểm	Giá trị tăng (triệu VNĐ)	VĐL mới (triệu VNĐ)	Căn cứ pháp lý	Phương thức phát hành
T12/2006	Vốn điều lệ tại thời điểm thành lập 100.000 triệu đồng		Giấy phép HKKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006.	
T3/2007	100.000	200.000	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2007/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/02/2007; - Nghị quyết HĐQT số 03/2007/NQ-HĐQT ngày 28/03/2007;	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10:8) và cán bộ nhân viên, đối tác chiến lược của Công ty.
Quý II/2007	100.000	300.000	- Giấy phép điều chỉnh số 32/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/08/2007;	Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
08/08/2008	30.000	330.000	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2007/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/02/2007; - Nghị quyết HĐQT số 01/2008/NQ-HĐQT ngày 24/02/2008; - Giấy phép điều chỉnh số 147/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 08/08/2008;	Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược là Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank).
20/07/2010	19.799,87	349.799,87	- Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 01/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/05/2010. - Thông báo của UBCKNN ngày 25/06/2010 nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu thưởng; - Giấy phép điều chỉnh số 347/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 20/08/2010	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền là 6%

Thời điểm	Giá trị tăng (triệu VNĐ)	VĐL mới (triệu VNĐ)	Căn cứ pháp lý	Phương thức phát hành
17/12/2015	350.200,13	700.000	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHCĐ bất thường 2015 số 02/2015 ngày 28/10/2015. - Thông báo nhận đầy đủ hồ sơ chào bán riêng lẻ của UBCKNN ngày 20/11/2015. - Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC – UBCK do UBCKNN cấp ngày 17/12/2015. 	Phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU DỊCH VỤ, SẢN PHẨM CỦA RỒNG VIỆT

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN	KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC
▼ Dịch vụ môi giới và tư vấn đầu tư - Môi giới chứng khoán - Tư vấn đầu tư - Quản lý tài khoản	▼ Môi giới chứng khoán và Dịch vụ CK - Quản lý tài khoản - Hỗ trợ thực hiện các giao dịch theo yêu cầu - Cung cấp dịch vụ CK: lưu ký, thực hiện quyền,...
▼ Dịch vụ chứng khoán - Quản lý tiền gửi - Lưu ký chứng khoán - Đấu giá chứng khoán - Quản lý cổ đông - Phân phối chứng chỉ quỹ mở	► Dịch vụ phân tích ► Dịch vụ tài chính ▼ Ngân hàng đầu tư - Dịch vụ thị trường vốn - Dịch vụ thị trường nợ - Tư vấn cấu trúc và định giá
▼ Dịch vụ phân tích - Bản tin 6 giờ - Góc nhật ký chuyên viên - Báo cáo chiến lược - Danh mục đầu tư khuyến nghị - Báo cáo chuyên đề - Báo cáo thị trường chứng khoán - Báo cáo công ty	- Dịch vụ tuân thủ - Dịch vụ Mua bán và sáp nhập

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN	KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC
▼ Dịch vụ tài chính	
- Cầm cố chứng khoán	
- Ứng trước tiền bán	
- Giao dịch ký quỹ	
- Dịch vụ M+	

CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ DÀNH CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

➤ **Dịch vụ môi giới và tư vấn đầu tư:**

Với sứ mệnh của người môi giới là *“Tìm kiếm cơ hội đầu tư tốt nhất cho khách hàng”* và cam kết *“Coi trọng lợi ích khách hàng, trung thực, bảo mật và thể hiện trách nhiệm xuyên suốt trong mỗi giao dịch với tất cả Khách hàng”*, Rồng Việt cung cấp trọn gói các sản phẩm, dịch vụ môi giới chứng khoán cho từng đối tượng nhà đầu tư khác nhau dựa trên sự đa dạng trong các sản phẩm dịch vụ và sự am hiểu thị trường, sự năng động, tận tâm của đội ngũ nhân viên môi giới giàu năng lực, kinh nghiệm, chuyên nghiệp và có đạo đức nghề nghiệp cao.

- **Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư:** Rồng Việt sẽ tiếp xúc, tìm hiểu năng lực tài chính, khẩu vị rủi ro của từng khách hàng và từ đó đưa ra các giải pháp đầu tư hiệu quả, phù hợp với nhu cầu, khả năng khách hàng. Bên cạnh đó, các kiến thức và quy định pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán sẽ được Rồng Việt cập nhật liên tục. Kèm theo là các tư vấn về rủi ro liên quan và Rồng Việt sẽ đề xuất xây dựng danh mục đầu tư, chiến lược phòng ngừa rủi ro chủ động giúp khách hàng. Ngoài ra, Rồng Việt còn nỗ lực tìm kiếm các đối tác để giúp khách hàng thực hiện giao dịch lớn với sự hài lòng, an toàn cao trong giao dịch.
- **Quản lý tài khoản:** Với đội ngũ nhân viên môi giới và quản lý tài khoản tận tụy, được đào tạo chuyên nghiệp, Rồng Việt luôn chú trọng chăm sóc đến từng khách hàng cá nhân, hướng dẫn quy trình mở tài khoản, quy trình thực hiện các giao dịch một cách trung thực, chính xác.

➤ **Dịch vụ chứng khoán**

- **Quản lý tiền gửi:** Minh bạch trong việc quản lý tiền giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư là mục tiêu hàng đầu của Rồng Việt. Công ty cung cấp nhiều phương thức quản lý tiền hiệu quả: quản lý tại Rồng Việt hoặc liên kết với các Ngân hàng thương mại uy tín. Khách hàng có thể lựa chọn việc quản lý tiền giao dịch chứng khoán theo nhu cầu cá nhân.
- **Lưu ký chứng khoán:** Rồng Việt là thành viên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), cung cấp đầy đủ các dịch vụ về lưu ký chứng khoán. Với dịch vụ này, Rồng Việt cam kết quản lý tài khoản của khách hàng một cách an toàn, bảo mật, thực hiện lưu ký với thời gian nhanh chóng nhất.
- **Đấu giá chứng khoán:** Rồng Việt là một trong những đại lý đấu giá uy tín trên các Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, luôn tích cực tham gia các đợt đấu giá phát hành cổ phiếu, cung cấp dịch vụ tư vấn, nhận ủy thác đấu giá với quy trình thực hiện nhanh chóng, chính xác và đảm bảo an toàn thông tin khách hàng.

- **Quản lý cổ đông:** Với hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu hiện đại, phần mềm quản lý chuyên biệt, quy trình đơn giản, thuận lợi cho khách hàng, Rồng Việt đã và đang cung cấp dịch vụ quản lý cổ đông cho nhiều doanh nghiệp lớn trên thị trường chứng khoán Việt Nam với quy mô hàng chục nghìn cổ đông.
- **Phân phối chứng chỉ quỹ mở:** Đầu tư Chứng chỉ Quỹ mở là một trong những kênh đầu tư hấp dẫn, đặc biệt với những nhà đầu tư dài hạn hoặc những nhà đầu tư không có nhiều thời gian để cập nhật, theo dõi và phân tích các thông tin có liên quan đến các khoản đầu tư của mình. Các lợi ích khi đầu tư vào Chứng chỉ Quỹ mở: đa dạng hóa danh mục đầu tư; quản lý và đầu tư bởi đội ngũ chuyên nghiệp; tính thanh khoản và minh bạch cao; giao dịch thuận tiện, linh hoạt.

➤ **Dịch vụ phân tích**

Hệ thống báo cáo phân tích của Rồng Việt rất đa dạng và phong phú, với nội dung chuyên sâu, phát hành song song bằng 02 ngôn ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh, và được thực hiện bởi đội ngũ giàu kinh nghiệm, trình độ chuyên môn cao, am hiểu thị trường. Với mục tiêu minh bạch, chính xác và kịp thời, Rồng Việt tin tưởng các sản phẩm phân tích của mình luôn là nguồn thông tin quan trọng trong các quyết định đầu tư của khách hàng và nhà đầu tư.

- **Bản tin 6 giờ:** Chia sẻ cảm nhận về nhịp đập thị trường trong ngày dựa trên những quan sát tinh tế và các chỉ báo riêng của Rồng Việt, đồng thời bình luận những thông tin nổi bật trong ngày hoặc đang được chờ đợi để giúp Nhà đầu tư có thêm cơ sở định hướng chiến lược giao dịch phù hợp.
- **Góc nhật ký chuyên viên:** Trang blog chính thống của đội ngũ phân tích Rồng Việt, nơi chia sẻ hằng ngày các quan điểm về cơ hội đầu tư, triển vọng ngành, các vấn đề thời sự về kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán.
- **Báo cáo chiến lược:** Báo cáo phân tích và dự báo tác động các yếu tố vĩ mô, vi mô tới nền kinh tế và doanh nghiệp; từ đó đưa ra chiến lược đầu tư dài hạn, trung hạn phù hợp với từng ngành nghề và doanh nghiệp.
- **Danh mục đầu tư khuyến nghị:** Danh mục đầu tư được khuyến nghị bởi đội ngũ phân tích kỹ thuật giàu kinh nghiệm của Rồng Việt; khuyến nghị giá mua, giá bán phù hợp đối với từng mã cổ phiếu và tình hình thị trường.
- **Báo cáo chuyên đề:** Báo cáo phân tích các vấn đề thời sự ảnh hưởng đến thị trường tài chính trong và ngoài nước; tổng hợp yếu tố tác động đến thị trường, ngành nghề, doanh nghiệp đưa ra khuyến nghị đầu tư kịp thời.
- **Báo cáo thị trường chứng khoán:** Báo cáo nghiên cứu xu hướng thị trường chứng khoán và các yếu tố tác động. Rồng Việt cũng cung cấp dịch vụ báo cáo theo đơn đặt hàng, tổ chức các buổi gặp gỡ doanh nghiệp... theo nhu cầu khách hàng.
- **Báo cáo công ty:** Báo cáo được thực hiện dựa trên các đánh giá độc lập và khách quan về chiến lược kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp, từ đó đưa ra những khuyến nghị giúp Khách hàng đầu tư hiệu quả.

➤ **Dịch vụ tài chính**

- **Cầm cố chứng khoán:** Đây là dịch vụ được phối hợp giữa Rồng Việt và các Ngân hàng cho khách hàng vay vốn từ việc cầm cố chứng khoán trên tài khoản giao dịch chứng khoán. Dịch vụ này giúp đáp ứng nhu cầu vay vốn kịp thời của khách hàng, với phương thức trả nợ linh hoạt và thủ tục nhanh chóng, thuận tiện.
- **Ứng trước tiền bán:** Với khả năng cung cấp nguồn vốn nhanh chóng, kịp thời, Rồng Việt luôn đáp ứng tối đa nhu cầu tái sử dụng vốn của khách hàng. Đây là dịch vụ mà Rồng Việt kết hợp với các Ngân hàng đối tác nhằm hỗ trợ cho Khách hàng có thể sử dụng tiền bán chứng khoán ngay sau khi khớp lệnh thay vì chờ tiền bán về tài khoản theo quy định hiện hành.
- **Giao dịch ký quỹ:** Đòn bẩy tài chính là một trong các yếu tố góp phần gia tăng lợi nhuận đầu tư của khách hàng. Do vậy, Rồng Việt cung cấp dịch vụ Giao dịch ký quỹ với mục tiêu an toàn, hiệu quả, khách hàng dễ dàng lựa chọn sản phẩm theo nhu cầu cá nhân. Dịch vụ được xây dựng với danh mục ký quỹ đa dạng, cập nhật thay đổi hàng tháng theo các tiêu chí của Rồng Việt và danh mục được phép ký quỹ của các Sở giao dịch chứng khoán; lãi suất ký quỹ cạnh tranh, linh hoạt...
- **Dịch vụ M+:** Gồm dịch vụ Margin 9.9 và Margin linh hoạt. Dịch vụ Margin 9.9 là dịch vụ dành cho các khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ giao dịch ký quỹ với lãi suất hấp dẫn và kỳ hạn ngắn. Dịch vụ Margin linh hoạt là sản phẩm dành cho các khách hàng đã ký Hợp đồng mở tài khoản giao dịch ký quỹ kèm Hợp đồng tín dụng và có nhu cầu sử dụng vốn vay ngắn hạn.

CÁC SẢN PHẨM, DỊCH VỤ DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC

➤ **Môi giới chứng khoán và Dịch vụ chứng khoán**

Là nhà môi giới chuyên nghiệp - đối tác tin cậy của các khách hàng tổ chức, Rồng Việt cung cấp trọn gói Dịch vụ môi giới và Dịch vụ chứng khoán với sự tận tâm, trung thực, có tầm nhìn và hiểu biết sâu rộng về thị trường. Bên cạnh đó, Rồng Việt có thể thu xếp được những cơ hội đầu tư, các giao dịch lớn được thực hiện bởi hệ thống giao dịch chuyên nghiệp, bảo mật cao. Công ty hiện đang cung cấp các dịch vụ bao gồm nhưng không giới hạn sau:

- Quản lý tài khoản
- Hỗ trợ thực hiện các giao dịch theo yêu cầu của khách hàng
- Cung cấp các dịch vụ chứng khoán như: lưu ký, thực hiện quyền, các dịch vụ hỗ trợ khác
- Cung cấp thông tin và tư vấn kịp thời cho khách hàng trong quá trình thực hiện đầu tư

➤ **Dịch vụ phân tích**

Rồng Việt cung cấp đầy đủ các dịch vụ phân tích dành cho đối tượng khách hàng tổ chức tương tự như đối với khách hàng cá nhân. Ngoài ra, Rồng Việt còn thực hiện cung cấp các báo cáo phân tích theo đơn đặt hàng nhằm cung cấp, phân tích các dữ liệu chuyên sâu hoặc để phục vụ cho các kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp.

➤ **Dịch vụ tài chính**

Sử dụng đòn bẩy tài chính là một trong các yếu tố góp phần gia tăng lợi nhuận đầu tư của khách hàng. Do đó, Rồng Việt cung cấp đầy đủ các dịch vụ tài chính như: Giao dịch ký quỹ, Ứng trước tiền bán chứng khoán, Cầm cố chứng khoán... nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu vốn của khách hàng.

Tùy vào từng nhóm đối tượng khách hàng, tình hình thanh khoản danh mục chứng khoán, Rồng Việt sẽ đưa ra các hạn mức và khuyến nghị sản phẩm tài chính phù hợp nhằm tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn của khách hàng. Việc theo dõi, quản lý các khoản tài trợ được tự động hóa bằng Hệ thống chứng khoán lõi của Rồng Việt được cung cấp bởi các đối tác nước ngoài và được giám sát chặt chẽ bằng các quy trình nghiệp vụ để bảo đảm tối đa sự an toàn trong các giao dịch của khách hàng.

➤ **Ngân hàng đầu tư**

- **Dịch vụ thị trường vốn:** Thị trường tài chính nói chung và thị trường vốn nói riêng của Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện cả về tổ chức, vận hành, pháp lý...và có rất nhiều tiềm năng phát triển trong tương lai. Chính vì vậy, hoạt động Ngân hàng đầu tư của Rồng Việt ngay từ ban đầu đã đặt trọng tâm trong việc đẩy mạnh các dịch vụ liên quan đến thị trường vốn. Với mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ cùng với cam kết bảo đảm chất lượng trong quá trình cung cấp dịch vụ nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng, Rồng Việt luôn tự hào khẳng định là một thương hiệu uy tín trong việc cung ứng các sản phẩm dịch vụ liên quan đến hoạt động trên thị trường vốn hiện nay. Cụ thể, Công ty hiện đang cung cấp các dịch vụ như tư vấn cổ phần hóa và chuyển đổi doanh nghiệp, tư vấn phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, bảo lãnh phát hành, tư vấn niêm yết cổ phiếu và tư vấn tìm kiếm đối tác chiến lược.
- **Dịch vụ thị trường nợ:** Với lợi thế vượt trội về kinh nghiệm và năng lực của đội ngũ nhân sự cộng với mối quan hệ hợp tác sâu rộng với nhiều đối tác tiềm năng trên thị trường tài chính, Khối Ngân hàng đầu tư của Rồng Việt đã không ngừng hoàn thiện và nâng cao năng lực cung ứng các dịch vụ tài chính liên quan đến thị trường nợ, từ những dịch vụ cơ bản như phát hành, niêm yết trái phiếu cho đến những dịch vụ phức tạp đòi hỏi phải đáp ứng một số điều kiện bắt buộc như bảo lãnh phát hành, thu xếp vốn... Hiện Rồng Việt đang cung cấp những dịch vụ như tư vấn phát hành trái phiếu/công cụ nợ, bảo lãnh phát hành trái phiếu, tư vấn niêm yết trái phiếu, đại diện người sở hữu trái phiếu, tư vấn tìm kiếm và thu xếp nguồn vốn huy động.
- **Tái cấu trúc và định giá:** Dịch vụ tư vấn tái cấu trúc tài chính và định giá doanh nghiệp được Rồng Việt cung cấp cho khách hàng với mục đích hỗ trợ cho doanh nghiệp trong quá trình tham gia vào thị trường tài chính nói chung. Những dịch vụ này sẽ giúp cho doanh nghiệp nâng cao tính chuyên nghiệp và minh bạch, phục vụ cho mục tiêu phát triển dài hạn của doanh nghiệp nói chung cũng như thuận lợi hơn khi tham gia vào thị trường tài chính.
- **Dịch vụ tuân thủ:** Nhằm bắt được nhu cầu của doanh nghiệp xuất phát từ những khó khăn trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật trên thị trường tài chính nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng, Rồng Việt sẵn sàng đảm nhận tư vấn cho khách hàng các vấn

đề liên quan đến nội dung cần tuân thủ, đảm bảo được tính chính xác theo quy định của pháp luật. Các dịch vụ cụ thể Công ty đang triển khai gồm tư vấn tổ chức Đại hội cổ đông, tư vấn xây dựng, chỉnh sửa điều lệ, tư vấn đăng ký công ty đại chúng, tư vấn công bố thông tin, tư vấn lập báo cáo thường niên, tư vấn quan hệ nhà đầu tư – Investor Relations.

- **Dịch vụ Mua bán và Sáp nhập doanh nghiệp (M&A):** Hệ thống khách hàng đa dạng và phong phú trong nhiều lĩnh vực ngành nghề cùng với đội ngũ tư vấn nhiều kinh nghiệm, năng động đã giúp Rồng Việt có được vị thế khá tốt trong lĩnh vực tư vấn M&A trên thị trường hiện nay. Khách hàng sử dụng dịch vụ của Rồng Việt luôn nhận được sự tư vấn và chăm sóc toàn diện trong mọi phương diện liên quan đến hoạt động M&A.

Trên cơ sở nắm bắt và định hướng nhu cầu của khách hàng, Rồng Việt luôn đặt mục tiêu hàng đầu là mang lại thành công và tối đa hóa lợi ích cho khách hàng trong suốt quá trình triển khai phương án M&A. Dịch vụ tư vấn M&A của Rồng Việt được xây dựng một cách phong phú và đáp ứng được yêu cầu của các bên tham gia trong hoạt động mua bán và sáp nhập, gồm xây dựng kế hoạch và phương án mua bán hoặc sáp nhập, tham gia đàm phán, tìm kiếm đối tác phù hợp, hỗ trợ tư vấn chiến lược phát triển sau giai đoạn mua bán, sáp nhập,...

7.2. Giá trị dịch vụ qua các năm:

Cơ cấu doanh thu

Đơn vị tính: triệu đồng

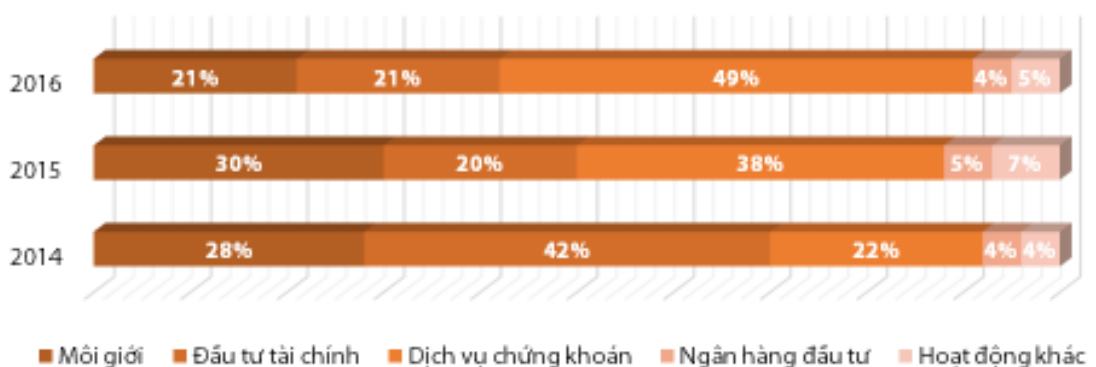
Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		% (+/-)	9T/2017	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT		Giá trị	% DTT
Đầu tư tài chính	25.735	20,2	50.535	21,2	96,3	66.210	25,53
Môi giới	37.510	29,5	49.101	20,6	30,9	63.569	24,51
Dịch vụ chứng khoán	48.645	38,3	116.044	48,8	138,6	109.444	42,21
Tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành chứng khoán	6.238	4,9	9.890	4,2	58,5	9.812	3,78
Hoạt động khác	9.028	7,1	12.432	5,2	37,7	10.281	3,97
Tổng doanh thu	127.156	100	238.002	100	87,2	259.316	100

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Tổng doanh thu năm 2015 của Rồng Việt đạt 127,1 tỷ đồng, tương ứng đạt 73% kế hoạch đề ra (175 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu từ 3 hoạt động chính gồm môi giới, dịch vụ chứng khoán và đầu tư tài chính đóng góp 88% tổng doanh thu. Sang năm 2016, dựa trên sự nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể cán bộ công nhân viên và nền tảng tài chính vững mạnh, kết quả kinh doanh của Rồng Việt đạt được kết quả tốt với mức tăng trưởng ấn tượng so với năm 2015. Tổng doanh thu cả năm đạt 238 tỷ đồng, đạt 102,6% so với kế hoạch năm và tăng 87,2% so với năm 2015. Tất cả các hoạt động kinh doanh đều đạt được kết quả khả quan và 03 hoạt động chính của Rồng Việt vẫn tiếp tục đóng góp khoảng 90% tổng doanh thu. Trong đó, chi tiết doanh thu các mảng hoạt động như sau:

- **Doanh thu hoạt động Đầu tư tài chính:** Năm 2015, hoạt động Đầu tư tài chính mang lại cho Rồng Việt 25,7 tỷ đồng, đóng góp 20,2% tổng doanh thu và đạt 85,8% kế hoạch năm. Sang năm 2016, nhờ thừa hưởng các yếu tố thuận lợi của thị trường, doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính có sự thay đổi mạnh so với năm trước, đạt 50,5 tỷ đồng, tương đương với 102,1% kế hoạch đề ra và tăng 96,3% so với năm 2015.
- **Doanh thu hoạt động Môi giới:** Năm 2015, doanh thu hoạt động môi giới đạt 37,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 29,5% tổng doanh thu. Năm 2016, chỉ tiêu này đạt 49,1 tỷ đồng, tăng gần 31% so với năm 2015, chiếm tỷ trọng khoảng 21% tổng doanh thu. Nguyên nhân sụt giảm tỷ trọng đến từ sự gia tăng mạnh của hoạt động đầu tư tài chính, qua đó tỷ trọng của hoạt động môi giới có sự thay đổi khi doanh thu không tăng trưởng quá nhiều.
- **Doanh thu hoạt động Dịch vụ chứng khoán:** Năm 2015, doanh thu hoạt động dịch vụ chứng khoán đạt 48,6 tỷ, chiếm tỷ trọng cao nhất (38,3%) trong tổng doanh thu, và đạt 75% so với kế hoạch năm 2015. Hoạt động này tiếp tục có sự tăng trưởng ấn tượng và mang lại nguồn thu lớn nhất cho Rồng Việt trong năm 2016 với 116 tỷ, chiếm tỷ trọng 48,8% tổng doanh thu, và đạt 123,5% so với kế hoạch năm.
- **Doanh thu hoạt động Ngân hàng đầu tư** (tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành chứng khoán): Tỷ trọng đóng góp của hoạt động Ngân hàng đầu tư vào tổng doanh thu duy trì ở mức tương đối ổn định qua các năm. Năm 2015, hoạt động này mang lại 6,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 4,9% tổng doanh thu, đạt 74,8% kế hoạch năm. Năm 2016, doanh thu hoạt động Ngân hàng đầu tư đạt 9,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 4,2% tổng doanh thu, tăng 58,49% so với năm 2015. Tuy mức đóng góp là chưa nhiều trong cơ cấu doanh thu nhưng hoạt động này đã thể hiện những thay đổi tích cực nhờ vào sự tăng trưởng liên tục qua các năm.
- **Doanh thu hoạt động khác:** Doanh thu từ hoạt động khác chủ yếu từ lãi tiền gửi, do đó hoạt động này chịu ảnh hưởng lớn từ lãi suất tiền gửi trong năm. Năm 2015, doanh thu hoạt động khác đạt 9 tỷ đồng, chiếm 7,1% tổng doanh thu, tương đương 73,1% so với kế hoạch năm. Năm 2016, chỉ tiêu này tăng lên là 12,4 tỷ đồng, chiếm 5,2% tổng doanh thu, tương đương 116,2% so với kế hoạch năm, và tăng 37,6% so với năm 2015.

Cơ cấu doanh thu của Rồng Việt 2014 - 2016



Đến cuối quý III năm 2017, tổng doanh thu của Rồng Việt đạt gần 259,32 tỷ đồng, tăng 146,86% so với cùng kỳ năm 2016 (176,58 tỷ đồng) và đạt 84,33% so với kế hoạch cả năm 2017. Trong đó, doanh thu từ hoạt động Dịch vụ chứng khoán đạt 109,44 tỷ đồng, đóng góp 42,21% tổng doanh thu; tiếp đến là doanh thu hoạt động Đầu tư tài chính đạt 66,21 tỷ đồng, chiếm 25,53 % tổng doanh thu. Doanh thu hoạt động Môi giới là 63,57 tỷ đồng, tương ứng 24,51% tổng doanh thu. Hoạt động ngân hàng đầu tư và hoạt động khác mang lại doanh thu lần lượt hơn 9,8 tỷ đồng và 10,3 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2017.

Cơ cấu lợi nhuận

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		% (+/-)	9T/2017	
	Giá trị	%	Giá trị	%		Giá trị	%
Đầu tư tài chính	17.399	140,5%	30.141	49,1%	73,2%	50.800	50,67%
Môi giới	7.760	62,7%	6.313	10,3%	(18,6%)	20.104	20,05%
Dịch vụ chứng khoán	5.987	48,3%	50.095	81,7%	736,7%	51.087	50,95%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp và bảo lãnh phát hành chứng khoán	1.748	14,1%	4.588	7,5%	162,5%	4.496	4,48%
Hoạt động khác	(20.507)	(165,6%)	(29.787)	(48,6%)	45,3%	(26.221)	(26,15%)
Tổng LN trước thuế	12.386	100,0%	61.350	100,0%	395,3%	100.266	100,0%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2015 của Công ty đạt 12,4 tỷ đồng, tương đương 27% kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trong đó, đầu tư tài chính, môi giới và dịch vụ chứng khoán lần lượt là các hoạt động đóng góp chính vào lợi nhuận của Công ty trong năm. Dù lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng góp phần giúp Rồng Việt củng cố vị thế trên thị trường, tiếp tục thêm 1 năm kinh doanh có lãi trong điều kiện thị trường còn nhiều khó khăn.

Sang năm 2016, tổng lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 61,4 tỷ đồng, tăng 395% so với cùng kỳ năm trước. Tuy chưa đạt kế hoạch đặt ra nhưng nhìn chung các hoạt động kinh doanh của công ty gặt hái được kết quả được tương đối khả quan. Trong đó, dịch vụ tài chính là hoạt động có mức lợi nhuận tăng trưởng cao nhất và đóng góp chính vào tổng lợi nhuận trước thuế. Các hoạt động có tỷ trọng cao trong cơ cấu lợi nhuận trước thuế lần lượt là đầu tư và môi giới.

Đến cuối Quý III/2017, cùng với sự tăng trưởng của doanh thu thì lợi nhuận trước thuế cũng đạt được kết quả tích cực với giá trị gần 100,27 tỷ đồng, tăng hơn 86,33% so với cùng kỳ năm 2016 và đạt 100,27% kế hoạch năm 2017.

Tình hình thực hiện của các hoạt động kinh doanh chính:

Hoạt động kinh doanh môi giới

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% (+/-)
1 Số lượng TK khách hàng			
Số lượng TKKH mở mới	2.774	3.454	24,5%

Chỉ tiêu		Năm 2015	Năm 2016	% (+/-)
Số lượng TKKH hiện có		61.929	65.344	5,5%
Trong nước	Tổ chức	185	214	15,7%
	Cá nhân	61.595	64.960	5,5%
Nước ngoài	Tổ chức	17	31	82,4%
	Cá nhân	132	139	5,3%
2	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	19.907	27.707	39,2%
3	Thị phần (%)			
Toàn thị trường		1,58%	1,81%	14,6%
	Hose	1,72%	1,82%	5,8%
	Hnx	1,02%	1,20%	17,6%
	Upcom	1,91%	4,13%	116,2%

Hoạt động môi giới chứng khoán đã có sự tăng trưởng tốt qua các năm. Các chỉ tiêu về số lượng tài khoản khách hàng, giá trị giao dịch và thị phần môi giới của Rồng Việt năm 2016 đều tăng so với năm 2015. Kết quả này phù hợp với định hướng phát triển của Rồng Việt là tăng tỷ trọng từ thu dịch vụ.

➤ Phát triển khách hàng

Kết thúc năm 2015, Rồng Việt có 61.929 tài khoản, số tài khoản mở mới 2.774 tài khoản, đạt 111% so với mức kế hoạch năm được giao là 2.500 tài khoản. Trong đó cơ cấu tài khoản khách hàng chiếm đa số là khách hàng cá nhân trong nước với 61.595 tài khoản; 185 tài khoản tổ chức trong nước; 17 tài khoản tổ chức nước ngoài và 132 tài khoản khách hàng cá nhân nước ngoài. So với toàn bộ thị trường, số lượng tài khoản Rồng Việt chiếm 4,0% toàn thị trường.

Sang năm 2016, Rồng Việt phát triển thêm được 3.454 tài khoản mở mới, trong đó, tổ chức mở mới được 59 tài khoản, cá nhân mở mới 3.395 tài khoản. Số tài khoản đóng trong năm là 39 tài khoản. Nâng tổng tài khoản khách hàng tại Rồng Việt đến cuối năm 2016 lên là 65.344 tài khoản, tăng 5,5% so với cuối năm 2015. Trong đó bao gồm 245 tài khoản của tổ chức (31 tài khoản tổ chức nước ngoài) và 65.099 tài khoản cá nhân (139 tài khoản cá nhân nước ngoài).

➤ Giá trị giao dịch hoạt động môi giới

Giá trị giao dịch qua Rồng Việt trong năm 2015 là 19.907 tỷ đồng, ít hơn 8% so với thực hiện năm 2014 (21.953 tỷ đồng). Sang năm 2016, với sự tăng trưởng ngoạn mục của VN-Index kết hợp với thanh khoản gia tăng tích cực của thị trường chứng khoán đã giúp cho giá trị giao dịch của Rồng Việt cải thiện đáng kể. Giá trị giao dịch qua Rồng Việt trong năm 2016 đạt 27.707 tỷ đồng, tăng 39,4% so với năm 2015.

➤ Thị phần môi giới

Thị phần môi giới của Rồng Việt tăng trưởng trong giai đoạn 2015-2016, cụ thể:

- Thị phần sàn HSX năm 2016 là 1,82%, tăng 5,81% so với năm 2015 là 1,72%;
- Thị phần sàn HNX năm 2016 là 1,2%, tăng 17,65% so với năm 2015 là 1,02%;
- Thị phần sàn UPCOM năm 2016 là 4,13%, tăng 116,23% so với năm 2015 là 1,91%;

Như vậy, trong 2016, thị phần toàn hoạt động môi giới chứng khoán của Rồng Việt đạt mức 1,81%, tương đương 60,4% so với mức kế hoạch năm (là 3%) cao hơn 14,56% so với năm 2015 (1,58%).

Hoạt động dịch vụ chứng khoán:

Hoạt động dịch vụ chứng khoán, bao gồm hoạt động tài trợ giao dịch, hoạt động giao dịch ký quỹ, các dịch vụ ứng trước, cầm cố, quản lý sổ cổ đông..., là nguồn thu chủ lực, luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu của công ty.

Trong năm 2016, với năng lực tài chính được cải thiện đáng kể, hoạt động tài trợ giao dịch của Rồng Việt đã đạt mức doanh thu cao nhất từ trước tới nay với dự nợ cho vay bình quân cả năm 2016 đạt hơn 972 tỷ đồng, tăng gấp 3 lần so với năm 2015 (299,8 tỷ đồng). Đối với hoạt động Dịch vụ khách hàng, công tác chăm sóc khách hàng đã nâng cao chất lượng các dịch vụ chăm sóc khách hàng bằng cách hệ thống hóa cơ sở dữ liệu khách hàng, thực hiện các chương trình hỗ trợ khách hàng chuyên nghiệp hơn; liên tục rà soát các sản phẩm dịch vụ, website và thường xuyên phối hợp các hoạt động nội bộ khác để chỉnh sửa, cải tiến những yếu điểm; theo dõi và thực hiện kênh mở tài khoản trực tuyến.

Hoạt động tự doanh

Hoạt động Đầu tư tự doanh là hoạt động nòng cốt mang lại nguồn thu lớn cho Rồng Việt với tỷ trọng doanh thu chiếm khoảng 21%. Năm 2015, do yếu tố thị trường không thuận lợi cũng như nguồn vốn đầu tư hạn chế đã ảnh hưởng đến việc hoàn thành kế hoạch của hoạt động đầu tư tự doanh trong năm này. Sang năm 2016, nhờ vào yếu tố thị trường thuận lợi và nguồn vốn được tăng cường, hoạt động tự doanh đã đạt được tăng trưởng cao và tiếp tục là mảng hoạt động có đóng góp quan trọng vào kết quả hoạt động chung của Công ty.

Hoạt động Ngân hàng đầu tư

Hoạt động Ngân hàng đầu tư bao gồm các dịch vụ tư vấn liên quan tới Dịch vụ thị trường vốn và nợ; Tái cấu trúc và định giá; Dịch vụ tuân thủ; Dịch vụ mua bán và sáp nhập doanh nghiệp. Giai đoạn 2015-2016, hoạt động Ngân hàng đầu tư đã có nhiều chuyển biến tích cực, chủ động và năng động trong tìm kiếm phát triển khách hàng, triển khai thực hiện các hợp đồng. Riêng năm 2016, hoạt động này đã hoàn thành tổng cộng 49 hợp đồng và ký mới được 32 hợp đồng. Tính đến cuối năm 2016, hoạt động Khối Ngân hàng đầu tư đang triển khai 78 hợp đồng với tổng giá trị là 5,4 tỷ đồng.

Hoạt động phân tích và tư vấn đầu tư

Hoạt động phân tích và tư vấn đầu tư tại Rồng Việt trong đã ghi dấu ấn mạnh mẽ trên thị trường cung cấp dịch vụ phân tích của các công ty chứng khoán. Thông qua hàng loạt các sản phẩm phân tích chất lượng, chuyên nghiệp, hiệu quả, kịp thời và phù hợp với từng “khẩu vị” khác nhau như Bản tin 6 giờ, Nhật ký chuyên viên, báo cáo công ty, báo cáo chiến lược tháng... Hoạt động phân tích và tư vấn đầu tư đã góp phần không nhỏ trong công tác mở rộng khách hàng tổ chức - một mảng kinh doanh còn hạn chế của Rồng Việt ở các năm trước - và gia tăng doanh thu hoạt động môi giới.

Bên cạnh đó, nhiều hoạt động phân tích được triển khai đã giúp quảng bá thương hiệu Rồng Việt một cách mạnh mẽ như đăng tải các báo cáo phân tích trên báo Đầu tư, hỗ trợ báo chí, giao lưu trực tuyến, phát hành báo cáo phân tích trên các nền tảng của Bloomberg, Reuters, FactSet, S&P, Research Pool, Vietnamadvisors.com (US), Ahvietnam.com (US), Rosenblatts (partner), StoxPlus, Infonet, thoibaotaichinhvietnam, và một số trang tin tự đăng mà không ký thỏa thuận hợp tác (Vietstock, CafeF,...).

Đặc biệt, trong năm 2016, Rồng Việt trong năm đã lọt vào Top 5 nhiều chỉ tiêu trong cuộc bình chọn Asiamoney Brokers Poll 2016 và Top 3 Công ty chứng khoán có tiến bộ vượt bậc.

Các sản phẩm nổi bật:

- **Nhật ký tư vấn:** Bản tin 6PM Call hàng ngày đảm nhận tốt nhiệm vụ chia sẻ vấn đề quan điểm thị trường và giới thiệu các sản phẩm phân tích khác đến với nhà đầu tư. Trong đó, Góc Nhật Ký Chuyên Viên trên website Công ty đã cung cấp 344 bài viết trong năm 2016, thu hút được nhiều lượt xem, cung cấp nhanh nhất thông tin và quan điểm về ngành và cổ phiếu cho khách hàng.
- **Báo cáo phân tích Công ty:** Năm 2015, trong năm đã thực hiện được 44 báo cáo phân tích công ty và 100 notes ngắn gửi nội bộ, giới thiệu được một số khuyến nghị đầu tư hiệu quả cho nhà đầu tư: PLC, SKG, SVC, DHC, PAC, KSB, BMI. Năm 2016, bộ phận Phân tích và tư vấn đầu tư của Rồng Việt đã phát hành 55 báo cáo khuyến nghị cổ phiếu, kết quả khuyến nghị nhìn chung khá tích cực. Bên cạnh đó, đội ngũ phân tích Rồng Việt đã phát hiện sớm và khuyến nghị đúng thời điểm cổ phiếu thép, bán lẻ, dầu khí, bảo hiểm, điện, ô tô và vật liệu xây dựng.
- **Báo cáo chiến lược năm:** Tháng 3/2015, Báo cáo Thị trường chứng khoán năm 2015 đã được công bố ra thị trường và nhận được phản hồi tích cực. Trong năm 2016, có 7 báo cáo chiến lược tháng, 1 báo cáo thị trường chứng khoán năm 2016 và 1 báo cáo chiến lược khởi động năm 2017. Ngoài ra, còn có 2 (hai) báo cáo ngành và 80 (tám mươi) bản ghi chép “thăm doanh nghiệp” được chia sẻ nội bộ.
- **Dịch vụ phân tích:** Cung cấp báo cáo, bản tin cho báo chí truyền thông, thực hiện các buổi trao đổi tận nơi đối với khách hàng tổ chức về ngành, vĩ mô và cổ phiếu. Bên cạnh đó còn phối hợp với hoạt động Ngân hàng đầu tư về dữ liệu ngành, hỗ trợ định giá,... Riêng năm 2016, đã tổ chức khoảng 20 buổi thuyết trình trực tiếp, 8 conference call (hội đàm điện thoại) và trả lời câu hỏi qua email, chia sẻ mô hình dự báo và định giá cho các quỹ đầu tư đã là khách hàng cũ và tiềm năng của Công ty. Tổ chức liên lạc, kết nối các nhà đầu tư tổ chức với các doanh nghiệp niêm yết.

 **Hoạt động tại các chi nhánh**

Năm 2015 là năm các chi nhánh của Rồng Việt đều phải ghi nhận lỗ với tổng mức lỗ của cả 3 chi nhánh là 1,81 tỷ đồng. Sự nỗ lực kinh doanh có lãi của các chi nhánh vào các tháng cuối năm chỉ đủ để giúp cải thiện kết quả hoạt động của các đơn vị này. Do đặc thù cung cấp dịch vụ của các chi nhánh chủ yếu là môi giới và tài trợ tài chính. Vì vậy, khi thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2015 ít sôi động, thanh khoản bị sụt giảm đã ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả hoạt động các chi nhánh. Điểm tích cực là các chi nhánh đã có sự chủ động trong việc tìm kiếm phát triển khách hàng, tìm hướng đi phù hợp với địa bàn hoạt động của mình, bổ sung được đội ngũ để chuẩn bị hoạt động của các chi nhánh trong giai đoạn tới.

Sang năm 2016, Chi nhánh Hà Nội và Cần Thơ đã bù đắp được các khoản chi phí hoạt động và có lợi nhuận. Cả hai chi nhánh này lần lượt ghi nhận lãi tương ứng 4,71 tỷ đồng và 611 triệu đồng, vượt kế hoạch năm đã đặt ra 2,75 tỷ đồng đối với CN Hà Nội và 50 triệu đồng với CN Cần Thơ. Riêng chi nhánh Nha Trang năm 2016 tiếp tục ghi nhận khoản lỗ 375,57 triệu.

Tính đến hết Quý III năm 2017, Chi nhánh Hà Nội và Cần Thơ tiếp tục đạt được lợi nhuận vượt bậc so với cả năm 2015 và năm 2016, lần lượt ở mức 8,32 tỷ đồng và 0,61 tỷ đồng. Trong 9 tháng năm 2017, chi nhánh Nha Trang có kết quả lỗ gần 0,3 tỷ đồng.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Hà Nội			Nha trang			Cần Thơ		
	2015	2016	9T/2017	2015	2016	9T/2017	2015	2016	9T/2017
Kết quả kinh doanh									
- Tổng thu nhập	10,85	21,03	25,57	1,04	1,60	1,25	2,37	5,30	5,31
- Tổng chi phí	11,68	16,32	17,25	1,60	1,97	1,55	2,79	4,69	4,52
- Lãi/lỗ	(0,83)	4,71	8,32	(0,56)	(0,37)	(0,30)	(0,42)	0,61	0,79

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

7.3. Chi phí hoạt động

Cơ cấu chi phí của Rồng Việt được thể hiện chi tiết trong bảng dưới đây:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		% (+/-)	9T/2017	
	Giá trị	%	Giá trị	%		Giá trị	%
Chi phí hoạt động	84.126	73,3%	134.434	76,1%	59,8%	122.549	77,05%
+ Lỗ từ các TSTC (FVTPL)	7.012	6,11%	18.406	10,42%	162,5%	13.562	8,53%
+ CP dự phòng và lãi vay	31.074	27,08%	52.998	30,00%	70,55%	46.565	29,28%
+ CP hoạt động tự doanh	1.219	1,06%	1.988	1,13%	63,00%	1.848	1,16%
+ CP môi giới CK	28.173	24,55%	42.338	23,97%	50,30%	42.809	26,92%
+ CP bảo lãnh, đại lý PH	-	-	180	0,10%	-	1.264	0,79%
+ CP tư vấn đầu tư CK	-	-	450	0,25%	-	657	0,41%
+ CP tư vấn tài chính	4.224	3,68%	5.122	2,90%	21,30%	4.051	2,55%
+ CP lưu ký	4.121	3,59%	5.787	3,28%	40,40%	5.313	3,34%
+ CP khác	8.303	7,23%	7.165	4,06%	13,70%	6.480	4,07%
CP quản lý công ty	30.633	26,69%	42.167	23,87%	37,70%	36.462	22,92%
+ CP nhân viên quản lý	16.176	14,09%	22.318	12,63%	38,00%	21.208	13,33%
+ CP thuê văn phòng	3.544	3,09%	4.964	2,81%	40,10%	3.706	2,33%
+ CP dịch vụ mua ngoài	3.293	2,87%	3.527	2,00%	7,10%	2.606	1,64%
+ CP khấu hao TSCĐ	2.481	2,16%	2.889	1,64%	16,40%	2.933	1,84%
+ CP khác (sửa chữa, quảng cáo, khác...)	5.139	4,48%	8.469	4,79%	64,80%	6.009	3,78%
Chi phí khác	11	0,01%	51	0,03%	363%	39	0,02%
Tổng chi phí	114.769	100%	176.652	100%	53,9%	159.050	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Chi phí hoạt động kinh doanh chứng khoán bao gồm các chi phí trực tiếp cho các hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty như: hoạt động môi giới – lưu ký chứng khoán, hoạt động đầu tư tự doanh, hoạt động tư vấn tài chính,... và chi phí lãi vay. Năm 2015, tổng chi phí hoạt động là 84,1 tỷ đồng, chiếm 73,3% tổng chi phí của Công ty. Trong đó, chi phí môi giới chứng khoán, chi phí lãi vay tài trợ giao dịch và chi phí lỗ từ các tài sản tài chính là 3 chi phí hoạt động chiếm tỷ trọng cao nhất, lần lượt ở mức 24,5%, 21,1% và 6,1% tổng chi phí. Sang năm 2016, với sự tăng trưởng mạnh các mảng hoạt động kinh doanh, chi phí hoạt động tương ứng cũng tăng trưởng. Cụ thể, chi phí lãi vay là 50,9 tỷ đồng, chiếm gần 29% tổng chi phí và tăng 110% so với năm 2015. Tỷ trọng chi phí lãi gia tăng đáng kể so với năm trước, nguyên nhân chính là do dư nợ tài trợ giao dịch và ứng trước tăng cao và công ty tăng các khoản vay tài chính để phục vụ hoạt động đầu tư trong năm 2016. Chi phí hoạt động môi giới cũng tăng hơn 50% với mức 42,4 tỷ đồng. Các chi phí còn lại dù tăng nhưng vẫn giữ tỷ trọng ổn định trong tổng chi phí của Công ty.

Chi phí quản lý Công ty: chủ yếu bao gồm chi phí cho nhân viên quản lý, chi phí thuê văn phòng, chi phí dịch vụ mua ngoài và khấu hao Tài sản cố định. Chi phí quản lý chiếm tỷ trọng khoảng 25% tổng chi phí của Công ty và không biến động đáng kể so với kế hoạch đề ra từ đầu năm.

Đến hết quý III năm 2017, tổng chi phí 9 tháng đạt 159,05 tỷ đồng. Trong đó, hoạt động vay tài trợ giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán và hoạt động môi giới chứng khoán tiếp tục là 2 hoạt động chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng chi phí của Công ty.

7.4. Trình độ công nghệ

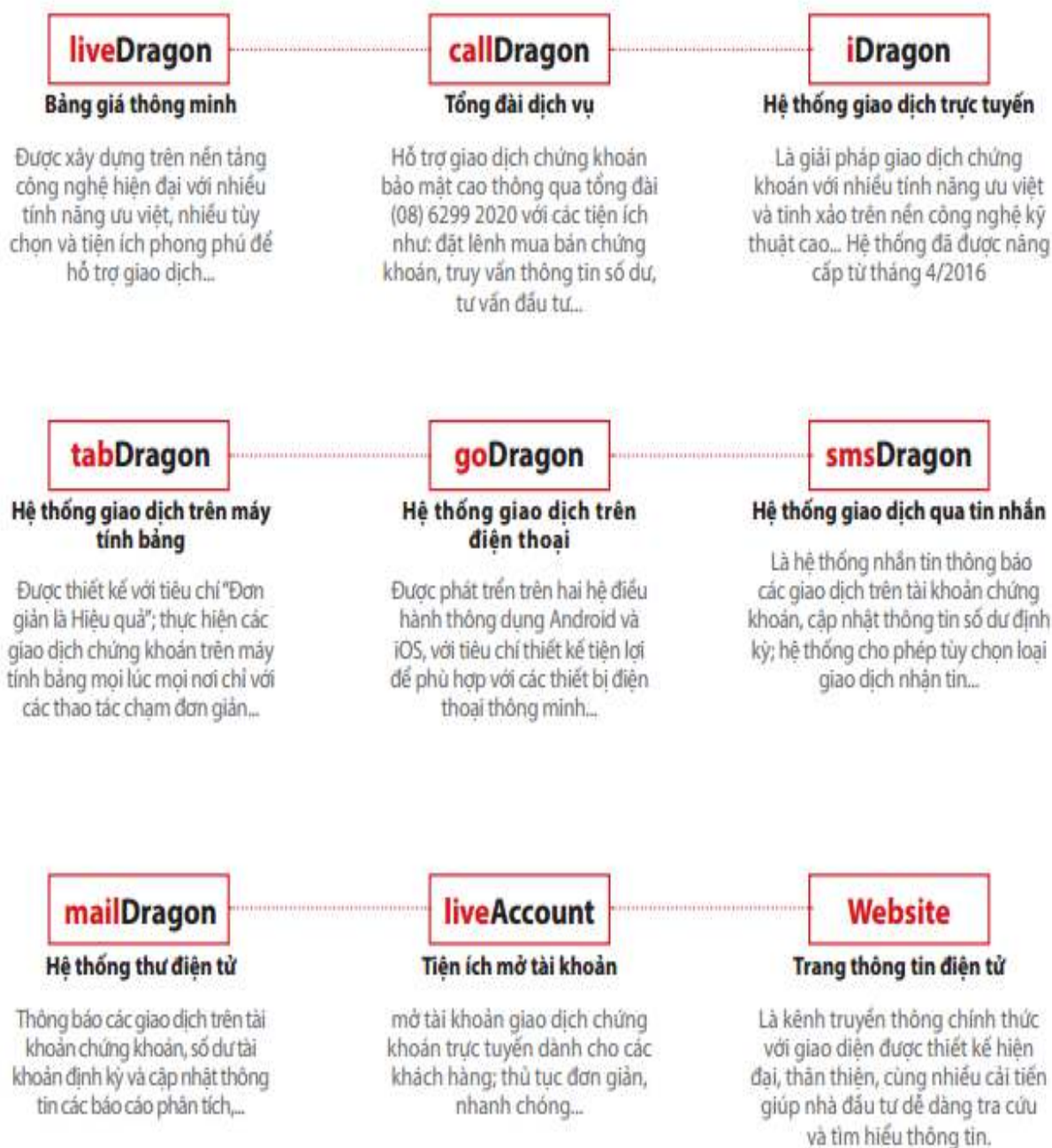
Hệ thống Công nghệ thông tin tại Rồng Việt được xây dựng hướng đến mục tiêu ổn định, tin cậy, sẵn sàng cao, hiệu suất cao, bảo mật, tiện dụng và đa dạng. Trải qua 10 năm hoạt động, đến nay các hoạt động công nghệ thông tin đã từng bước được hoàn thiện về công tác hạ tầng, quản trị hệ thống giao dịch và phát triển ứng dụng.

Trong đó, hệ thống quản lý giao dịch (core) luôn được chú trọng đầu tư bổ sung và nâng cấp, hệ thống giao dịch trực tuyến được phát triển đa dạng với nhiều tiện ích, đảm bảo phục vụ được khách hàng với tốc độ cao mọi lúc, mọi nơi tại sàn giao dịch cũng như qua điện thoại hay Internet. Các phần mềm phục vụ giao dịch chứng khoán cũng được lựa chọn để đáp ứng yêu cầu hiện tại và tương lai theo tiêu chuẩn quốc tế. Các giao dịch từ xa qua Internet, qua điện thoại đều được bảo mật bằng thiết bị xác thực người dùng hiện đại.

Hằng năm, hệ thống cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin tại Công ty luôn được rà soát, cập nhật và chuẩn bị sẵn các phương án vận hành hệ thống Core chứng khoán tương thích và đáp ứng các quy định mới, yêu cầu mới từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

7.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới:

Bên cạnh việc xây dựng đội ngũ nhân viên môi giới nhiệt tình, năng lực và giàu kinh nghiệm, cũng như danh mục sản phẩm đa dạng, phong phú, Rồng Việt còn chú trọng xây dựng và phát triển các dịch vụ tiện ích hỗ trợ tích cực cho khách hàng trong quá trình đầu tư, bao gồm:

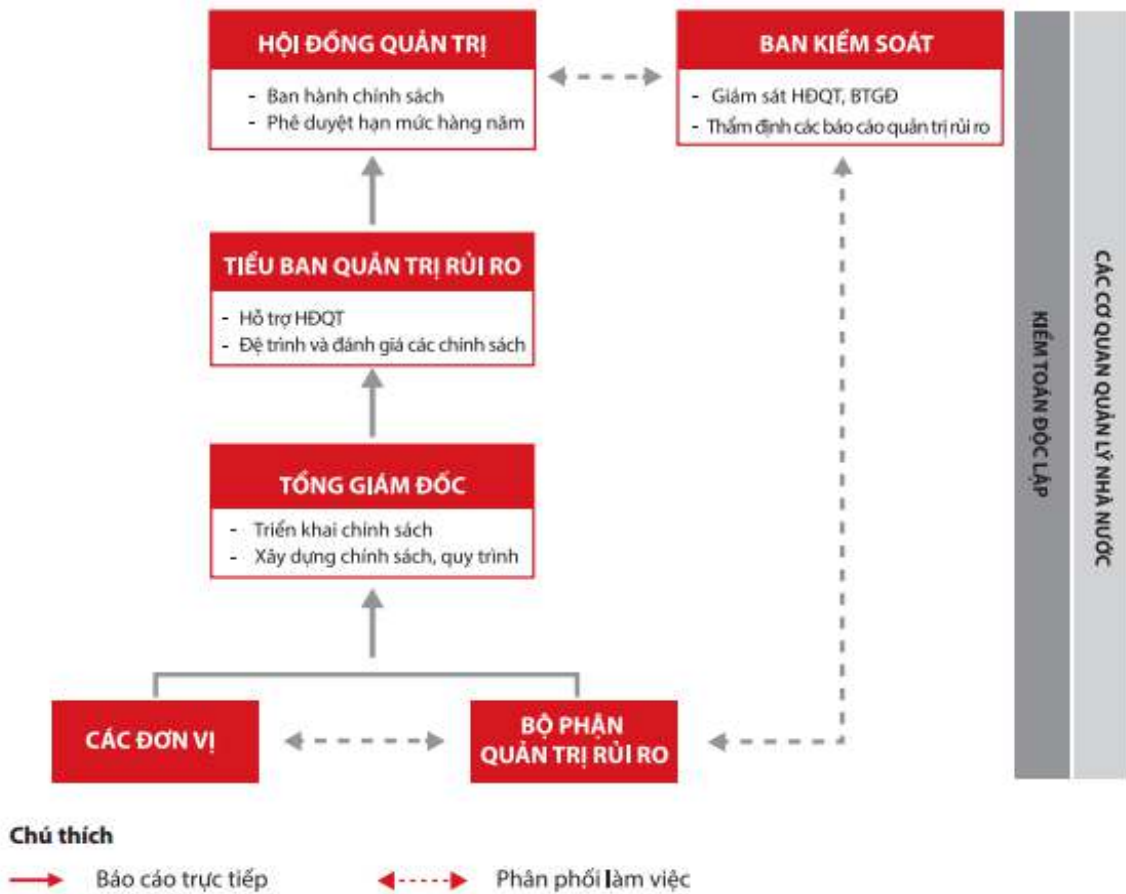


7.6. Tình hình Quản trị rủi ro

Với định hướng xây dựng và phát triển doanh nghiệp theo chiến lược Phát triển bền vững đã đặt ra, Rồng Việt luôn chú trọng việc xây dựng chính sách quản lý và hoạt động thực thi, tuân thủ đối với quản trị rủi ro. Đây là nền tảng quan trọng để Rồng Việt có thể hoạt động kinh doanh hiệu quả, ổn định trong tâm thế quản trị rủi ro một cách chủ động.

Chính sách quản trị rủi ro hiện tại của Rồng Việt đảm bảo các rủi ro trọng yếu được phát hiện sớm, kiểm soát đầy đủ và được báo cáo kịp thời làm cơ sở cho hoạt động quản trị rủi ro thường xuyên của Công ty; đảm bảo hoạt động của Công ty phát triển an toàn, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động công ty chứng khoán. Chính sách này được áp dụng nhất quán trong toàn Công ty, từ Hội sở đến các chi nhánh và đơn vị trực thuộc.

Hệ thống quản trị rủi ro của Rồng Việt được tổ chức theo mô hình như sau:



Dựa trên nền tảng hệ thống quản trị rủi ro được cơ cấu tổ chức như trên, Rồng Việt hàng năm đều ban hành những chính sách cụ thể để triển khai thực hiện thống nhất trong toàn Công ty từ Hội sở đến các Chi nhánh và những đơn vị trực thuộc.

Trong giai đoạn 2015 – 2016, hệ thống quản trị rủi ro của Rồng Việt luôn hoạt động ổn định giúp giám sát và quản lý rủi ro liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty một cách chủ động và toàn diện. Công ty không ghi nhận bất kỳ sự cố nào phát sinh gây thiệt hại đến lợi ích khách hàng, cổ đông, nhà đầu tư, nguồn vốn kinh doanh cũng như thương hiệu Công ty. Và Rồng Việt là một trong số ít các công ty chứng khoán trên thị trường không chịu ảnh hưởng từ việc thiếu minh bạch và chuẩn xác trong công bố thông tin của các doanh nghiệp đại chúng, niêm yết. Điều này giúp củng cố và gia tăng niềm tin của khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư đối với thương hiệu Rồng Việt. Qua đó khẳng định Công ty luôn hướng đến sự phát triển một cách bền vững trên mọi phương diện.

Bộ phận Quản trị rủi ro thường xuyên xem xét và đánh giá hệ thống quản trị rủi ro hiện có nhằm đưa ra những điều chỉnh, nâng cấp kịp thời và đáp ứng được các kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh cả về quy mô và mức độ đa dạng, phức tạp của sản phẩm - dịch vụ. Đặc biệt trong bối cảnh thị trường chứng khoán phát sinh đi vào hoạt động trong cuối Quý II/2017. Bên cạnh đó, Bộ phận Pháp chế của Công ty tiếp tục cập nhật thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật mới liên quan đến hoạt động của công ty chứng khoán và các hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nhằm đảm bảo sự tuân thủ chính xác, kịp thời, tránh để xảy ra các rủi ro về pháp lý gây ảnh hưởng chung đến hình ảnh và thương hiệu Rồng Việt.

7.7. Hoạt động Marketing

Ngoài những sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng, Rồng Việt còn thường xuyên tổ chức các chương trình khuyến mãi nhằm tri ân đến toàn bộ khách hàng của Công ty.

Tháng 4/2016, Công ty tổ chức chương trình “Mừng sinh nhật Rồng Việt” cùng các chương trình như tích điểm đổi quà và ưu đãi phí giao dịch cho khách hàng, hoạt động này đã nhận được những phản hồi rất tốt từ phía khách hàng. Nhân dịp tăng vốn điều lệ lên 700 tỷ đồng và chào đón năm mới 2016, Rồng Việt triển khai chương trình “Happy New Rong Viet – Happy New Year” với các ưu đãi đặc biệt dành cho Quý khách hàng như Giảm lãi suất, phí đồng loạt các sản phẩm dịch vụ của Rồng Việt xuống một mức phí rất cạnh tranh trên thị trường, ra mắt sản phẩm mới MARGIN 9.9, chương trình “Ưu đãi phí giao dịch 0.15% và được đánh giá rất tích cực từ phía các nhân viên môi giới.

Bên cạnh đó, Chương trình Khách hàng thân thiết của Rồng Việt vẫn được triển khai đều đặn. Đây là chương trình dành cho tất cả khách hàng cá nhân và tổ chức của Rồng Việt trên toàn quốc. Theo đó, mỗi giao dịch của khách hàng tại Rồng Việt đều được ghi nhận và quy đổi thành điểm để xét hạng trở thành Khách hàng VIP với các cấp độ: Kim cương, Vàng, Bạc hoặc Thành viên. Mỗi cấp độ khách hàng sẽ được hưởng nhiều ưu đãi đặc biệt khác nhau từ Rồng Việt, Lễ tổng kết hoạt động năm 2015,...

Ngoài ra, Rồng Việt cũng có các chương trình cho khách hàng nhằm tăng cường sự gắn bó cũng như thể hiện sự trân trọng tình cảm của Quý khách hàng đã tin tưởng và đồng hành cùng Rồng Việt như: Tiệc rượu chào năm mới 2016, Lễ công bố giấy phép hoạt động mới & Tri ân khách hàng 2015.

7.8. Nhân hiệu thương mại

Nhãn hiệu thương mại: Rồng Việt (Viet Dragon Securities Corporation)



Biểu tượng của Rồng với chín nét mang đậm triết lý Á Đông cho sự trọn vẹn nhất, cũng đồng thời thể hiện tính uy quyền, sức mạnh và sự trường tồn... Đồng thời, biểu tượng ấy đã được nhân cách hóa bằng cách thêm Mắt, một ẩn ý của Nhìn xa trông rộng, Lưỡi được xem như biểu hiện của Lời nói chân thật, Tai luôn biết Lắng nghe... Những điều này làm cho biểu tượng Rồng có thêm khí chất và cá tính hơn nhờ thể biểu tượng Rồng trở nên dễ tiếp cận hơn đối với người xem.

Font chữ được chọn theo hướng cổ điển để cân bằng các nét hiện đại của biểu tượng Rồng. Nét ngang của chữ E trong cụm chữ Rồng Việt được cách điệu như một ngọn lửa biểu hiện nhiệt huyết của Rồng Việt trong việc cung cấp dịch vụ tốt nhất đến đối tác khách hàng.

Với sắc đen – đỏ đầy tương phản gợi nhắc Âm – dương tôn lên nét đặc sắc của hình ảnh Rồng Việt.

7.9. Các Hợp đồng lớn đã và đang thực hiện hoặc đã ký kết

Rồng Việt đã và đang cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp cho các đơn vị sau:

Stt	Hợp đồng	Khách hàng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Giá trị (triệu đồng)
1	Tư vấn phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và niêm yết bổ sung cổ phiếu	CTCP Công Viên nước Đầm Sen	Năm 2016	Năm 2016	50.000.000
2	Tư vấn phát hành và đại lý phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi	CTCP Âu Lạc	Năm 2016	Năm 2016	250.000.000
3	Tư vấn tổ chức ĐHCĐ thường niên, phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ VCSH	CTCP PYMEPHARCO	Năm 2016	Năm 2016	127.272.727
4	Tư vấn xác định giá trị DN và thực hiện Báo cáo phân tích	CTCP Tôn Đông Á	Năm 2016	Năm 2016	100.000.000
5	Tư vấn phát hành riêng lẻ để hoán đổi và niêm yết bổ sung cổ phiếu	FIDECO	Năm 2016	Năm 2016	130.000.000
6	Tư vấn đăng ký lưu ký tập trung cổ phiếu và đăng ký giao dịch trên SGDCKHN	Ngân hàng TMCP Kiên Long	Năm 2016	Năm 2016 - 2017	60.000.000
7	Tư vấn phát hành riêng lẻ cổ phiếu để hoán đổi nợ vay	CTCP Vận tải và Giao nhận bia Sài Gòn	Năm 2016	Năm 2016	70.000.000
8	Làm đầu mối thu xếp cổ phần tại CTCP đã niêm yết trong lĩnh vực giáo dục	CTCP Phát triển Hùng Hậu	Năm 2016	Năm 2016	1% giá trị giao dịch thành công
9	Tư vấn cổ phần hoá	Công ty TNHH MTV Nông Lâm Nghiệp 24/3 Quảng Ngãi	Năm 2016	Năm 2016 -2017	90.909.091
10	Tư vấn niêm yết	CTCP PYMEPHARCO	Năm 2016	Năm 2016 - 2017	200.000.000
11	Tư vấn phát hành cổ phiếu để hoán đổi sáp nhập công ty	CTCP Bia Sài Gòn Bình Tây	Năm 2016	Năm 2016 - 2017	200.000.000
12	Tư vấn cổ phần hóa	Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích Quận 12 (12 DPS)	Năm 2017	Năm 2017	80.000.000
13	Tư vấn phát hành cổ phiếu ra công chúng và niêm yết bổ sung	CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy	Năm 2017	Năm 2017	120.000.000

Stt	Hợp đồng	Khách hàng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Giá trị (triệu đồng)
14	Tư vấn tổ chức ĐHCĐ thường niên 2017	CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận	Năm 2017	Năm 2017	40.000.000
15	Tư vấn phát hành cổ phiếu ra công chúng và phát hành theo chương trình cho người lao động	CTCP Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Năm 2017	Năm 2017	120.000.000

CÁC ĐỐI TÁC CHÍNH VÀ DỊCH VỤ ĐÃ CUNG CẤP

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN
 Vốn điều lệ: 18.852 tỷ đồng

Phát hành cổ phiếu tăng VĐL
 Niêm yết bổ sung cổ phiếu

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
 Vốn điều lệ: 12.355 tỷ đồng

Đăng ký đại chúng
 Quản lý cổ đông
 Niêm yết cổ phiếu HOSE
 Tư vấn cấu trúc khoản ĐTT
 Tư vấn cam kết nhận mua trái phiếu

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN
 Vốn điều lệ: 12.295 tỷ đồng

Độc quyền tư vấn trong việc mua cổ phần chi phối của một công ty bảo hiểm phi nhân thọ

CÔNG TY TNHH MTV VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ SÀI GÒN
 Vốn điều lệ: 1.233 tỷ đồng

Tư vấn thoái vốn tại các đơn vị thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
 Vốn điều lệ: 982,7 tỷ đồng

Bảo lãnh phát hành trái phiếu riêng lẻ

CÔNG TY CỔ PHẦN HIM LAM
 Vốn điều lệ: 6.500 tỷ đồng

Bảo lãnh phát hành trái phiếu riêng lẻ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
 Vốn điều lệ: 5.894 tỷ đồng

Tư vấn bảo lãnh phát hành trái phiếu riêng lẻ

CTCP DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG ĐỊA ỐC ĐẤT XANH
 Vốn điều lệ: 2.528 tỷ đồng

Phát hành chứng khoán
 Niêm yết cổ phiếu HOSE

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂM BẢY BẢY
 Vốn điều lệ: 638 tỷ đồng

Phát hành IPOs
 Bảo lãnh phát hành
 Niêm yết cổ phiếu HOSE
 Thu xếp chào bán Dự án của NBB



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN EXIM**

Vốn điều lệ: 418 tỷ đồng

Đăng ký đại chúng
Niêm yết cổ phiếu HNX



**CTCP NGOẠI THƯƠNG VÀ
PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ TP.HCM**

Vốn điều lệ: 386 tỷ đồng

Tư vấn phát hành thêm cổ phiếu và
niêm yết bổ sung



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM BẢO LONG**

Vốn điều lệ: 600 tỷ đồng

Quản lý cổ đông
Phát hành chứng khoán
Bảo lãnh phát hành
Niêm yết cổ phiếu HOSE



**CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ
TRUYỀN THÔNG**

Vốn điều lệ: 185,8 tỷ đồng

Phát hành trái phiếu



**QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN SÀI
GÒN A2 (SFA2)**

Quy mô quỹ: 500 tỷ đồng

Tư vấn định giá cổ phần thuộc danh
mục cổ phần chưa niêm yết và tìm
kiếm nhà đầu tư



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN KHẢI VY**

Vốn điều lệ: 160 tỷ đồng

Chuyển đổi doanh nghiệp
Phát hành cổ phiếu



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH
DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

Tư vấn thoái vốn Nhà nước
tại các đơn vị thành viên



**TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI
SÀI GÒN – TNHH MTV**

Vốn điều lệ: 8.660 tỷ đồng

Tổ chức bán đấu giá cổ phần của
SATRA tại các đơn vị thành viên



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MASAN**

Vốn điều lệ: 11.475 tỷ đồng

Tư vấn xác định giá trị cổ phần



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN KIDO**

Vốn điều lệ: 2.567 tỷ đồng

Tư vấn chào mua công khai cổ
phiếu Đại lý thực hiện chào mua
công khai



**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP
SÀI GÒN**

Vốn điều lệ: 1.338 tỷ đồng

Tư vấn thoái vốn Nhà nước
tại các đơn vị thành viên



TẬP ĐOÀN HOÀNG GIA

Vốn điều lệ: 433 tỷ đồng

Tư vấn tái cấu trúc và thu xếp vốn





CTCP CÔNG NGHIỆP CAO SU MIỀN NAM

Vốn điều lệ: 1.036 tỷ đồng

Niêm yết cổ phiếu HOSE
Phát hành cổ phiếu




CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Vốn điều lệ: 700 tỷ đồng

Tư vấn phát hành
Niêm yết bổ sung HOSE
Bảo lãnh phát hành Cổ phiếu




CTCP TẬP ĐOÀN THÁI TUẤN

Vốn điều lệ: 110 tỷ đồng

Chuyển đổi DN
Lựa chọn đối tác chiến lược
Phát hành chứng khoán
Niêm yết cổ phiếu HOSE




CTCP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO

Vốn điều lệ: 347 tỷ đồng

Phát hành cổ phiếu thường
Niêm yết bổ sung cổ phiếu




CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSIMEX – SAIGON

Vốn điều lệ: 345 tỷ đồng


Tư vấn chuyển đổi từ Công ty TNHH sang Công ty Cổ phần




CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

Vốn điều lệ: 501 tỷ đồng

Tư vấn phát hành IPOs
Bảo lãnh phát hành
Niêm yết cổ phiếu HOSE
Tư vấn phát hành riêng lẻ




CTCP CHẾ BIẾN THỦY SẢN XUẤT NHẬP KHẨU ÂU VỮNG I

Vốn điều lệ: 192 tỷ đồng

Độc quyền tư vấn trong việc sáp nhập công ty




CTCP HÒN TẺM BIỂN NHA TRANG

Vốn điều lệ: 186 tỷ đồng

Tư vấn tái cấu trúc công ty




CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC

Vốn điều lệ: 155 tỷ đồng

Phát hành chứng khoán
Đăng ký công ty đại chúng
Quản lý cổ đông




CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG NUTIFOOD

Vốn điều lệ: 150 tỷ đồng

Tư vấn thu xếp tìm nhà đầu tư chào bán cổ phiếu lô lớn
Tư vấn rút công ty đại chúng




CTCP CUNG ỨNG VÀ DỊCH VỤ KỸ THUẬT HÀNG HẢI

Vốn điều lệ: 131 tỷ đồng

Tư vấn bảo lãnh phát hành cổ phiếu
Niêm yết bổ sung




CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

Vốn điều lệ: 105 tỷ đồng

Quản lý cổ đông
Đăng ký giao dịch UPCoM
Phát hành và niêm yết HOSE
Tư vấn tổ chức ĐHCĐ





CTCP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN CẦN THƠ
 Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng

Phát hành riêng lẻ
 Niêm yết cổ phiếu HOSE
 Tư vấn thu xếp vốn




CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH
 Vốn điều lệ: 132 tỷ đồng

Tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng




CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN QUANG DŨNG
 Vốn điều lệ: 97 tỷ đồng

Tư vấn thẩm định chi tiết công ty mục tiêu




CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐẦM SEN
 Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng

Tư vấn phát hành
 Niêm yết bổ sung cổ phiếu
 Tư vấn mua lại DN




CÔNG TY CỔ PHẦN ÂU LẠC
 Vốn điều lệ: 327 tỷ đồng

Chào bán cổ phần ra công chúng
 Mua lại cổ phiếu quỹ




CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CẦN THƠ
 Vốn điều lệ: 48 tỷ đồng

Tư vấn chào bán cổ phiếu riêng lẻ




CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM
 Vốn điều lệ: 194 tỷ đồng

Tư vấn đăng ký giao dịch UpCom




CTCP KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM CAO BẰNG
 Vốn điều lệ: 80 tỷ đồng

Tư vấn đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom




CTCP XUẤT NHẬP KHẨU THAN-VINACOMIN
 Vốn điều lệ: 110 tỷ đồng

Tư vấn niêm yết và lưu ký bổ sung cổ phiếu




CTCP TẬP ĐOÀN ĐẠI SỨ TRẺ
 Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng

Tư vấn chào bán trái phiếu riêng lẻ




CTCP SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN BẮC
 Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng

Quản lý sổ cổ đông
 Đăng ký công ty đại chúng
 Niêm yết cổ phiếu HNX
 Tổ chức ĐHCĐ thường niên




CTCP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI
 Vốn điều lệ: 15 tỷ đồng

Quản lý cổ đông
 Niêm yết cổ phiếu HNX
 Tư vấn tổ chức ĐHCĐ
 Tư vấn chào bán CP ra công chúng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAM DƯỢC

Vốn điều lệ: 57 tỷ đồng
 Phát hành riêng lẻ
 ĐHĐCĐ thường niên
 Công bố thông tin
 Đăng ký UPCoM

CÔNG TY CỔ PHẦN MỸ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Vốn điều lệ: 18 tỷ đồng
 Đăng ký công ty đại chúng
 Quản lý cổ đông
 Niêm yết cổ phiếu HNX
 Tư vấn chào bán CP ra công chúng

CTCP SXKD VẬT TƯ VÀ THUỐC THỦ Y (VEMEDIM)

Vốn điều lệ: 20 tỷ đồng

Tư vấn thu xếp Vốn
 Tư vấn mua lại phần vốn góp của 01 công ty TNHH

8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2015 đến 9 tháng 2017

8.1. Tóm tắt chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong giai đoạn 2015 đến 9 tháng 2017

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% (+/-)	9T/ 2017
Tổng giá trị tài sản	1.013.350	1.593.235	57,22%	1.711.779
Vốn chủ sở hữu	713.554	762.861	6,91%	801.713
Tổng doanh thu từ HĐKD	127.156	238.002	87,20%	259.316
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	12.371	60.814	391,58%	99.965
Lợi nhuận khác	15	535	3.450,63%	301
Lợi nhuận trước thuế	12.386	61.350	395,31%	100.266
Lợi nhuận sau thuế	20.893	49.307	136,00%	80.852
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	6%	-	n/a
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	2,9%	6,5%	120,7%	10,08%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Trong bối cảnh chung không thật sự thuận lợi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán, kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2015 chỉ đủ giúp Rồng Việt củng cố vị thế trên thị trường, tiếp tục thêm 1 năm kinh doanh có lãi để có được 3 năm lãi liên tục kể từ năm 2013. Kết quả, tổng doanh thu năm 2015 đạt hơn 127 tỷ đồng, tương đương 72,7% kế hoạch đại hội đồng cổ đông đề ra trong khi lợi nhuận trước thuế đạt 12,4 tỷ đồng, tương đương 27% kế hoạch. Với khoản lợi ích 8,5 tỷ đồng từ thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại trong kỳ giúp lợi nhuận sau thuế năm 2015 của Rồng Việt đạt 20,9 tỷ đồng, tương đương 45% kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Tại thời điểm 31/12/2014, mức lỗ lũy kế của Công ty vẫn còn hơn 45,1 tỷ đồng. Với kết quả lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2015 khoảng 20,9 tỷ đồng, Hội đồng quản trị đã trình ĐHĐCĐ Công ty thông qua việc sử dụng toàn bộ lợi nhuận của năm 2015 cùng với một phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần (24,2 tỷ đồng) để bù đắp cho khoản lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2014 nêu trên. Như vậy, tại thời điểm 31/12/2015, Rồng Việt đã không còn lỗ lũy kế.

Sang năm 2016, cùng với những thuận lợi của thị trường chứng khoán nói chung và nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, kết quả kinh doanh của Rồng Việt đạt được kết quả tốt với mức tăng trưởng ấn tượng so với năm 2015. Tổng doanh thu cả năm đạt 238 tỷ đồng, tương đương 102,6% kế hoạch năm do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua và tăng trưởng 87,2% so với năm 2015. Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 61,35 tỷ đồng, xấp xỉ gần 5 lần so với kết quả năm trước đó.

Mặc dù có sự tăng trưởng khả quan cả về doanh thu và lợi nhuận, nhưng tổng lợi nhuận trước thuế của Rồng Việt chưa hoàn thành được kế hoạch đề ra của ĐHĐCĐ là 80 tỷ đồng. Nguyên nhân đến từ việc chi phí lãi vay trong năm tăng mạnh lên 51 tỷ đồng nhằm phục vụ nguồn tài trợ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ. Bên cạnh đó, với diễn biến không thuận lợi vào thời điểm kết thúc cuối năm, Rồng Việt phải trích dự phòng giảm giá chứng khoán tự doanh đến 13 tỷ đồng, gấp 6,5 lần kế hoạch của ĐHĐCĐ.

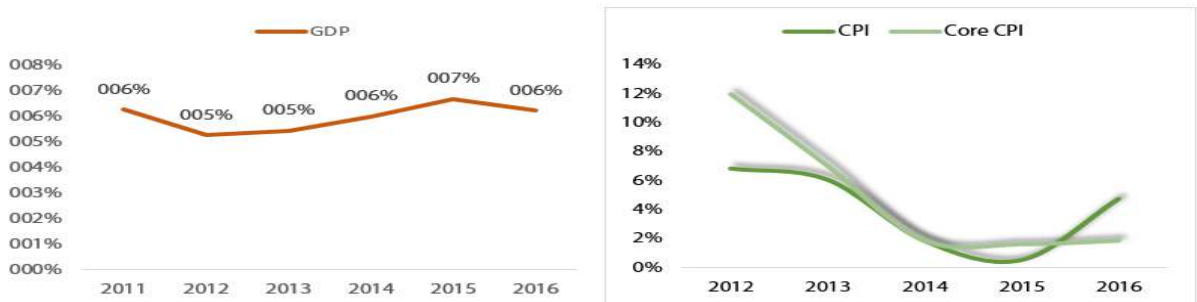
Đến cuối cuối quý III/2017, trong điều kiện tài sản và vốn chủ sở hữu không thay đổi nhiều, các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận của Rồng Việt đều có sự tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, đến ngày 30/09/2017, doanh thu Rồng Việt đạt giá trị gần 259,32 tỷ đồng tăng 146,86% so với cùng kỳ năm 2016 và lợi nhuận sau thuế đạt giá trị 80,85 tỷ đồng, tăng 183,32% so với cùng kỳ năm trước.

8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

🌐 Kinh tế trong nước:

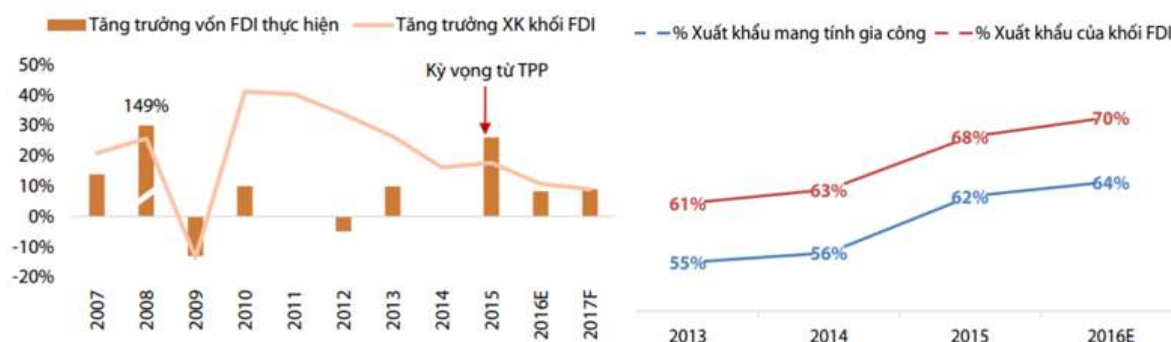
Trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục khó khăn và nhiều rủi ro đến từ những e ngại đối với sự suy giảm của tăng trưởng kinh tế Trung Quốc, FED nâng lãi suất, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2016 diễn biến tương đối thuận lợi và có những dấu hiệu cải thiện cả ở khía cạnh sản xuất kinh doanh cũng như sự ổn định kinh tế vĩ mô. Bức tranh lớn về Việt Nam được xây trên nền ổn định của các yếu tố lạm phát, lãi suất và tỷ giá. Cả năm 2016, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt 6,21%. Các ngành chiếm tỷ trọng lớn trong khu vực dịch vụ là tài chính, ngân hàng và bất động sản đang có sự hồi phục về mức tăng trưởng của năm 2011.

Trong năm 2016, lạm phát có tăng nhưng vẫn duy trì ở mức thấp và ổn định. Cụ thể, lạm phát cả năm chỉ tăng 4,74% và lạm phát lõi cả năm chỉ tăng 1,87%. Đó là tín hiệu khả quan và cũng là môi trường thuận lợi cho sự tăng trưởng của một nền kinh tế. Lãi suất huy động USD giảm về mức 0% và chính sách tỷ giá mới đã tạo sức hút đối với kênh huy động bằng tiền đồng.



Nguồn: RongViet Research

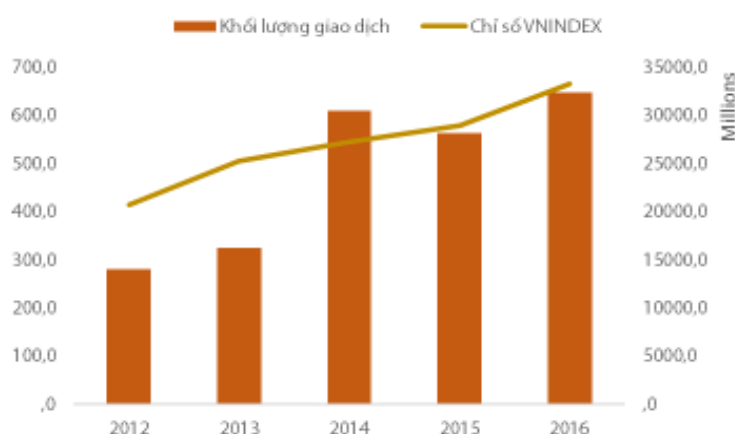
Việt Nam đạt được thặng dư thương mại khoảng 2,68 tỷ USD, trong đó, khu vực kinh tế nước ngoài (FDI) xuất siêu đến hơn 23,7 tỷ USD. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của khối FDI chiếm 64% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước. So với các nước trong khu vực, mức tăng xuất khẩu của Việt Nam là đáng khích lệ.



Thị trường chứng khoán trong nước

Năm 2016 đánh dấu chặng đường 20 năm hình thành và phát triển của thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam. Mặc dù chịu nhiều tác động từ những bất ổn của tình hình kinh tế, chính trị thế giới như sự kiện Brexit, bầu cử Tổng thống Mỹ, sự giảm tốc của kinh tế Trung Quốc... nhưng TTCK Việt Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng ấn tượng (tăng gần 15%) đã giúp đưa Việt Nam trở thành 1 trong 5 thị trường có mức tăng trưởng cao nhất tại khu vực Đông Nam Á. Mức vốn hóa thị trường đạt trên 1.900 nghìn tỷ đồng, tương đương 45,5% GDP, tăng 40% so với cuối năm 2015. Thanh khoản cải thiện mạnh, quy mô giao dịch bình quân đạt 6.890 tỷ đồng/phiên, tăng 39% so với cuối năm 2015.

Đặc biệt, trong năm 2016 hoạt động cổ phần hóa và thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp diễn ra mạnh mẽ. Cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước qua thị trường chứng khoán đạt 30.000 tỷ đồng, đứng thứ 2 trong vòng 20 năm qua, chỉ đứng sau mức 50.000 tỷ đồng đạt được trong năm 2015.



Việt Nam được đánh giá là một trong 5 thị trường có mức tăng trưởng tốt nhất khu vực Đông Nam Á trong 2016. Chỉ số VN-Index tại 31/12/2016 tăng 14,8% (đóng cửa tại mức 664,87 điểm) so với cuối năm 2015, giá trị vốn hóa thị trường đạt hơn 1.900 nghìn tỷ đồng (tương đương 45,5% GDP) và thanh khoản được cải thiện đáng kể (tăng 39% so với năm 2015). Số lượng tài khoản chứng khoán của nhà đầu tư tăng thêm 100 ngàn so với 2015, đạt mức 1,67 triệu tài khoản.

Năm 2016 cũng chứng kiến nhiều sự kiện nổi bật giúp gia tăng mức độ hấp dẫn cũng như tạo động lực tăng trưởng cho thị trường trong năm 2017:

- Ngày 24/10/2016, chỉ số chung VNX-Allshare, với 247 mã cổ phiếu trên HoSE và 241 mã cổ phiếu trên HNX, đã chính thức đi vào hoạt động và tạo tiền đề cho việc hợp nhất 02 Sở Giao dịch Chứng khoán thành Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.
- Ngày 01/11/2016, Thông tư số 115/2016/TT-BTC chính thức có hiệu lực, giúp rút ngắn thời gian có thể giao dịch cổ phần trên thị trường UpCoM từ 90 ngày (theo Quyết định 51/2014/QĐ-TTg) xuống còn 20 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần qua đấu giá. Đi kèm với đó là các chế tài cứng chế đối với các doanh nghiệp chậm thực hiện đăng ký giao dịch chứng khoán tập trung hậu IPO.

- Khung pháp lý cho thị trường chứng khoán phái sinh cơ bản được hoàn thiện với Nghị định 42/2015/NĐ-CP và Thông tư 11/2016/TT-BTC. Tính tới cuối năm 2016, các khâu chuẩn bị về cơ bản đã được hoàn thiện, sẵn sàng cho cho TTCK phái sinh chính thức vận hành vào khoảng Quý II năm 2017.
- Quyết tâm thoái vốn Nhà nước tại các công ty lớn với VINAMILK vào ngày 12/12/2016 là ví dụ điển hình (đạt giá trị giao dịch hơn 500 triệu USD), mở đầu cho hoạt động thoái vốn tại 10 doanh nghiệp lớn mà Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) đang nắm giữ, theo yêu cầu của Chính phủ tại văn bản số 1787/TTg-ĐMDN.
- Tổng Công ty CP Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội (Habeco) tiến hành giao dịch trên UpCoM từ ngày 28/10/2016 và Tổng Công ty CP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) niêm yết trên sàn HoSE từ ngày 06/12/2016 cùng hàng loạt các doanh nghiệp lớn khác như CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland), Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam (ACV),... tạo sự quan tâm đặc biệt cho giới đầu tư và thu hút dòng vốn không chỉ ở trong nước mà còn ở nước ngoài.

Như vậy, mặc dù chịu những ảnh hưởng nhất định từ các biến động tình hình kinh tế, chính trị quốc tế nhưng trong năm qua, nhưng VN-Index vẫn tăng khoảng 15% so với cuối năm 2015 là những tín hiệu rất tích cực được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Để đạt được kết quả này, Chính phủ và các cơ quan quản lý (Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán) đã có nhiều giải pháp tích cực hỗ trợ thị trường như sau:

- Chính phủ đã có sự chỉ đạo quyết liệt nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam. Điều kiện kinh tế vĩ mô trong nước tiếp tục cải thiện đã hỗ trợ tích cực cho thị trường.
- Quyết tâm của Chính phủ trong việc đẩy mạnh thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn và gắn cổ phần hóa với niêm yết/đăng ký giao dịch trên TTCK đã mang lại hiệu quả tích cực trong việc tăng nguồn hàng chất lượng cho thị trường, tạo điều kiện thu hút dòng tiền đầu tư.
- Ủy ban Chứng khoán đã chỉ đạo Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán triển khai các biện pháp nhằm tăng thanh khoản cho thị trường, như: rút ngắn thời gian thanh toán xuống T+2, cho phép giao dịch ngược chiều trong cùng 1 phiên, áp dụng đơn vị yết giá mới và nâng khối lượng đặt lệnh tối đa, đưa vào sử dụng bộ chỉ số chung cho toàn thị trường. Các biện pháp này đã giúp thanh khoản tăng mạnh (tăng 39% so với năm 2015).
- Chính phủ đã tiếp tục đẩy mạnh công tác tái cấu trúc TTCK trên cả 4 trụ cột: cơ sở hàng hóa, cơ sở nhà đầu tư, tái cấu trúc các tổ chức kinh doanh chứng khoán và tái cấu trúc tổ chức thị trường. Trong đó, đặc biệt triển khai công tác hoàn thiện về cơ sở hạ tầng, hệ thống công nghệ, quy chế để đưa Thị trường chứng khoán phái sinh vào hoạt động trong năm 2017.

9. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

9.1. Vị thế của công ty trong ngành

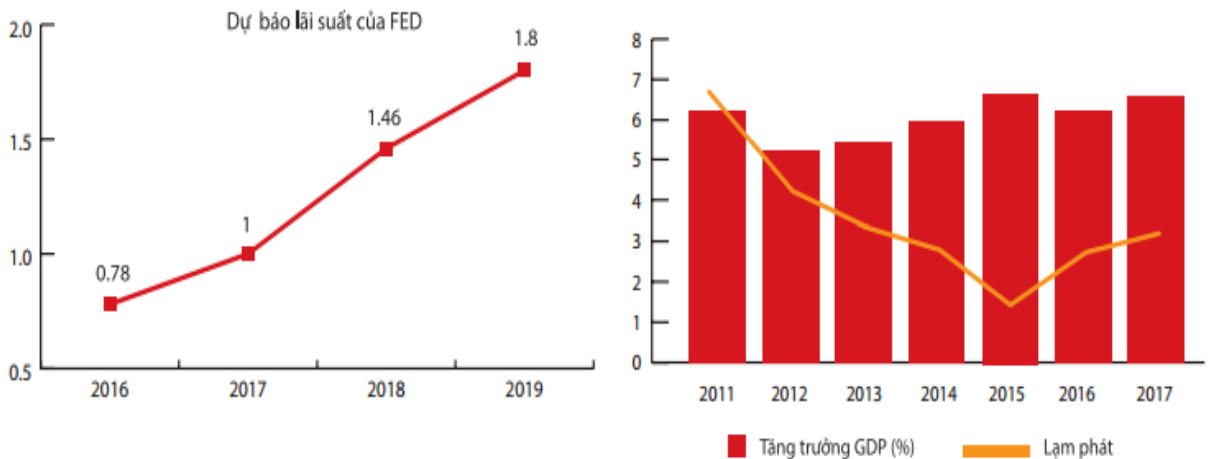
- **Năng lực tài chính:** Vốn điều lệ của Rồng Việt thời điểm hiện tại là 700 tỷ đồng, thuộc nhóm 20 công ty chứng khoán có vốn điều lệ cao trong ngành, được phép thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán theo quy định. Đây là một lợi thế của Rồng Việt so với các công ty chứng khoán khác trong hoạt động kinh doanh trên thị trường hiện nay. Ngoài ra, trong giai đoạn 2017-2021, Rồng Việt hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực tài chính hơn nữa nhằm đảm bảo khả năng cung cấp sản phẩm dịch vụ có chất lượng tốt nhất, có hiệu quả cao nhất cho thị trường.

- **Thị phần môi giới:** Rồng Việt đã đạt được những kết quả nhất định trong việc phát triển khách hàng và gia tăng thị phần môi giới. Thị phần của Rồng Việt trong năm 2016 là 1,81%, trong đó thị phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh (HSX) là 1,82%, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) là 1,20% và thị trường UpCom là 4,13%. Giá trị giao dịch qua Rồng Việt trong năm 2016 đạt 27.707 tỷ đồng, tăng 39,4% so với năm 2015. Với kết quả trên, năm 2016, Rồng Việt nằm trong Top 10 thị phần môi giới cổ phiếu trên thị trường Upcom.
- **Về hoạt động Ngân hàng đầu tư:** Với mối quan hệ chặt chẽ với Eximbank, Sacombank và các định chế đầu tư lớn trong và ngoài nước, Rồng Việt có đủ năng lực tư vấn và huy động vốn cho các doanh nghiệp thông qua các đợt chào bán riêng lẻ, chào bán ra công chúng và tư vấn niêm yết. Dựa vào dự báo khả quan về dòng vốn FDI, vốn là tiền đề thuận lợi cho các hoạt động mua bán và sáp nhập, các hoạt động thoái vốn, xu hướng thúc đẩy niêm yết các công ty cổ phần của Nhà nước, Rồng Việt sẽ phấn đấu lọt vào nhóm 10 công ty có doanh thu lớn nhất thị trường, với hai mảng hoạt động chủ lực là Tư vấn tài chính doanh nghiệp và Tư vấn Mua bán & Sáp nhập.
- **Về hoạt động phân tích:** Ngoài hoạt động kinh doanh khả quan, năm 2016 tiếp tục ghi nhận sự tiến bộ trong hoạt động phân tích của Công ty khi Rồng Việt lọt vào Top 3 Công ty chứng khoán có tiến bộ vượt bậc tại giải thưởng Asiamoney Brokers Poll 2016. Định hướng trong 05 năm tới Rồng Việt sẽ là một trong 5 công ty có báo cáo phân tích tốt nhất thị trường, với trọng tâm là nhóm các doanh nghiệp niêm yết có quy mô vừa và nhỏ (SMEs).
- **Mạng lưới hoạt động:** với mạng lưới hoạt động gồm một trụ sở chính tại Tp.HCM, chi nhánh tại Hà Nội, Nha Trang và Cần Thơ, Rồng Việt đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của nhà đầu tư trên cả nước. Trong giai đoạn 2018-2021, Công ty dự kiến sẽ tăng thêm 5 - 8 chi nhánh/phòng giao dịch tại khu vực Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội và khu vực Đông Nam Bộ.
- **Hệ thống công nghệ thông tin:** Hệ thống công nghệ thông tin được phát triển tốt đáp ứng yêu cầu kết nối với các Sở Giao dịch, giao dịch thông suốt cho nhà đầu tư cũng như việc triển khai các dịch vụ gia tăng trên hệ thống như: giao dịch trực tuyến, quản lý danh mục trực tuyến, giao dịch qua điện thoại,...
- **Đội ngũ nhân sự:** Hội đồng quản trị và Ban điều hành là những người có nhiều kinh nghiệm và am hiểu sâu sắc về thị trường chứng khoán Việt Nam. Đội ngũ nhân sự Rồng Việt là sự kết hợp giữa các nhân sự giàu năng lực, nhiệt huyết và có kinh nghiệm hoạt động lâu năm trên thị trường chứng khoán với các nhân sự trẻ được đào tạo bài bản, có niềm đam mê nghề nghiệp và khát vọng cống hiến cho sự phát triển của Rồng Việt và thị trường chứng khoán Việt Nam.
- **Cơ sở hạ tầng** được đầu tư đồng bộ, văn phòng khang trang và được trang bị các phương tiện cần thiết phục vụ cho nhà đầu tư. Địa điểm trụ sở chính đóng tại trung tâm của TP.HCM, rất thuận tiện cho việc giao dịch của nhà đầu tư.

9.2. Triển vọng phát triển của ngành

Môi trường kinh tế vĩ mô 2017

Theo dự báo, GDP năm 2017 sẽ tăng trưởng tốt hơn mức 6,25% của năm 2016. Mục tiêu Quốc hội đặt ra cho năm 2017 là 6,7%. Các tổ chức uy tín như Ngân hàng thế giới (Worldbank), Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) đều dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong 2017 là 6,3%, cao hơn mức trung bình 4,6%-5,3% của 10 nước ASEAN. Riêng bộ phận phân tích Rồng Việt dự báo con số này sẽ cao hơn và đạt 6,58%, dựa trên sự tăng trưởng ổn định trong lĩnh vực sản xuất tiêu dùng, tác động tích cực từ sự phục hồi giá dầu và lĩnh vực nông nghiệp. Lạm phát 2017 được Rồng Việt dự báo ở mức 6% cao hơn 2016 (4,74%). Tuy nhiên, trong bối cảnh vĩ mô toàn cầu như hiện tại, Mỹ lên kế hoạch tiếp tục nâng lãi suất trong năm sau và tình hình chính trị phức tạp ở châu Âu, các tổ chức lớn như Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), FocusEconomics đều dự báo mức lạm phát 2017 sẽ cao hơn 2016 từ 30-80 điểm cơ bản (bps).



Do đó, Việt Nam vẫn là quốc gia hấp dẫn nhà đầu tư về tiềm năng tăng trưởng so với các nền kinh tế đang phát triển khác và trong khu vực. Ngoài ra, tại Trung Quốc, dòng vốn FDI ước tính sẽ bị rút ròng (100-150 tỷ USD mỗi năm) trong 2016-2018. Việt Nam, nhờ đó, nhiều khả năng sẽ trở thành điểm đến của dòng vốn FDI rút khỏi Trung Quốc. FDI thực hiện trong năm 2016 tăng 9% so với 2015. Rồng Việt dự báo con số này của năm 2017 sẽ cao hơn, ở mức 10% so với 2016.

Ngoài ra, kinh tế vĩ mô 2017 được dự báo sẽ có các điểm nhấn như: áp lực công nợ cao khiến các công cụ tài khoá bị vô hiệu, chính sách tiền tệ sẽ duy trì nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng, dự trữ ngoại hối cao sẽ giúp NHNN kiểm soát được tỷ giá.



Triển vọng thị trường chứng khoán 2017

Chịu tác động từ nhiều yếu tố biến động bên ngoài:

Về mặt tổng quát, rủi ro lớn cho thị trường chứng khoán nói riêng và nền kinh tế nói chung là các lo ngại về các biến động bên ngoài như các chính sách của Tổng thống Mỹ mới đắc cử Donald Trump, diễn biến phức tạp tình hình chính trị châu Âu,... Tuy nhiên, thị trường chứng khoán 2017 được dự sẽ tiếp tục tăng trưởng bởi các động lực cơ bản từ bên trong như tình hình vĩ mô được Nhà nước duy trì ổn định và lên kế hoạch khả thi như phần trên đã đề cập, lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết tiếp tục tăng, các chính sách, hành động của Nhà nước có tác dụng tích cực tiếp tục được triển khai.

Ngoài ra, việc dòng vốn FDI thực hiện được dự báo vẫn duy trì khả quan tốt hơn trong 2017 như đã đề cập cũng sẽ đóng góp lớn vào tăng trưởng lợi nhuận các doanh nghiệp và dòng tiền vào thị trường chứng khoán.

Các chính sách Nhà nước có tác dụng hỗ trợ thị trường:

Kế hoạch đưa thị trường chứng khoán phái sinh từ 2017 cũng sẽ góp phần tạo nên sân chơi để thu hút nhà đầu tư đánh dấu cột mốc cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

Các chủ trương như nới lỏng chính sách tiền tệ của NHNN, nới lỏng điều kiện cho vay ký quỹ, xu hướng nới room cho nước ngoài, phong trào thoái vốn Nhà nước và đẩy mạnh niêm yết các doanh nghiệp Nhà nước sẽ là điểm sáng thu hút dòng tiền trong năm tới.

Triển vọng tăng trưởng ngành khả quan:

STT	Ngành	Triển vọng cung-cầu 2017	Yếu tố đầu vào	Chính sách	Tiềm năng tăng trưởng dài hạn	Cải tiến công nghệ	Môi trường cạnh tranh
1	Vật liệu xây dựng	+		+	+		
2	Xây dựng	++	+	-	+		
3	Thép	+		++	+	+	
4	Bảo hiểm	+		+	++		-
5	Cảng	+	-	+	+		-
6	Hóa chất –cao su tự nhiên	+	+		+		
7	Công nghệ	+	+		+	+	-
8	Bán lẻ ô tô	+		+	+		-
9	Hàng không	++	-	+	+		
10	Ngân hàng	+	-	+	+	+	-
11	Điện	+	-	+	+		-
12	Dầu khí	+		+	-		+
13	Hóa chất –Phân bón/nông dược	+	-	+		+	-
14	Dệt may	+		-	+	+	-
15	Thực phẩm - Đồ uống	+	-		++		-
16	Dịch vụ & đầu tư BĐS	+		-	+		-
17	Dược phẩm	+			+	-	-
18	Cao su sẫm lốp	+	--	+	+	+	-
19	Ngành khác						

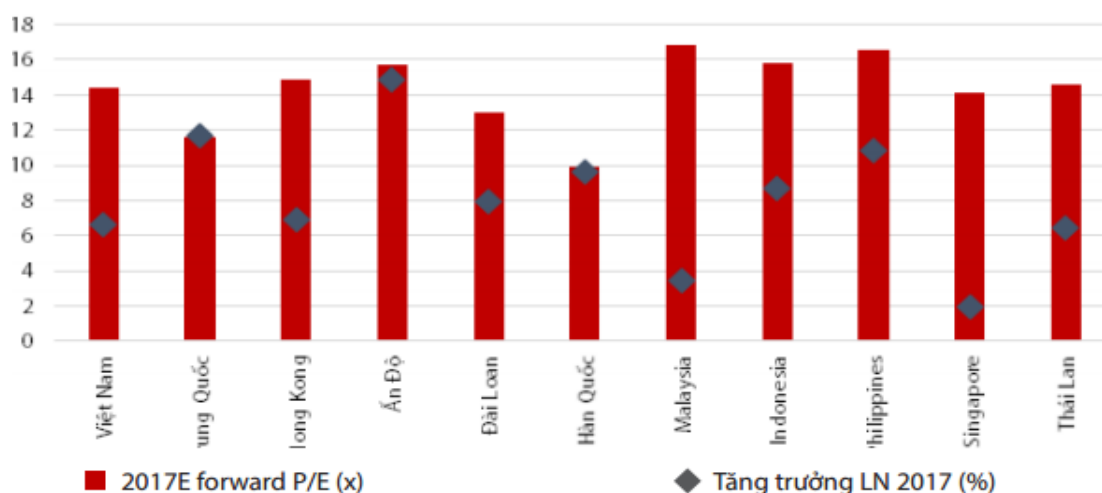
Triển vọng tiếp tục tăng trưởng các ngành trong 2017 là rất khả quan, như minh họa dưới đây.

VN-Index trong 2016 với mức lợi nhuận ước tính 15,4% và tỷ P/E trung bình ở mức 15,9 là chưa phải quá cao cũng không quá thấp so với các nước trong khu vực, do đó, việc tiếp tục thu hút dòng vốn là hoàn toàn khả thi.

	Lợi nhuận từ đầu năm 2016	P/E	P/B	EV/EBITDA
VNIndex	15,4%	15,9	2,0	10,7
Upcom Index	10,6%	56,5	1,5	12,3
HNXIndex	0,2%	10,2	1,0	6,8
Pakistan	42,1%	15,0	2,3	10,4
Sri Lanka	-5,7%	12,3	1,41	7,2
Bangladesh	5,7%	-	-	-
Thái Lan	22,6%	16,7	1,8	10,8
Singapore	6,3%	12,5	1,2	13,7
Indonesia	17,7%	24,5	2,4	12,0
Malaysia	-0,1%	17,0	1,7	10,5
Philippines	3,1%	19,1	2,3	12,5
Lào	-9,0%	9,4	0,9	12,9
Campuchia	-22,3%	-	-	-

Tỷ số P/E so với các nước trong khu vực còn ở mức trung bình:

Mức dự báo tăng trưởng thị trường dựa trên cơ sở thận trọng, minh chứng cho điều này, mặc dù tăng trưởng lợi nhuận trung bình 2017 ở mức khá cao 14,4% so với các nước trong khu vực nhưng tỷ số P/E dự báo chỉ ngang mức trung bình so với các nước này.



9.3. So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành

Hiện nay, trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HSX) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) có nhiều công ty chứng khoán có ngành nghề hoạt động tương tự như Rồng Việt như: CTCP Tp.HCM (HSC), CTCP Chứng khoán Sài Gòn (SSI), CTCP Chứng khoán VnDirect, CTCP Chứng khoán Bảo Việt (BVS) và CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam, Các chỉ tiêu về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2016 được so sánh với Rồng Việt theo bảng dưới đây:

Bảng so sánh kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	VDS	HSC	SSI	VND	BVS	BSI
Tổng giá trị tài sản	1.593.235	3.616.842	13.227.969	5.172.709	1.855.255	1.445.953
Vốn chủ sở hữu	762.861	2.391.917	7.152.567	1.947.702	1.548.162	902.191
Doanh thu hoạt động	229.148	823.166	2.216.769	598.791	275.739	647.792
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	60.814	384.594	1.054.324	226.743	120.066	125.972
Lợi nhuận khác	536	789	2.502	427	(760)	27
Lợi nhuận trước thuế	61.350	385.383	1.056.826	227.170	119.306	125.999
Lợi nhuận sau thuế	49.307	304.531	874.997	185.726	101.714	115.041
LNST trên VCSH bình quân	6,68%	13,04%	12,61%	9,57%	6,78%	12,41%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 của Rồng Việt, HSC, SSI, VND, BVS, BSI

Bảng so sánh tình hình tài chính 2016:

Chỉ tiêu	VDS	HSC	SSI	VND	BVS	BSI
1. Khả năng thanh toán						
+ HS Thanh toán ngắn hạn	1,88	2,84	2,03	1,61	5,20	2,95
+ HS thanh toán nhanh	1,88	2,84	2,03	1,61	5,20	2,95
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	52,12%	33,87%	45,93%	62,35%	16,51%	31,95%
+ Hệ số Nợ/VCSH	108,85%	51,21%	84,94%	165,58%	19,77%	46,96%
3. Năng lực hoạt động						
+ Vòng quay VLĐ	0,18	0,26	0,19	0,12	0,05	0,38
+ DTT/Tổng tài sản	0,14	0,23	0,17	0,11	0,04	0,45
4. Tỷ suất sinh lời						
+ Hệ số LNST/ DTT	21,52%	37,00%	39,47%	31,02%	39,70%	17,76%
+ Hệ số LNST/ VCSH	6,46%	12,73%	12,23%	9,54%	2,03%	11,69%
+ Hệ số LNST/ Tài sản	3,09%	8,42%	6,61%	3,59%	1,69%	7,96%
+ Hệ số LN HĐKD / DTT	26,54%	46,72%	47,56%	38%	47,90%	19,45%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2016 của Rồng Việt, HSC, SSI, VND, BVS, BSI

Dựa theo số liệu bảng trên, dù quy mô vốn chủ sở hữu của Rồng Việt vẫn còn khá nhỏ so với các Công ty đầu ngành hiện nay (như SSI hay HSC) nên mức doanh thu và lợi nhuận năm 2016 còn thấp so với các Doanh nghiệp. Tuy nhiên, các chỉ tiêu hoạt động và tài chính của Rồng Việt vẫn đảm bảo mức tương đồng so với các doanh nghiệp trong ngành, đồng nghĩa với việc các hoạt động kinh doanh của Công ty là hiệu quả so với ngành.

Nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh toán: các chỉ số của Công ty nằm ở nhóm trung bình so với các doanh nghiệp trong ngành và đều lớn hơn 1, cho thấy Rồng Việt vẫn đảm bảo duy trì tình hình tài chính tốt và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn luôn được đảm bảo. Ngoài ra, do lượng tiền mặt được đảm bảo ổn định nên chỉ tiêu khả năng thanh toán nhanh của Công ty là tương đối cao.

Nhóm chỉ tiêu về cơ cấu vốn: so với các doanh nghiệp cùng ngành, việc sử dụng đòn bẩy tài chính trong hoạt động kinh doanh của Rồng Việt là khá cao do quy mô vốn chủ sở hữu của Công ty còn khá thấp so với các doanh nghiệp.

Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lời: các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty còn thấp so với các doanh nghiệp có quy mô lớn trong ngành. Tuy nhiên, khi so sánh với các doanh nghiệp có quy mô tương đồng (BVS, BSI) thì các chỉ số này là cao hơn, điều này cho thấy Công ty luôn kiểm soát chặt chẽ các chi phí và thận trọng trong các hoạt động nhằm mang lại hiệu suất sinh lời cao.

9.4. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

Theo Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2011-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định phê duyệt, định hướng phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam đến năm 2020 là “Tăng quy mô, độ sâu và tính thanh khoản cho thị trường chứng khoán. Phần đầu đưa tổng giá trị vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt khoảng 70% GDP vào năm 2020; đưa thị trường trái phiếu trở thành một kênh huy động và phân bổ vốn quan trọng cho phát triển kinh tế; Đa dạng hóa cơ sở nhà đầu tư, phát triển hệ thống nhà đầu tư tổ chức, khuyến khích đầu tư nước ngoài dài hạn và đào tạo nhà đầu tư cá nhân”.

Đồng thời “nâng cao năng lực cạnh tranh của các định chế tài chính trung gian và các tổ chức phụ trợ trên cơ sở sắp xếp lại các công ty chứng khoán, từng bước tăng quy mô, tiềm lực tài chính của công ty chứng khoán, đa dạng hóa các hoạt động nghiệp vụ theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế; mở cửa thị trường cho các trung gian tài chính nước ngoài phù hợp với lộ trình cam kết và mức độ cạnh tranh đối với các tổ chức trong nước”.

Như vậy, mục tiêu quan trọng của chiến lược phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2011 - 2020 là tăng quy mô, độ sâu và tính thanh khoản cho thị trường chứng khoán.

Với các mục tiêu trên, để nâng cao sức cạnh tranh đòi hỏi các công ty chứng khoán phải từng bước tăng về quy mô, tiềm lực tài chính, đa dạng hóa các hoạt động nghiệp vụ theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế, mở cửa thị trường cho các trung gian tài chính nước ngoài phù hợp với lộ trình cam kết và mức độ cạnh tranh đối với các tổ chức trong nước. Như vậy, định hướng phát triển của Rồng Việt cho giai đoạn 2017 - 2021 hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam đã được Chính phủ phê duyệt.

10. Chính sách đối với người lao động

10.1. Số lượng cơ cấu người lao động trong công ty

Yếu tố	31/12/2016	Cơ cấu
Số lượng cán bộ công nhân viên (người)	212	100%
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	15.541.035	
Phân theo trình độ chuyên môn		
+ Đại học và trên đại học	189	89,2%
+ Cao đẳng, trung cấp, lao động phổ thông	23	10,8%
Giới tính		
+ Lao động nam	114	53,8%
+ Lao động nữ	98	46,1%
Độ tuổi		
+ Dưới 25 tuổi	30	14,2%
+ 25 tuổi đến dưới 30 tuổi	46	21,7%
+ 30 tuổi đến dưới 40 tuổi	79	37,3%
+ Trên 40 tuổi	57	26,9%

10.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:

Về chính sách tiền lương: Rồng Việt có chính sách đãi ngộ hợp lý nhằm luôn đảm bảo lợi ích cho người lao động, tạo sự an tâm và động lực để cống hiến cho sự phát triển chung của Công ty. Đây là một trong những mục tiêu rất được Rồng Việt chú trọng trong định hướng Phát triển bền vững. Tại Rồng Việt, người lao động nhận được nhiều đãi ngộ khác nhau, gồm:

- Mức thu nhập tương xứng với với năng lực, kinh nghiệm, khối lượng công việc được giao;
- Chế độ nâng lương cấp bậc được thực hiện định kỳ;
- Thưởng định kỳ theo tháng/quý và lễ tết, thưởng thành tích, thưởng sáng kiến,...
- Các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn,...

Rồng Việt luôn đảm bảo sự công bằng trong cơ chế đánh giá, xét duyệt năng lực, hiệu quả làm việc của từng thành viên nhằm đảm bảo động lực phấn đấu và duy trì môi trường cạnh tranh lành mạnh. Mỗi thành viên hàng năm đều thực hiện Bản đánh giá hiệu quả công việc và Xếp loại thi đua cuối năm. Điều này giúp mỗi cá nhân tự nhìn nhận thành quả đạt được trong một năm của bản thân, cũng như xác định những điểm tốt, chưa tốt và xây dựng định hướng phát triển cho năm tiếp theo.

Về chính sách đào tạo: Nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân sự nhiệt huyết, vững mạnh trong chiến lược Phát triển bền vững, Rồng Việt không chỉ tuyển dụng mới mà còn liên tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hiện có cả về kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đây là bước đệm cần thiết để định hình, phát triển một đội ngũ kế thừa tiềm năng, nhiệt huyết, năng lực.

Vào mỗi dịp đầu năm, Rồng Việt đều cho triển khai khảo sát lấy ý kiến của toàn bộ thành viên về nhu cầu đào tạo trong năm. Qua đó, Công ty có thể nắm bắt được nguyện vọng, mong muốn phát triển của từng thành viên và sắp xếp, cân đối các chương trình đào tạo cho hợp lý. Trong năm 2016 Rồng Việt đã tổ chức cho các cán bộ nhân viên tham gia các khóa học, chương trình đào tạo chuyên môn chứng khoán và quản trị doanh nghiệp, các khóa học về tư duy điều hành.

Về chế độ làm việc: Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động.

Chế độ khen thưởng: Chế độ khen thưởng của Rồng Việt gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng phục vụ. Công ty có các chế độ khen thưởng cơ bản như sau: hoàn thành công việc; nhân viên và đơn vị xuất sắc trong năm; nhân viên giỏi trong năm; nhân viên giỏi nghiệp vụ; nhân viên phục vụ tốt khách hàng; nhân viên có sáng kiến.

Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội: Tất cả nhân viên chính thức của Công ty được hưởng các chế độ phụ cấp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế phù hợp với Luật lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được các khoản phụ cấp khác.

Chính sách phúc lợi: Ngoài các khoản lương thưởng, phụ cấp và các chính sách phúc lợi theo quy định của Nhà nước, Rồng Việt còn cung cấp cho người lao động nhiều quyền lợi khác như: tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, các hoạt động nghỉ mát, sinh hoạt tập thể, các hoạt động xã hội, thể dục thể thao, chế độ phụ cấp cơm trưa, điện thoại, kết hôn, sinh nhật, ốm đau, tang sự,... Cán bộ công nhân viên nữ tại Rồng Việt còn được hỗ trợ nhân ngày Quốc tế phụ nữ và ngày Phụ nữ Việt Nam, hỗ trợ phụ cấp thai sản.

Năm 2016, hoạt động Công đoàn của Rồng Việt cũng rất được chú trọng và đẩy mạnh. Nhiều hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ được tổ chức với sự tham gia nhiệt tình của tập thể cán bộ công nhân viên. Những phong trào nổi bật trong 2016 có thể kể đến Giải bóng đá Rồng Việt League 2016, Vui Giáng Sinh 2016, tiệc rượu chào năm mới 2016. Đây là các hoạt động cần thiết nhằm tạo điều kiện cho tập thể nhân viên Rồng Việt rèn luyện tăng cường sức khỏe, cũng như nâng cao tinh thần đoàn kết, hợp tác. Bên cạnh đó còn là cơ hội để giao lưu, mở rộng mối quan hệ với các đối tác trong cùng lĩnh vực, như các công ty chứng khoán, tổ chức tài chính, các quỹ đầu tư,...

11. Chính sách cổ tức:

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Năm 2015, hoạt động kinh doanh của Rồng Việt tuy có lãi nhưng vẫn còn lỗ lũy kế từ các năm trước để lại. Do vậy, năm 2015 Rồng Việt không thực hiện chia cổ tức mà sử dụng toàn bộ lợi nhuận để bù đắp vào khoản lỗ lũy kế.

Năm 2016, với kết quả hoạt động kinh doanh lãi 49,3 tỷ đồng, Rồng Việt thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt với tỷ lệ 6%. ĐHĐCĐ Rồng Việt đã thông qua mức cổ tức dự kiến năm 2017 là tối đa 10% trên vốn điều lệ 700 tỷ đồng.

12. Tình hình tài chính

12.1. Các chỉ tiêu cơ bản

▪ **Trích khấu hao TSCĐ**

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của tài sản như sau:

Phương tiện vận tải	6 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 5 năm
Phần mềm tin học	6 - 8 năm
Bản quyền, bằng sáng chế	5 năm
Tài sản vô hình khác	5 năm

▪ **Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân hàng tháng của người lao động trong công ty năm 2016 là: 15.541.035 đồng/người/tháng. Đây là mức tương đối cạnh tranh so với các doanh nghiệp hoạt động cùng ngành và cùng địa bàn.

▪ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn (không có gia hạn).

▪ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty kê khai và thực hiện nghiêm túc việc nộp thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định hiện hành của Nhà nước. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2015, 31/12/2016 và 30/09/2017 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	2.337.219	5.470.318
Thuế TNCN – Nhà đầu tư	698.926	1.980.459	1.628.782
Thuế TNCN – Nhân viên	451.367	721.712	483.258
Thuế giá trị gia tăng	212.802	252.005	69.665
Thuế nhà thầu	38.687	16.648	57.658
TỔNG CỘNG	1.401.782	5.308.043	7.709.681

Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

▪ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo đúng quy định của Nhà nước và Điều lệ công ty. Số dư các quỹ và thặng dư vốn cổ phần tại ngày 31/12/2015, 31/12/2016 và 30/09/2017 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
Thặng dư vốn cổ phần	9.240.119	9.240.119	9.240.119
Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	2.157.158	4.622.487	4.622.487
Quỹ dự phòng tài chính	2.157.158	4.622.487	4.622.487
TỔNG CỘNG	13.554.435	18.485.093	18.485.093

Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

▪ **Tổng dư nợ vay**

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
I. Vay và nợ ngắn hạn	155.770.100	503.120.000	887.255.000
1. Vay thấu chi Ngân hàng	-	-	-
2. Nhận góp vốn theo HĐ hợp tác	74.990.100	-	-
3. Phát hành trái phiếu	80.780.000	503.120.000	887.255.000
II. Vay và nợ dài hạn	-	-	-

Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Trong giai đoạn vừa qua, do Công ty đẩy mạnh các hoạt động cho vay margin đối với khách hàng nên các khoản vay ngắn hạn cũng tăng mạnh. Tại thời điểm 31/12/2016, tổng vay ngắn hạn là 503,12 tỷ đồng, tăng 222,9% so với cuối năm 2015. Đến hết quý III/2017, giá trị khoản vay ngắn hạn tiếp tục tăng 76,35% so với thời điểm cuối năm 2016.

Xét trong cơ cấu nợ ngắn hạn, công cụ trái phiếu chiếm ưu thế trong kênh huy động vốn của Công ty. Tổng kết năm 2016, trái phiếu chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu nợ ngắn hạn với hơn 60,6%, tương đương 503,1 tỷ đồng, kể đến là các khoản phải trả, phải nộp khác còn lại (36,9%). Tại thời điểm 30/09/2017, tỷ trọng trái phiếu tiếp tục tăng lên 97,54% trong cơ cấu nợ ngắn hạn.

Đây là các trái phiếu ngắn hạn, không chuyển đổi và không có tài sản đảm bảo được Rồng Việt phát hành cho các cá nhân, tổ chức để huy động vốn tài trợ cho các hoạt động giao dịch ký quỹ, tự doanh/bảo lãnh phát hành,... của Công ty. Lãi suất trái phiếu giao động trong khoảng 9-9,5% (cá nhân) hoặc 8-9,5% (tổ chức).

Công ty không có nợ dài hạn và tất cả các khoản nợ ngắn hạn đều là nợ trong hạn.

▪ **Tình hình công nợ hiện nay:**

Tình hình công nợ phải thu và phải trả của Công ty trong các năm như sau:

Các khoản phải thu

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
Các khoản phải thu bán các khoản đầu tư	9.582.750	2.484.000	20.683.813
Các khoản phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư	1.206.992	1.661.678	2.374.335
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	6.179.827	5.843.493	8.571.492
Phải thu khác	2.160.495	1.978.208	4.327.986
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(1.978.208)	(1.978.208)	(1.978.208)
Trả trước cho người bán	551.968	1.662.837	21.600.955
TỔNG CỘNG	17.703.824	11.652.008	55.580.373

Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Các khoản phải trả

ĐVT: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
Nợ ngắn hạn	299.173.141	829.840.256	909.596.368
- Vay và nợ ngắn hạn	155.770.100	503.120.000	887.255.000
- Phải trả hoạt động giao dịch CK	-	-	978.931
- Phải trả người bán	810.000	20.037.277	247.793
- Người mua trả tiền trước	616.500	1.717.241	2.144.260
- Thuế, các khoản nộp NN	1.401.782	5.308.043	7.757.476
- Phải trả người lao động	7.797	7.797	7.797
- Chi phí phải trả	3.673.782	8.037.735	9.952.861
- Các khoản phải trả khác	136.893.180	291.612.163	1.252.250
Nợ dài hạn	621.983	534.171	469.795
- Các khoản phải trả dài hạn khác	621.983	534.171	469.795
TỔNG CỘNG	299.795.124	830.374.427	910.066.163

Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
1. Khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	Lần	3,26	1,88	1,84
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) Tổng nợ ngắn hạn	Lần	3,26	1,88	1,84
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	29,58	52,12	53,16
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,42	1,09	1,14
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay vốn lưu động: Doanh thu thuần TSLĐ bình quân	vòng	0,12	0,18	0,15
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	%	11,28	17,58	14,60
4. Tỷ suất sinh lời				
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	17,52	21,52	32,36
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	3,96	6,68	10,34
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,98	3,78	4,89
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD / DTT	%	10,38	26,54	40,01

Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

Chỉ tiêu về các khả năng thanh toán: Các hệ số thanh toán của Rồng Việt đều lớn hơn 1 và ở mức khá cao (3,26 lần, 1,88 lần và 1,84 lần), cho thấy mức độ an toàn trong việc đáp ứng nhu cầu thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của công ty là tương đối tốt.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: Để đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn của dịch vụ tài trợ giao dịch cho nhà đầu tư, các khoản nợ của Công ty tăng mạnh làm các chỉ tiêu về cơ cấu vốn tăng so với năm trước. Cụ thể, hệ số nợ/tổng tài sản tăng từ 29,58% trong năm 2015 lên 52,12% trong năm 2016 và nợ/vốn chủ sở hữu tăng từ 0,42 lần lên 1,09 lần. Tuy các chỉ số về cơ cấu vốn có gia tăng nhưng vẫn duy trì ở mức bình quân ngành, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Hệ số Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân khá ổn định trong các năm 2015 và năm 2016 và khá tương đồng với vòng quay tài sản bình quân của ngành đồng nghĩa với việc sử dụng tài sản vào các hoạt động sản xuất kinh doanh là hiệu quả.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty như hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần và hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần trong năm 2016 đều tăng cao so với năm 2015 cho thấy sự cải thiện đáng kể trong hiệu quả hoạt động kinh doanh của Rồng Việt. Hệ số ROE năm 2016 đạt mức 6,68% (tương đương lãi suất tiền gửi tiết kiệm) cho thấy hiệu quả sử dụng vốn tự có của Rồng Việt đang dần được cải thiện.

Báo cáo về tỷ lệ an toàn tài chính:

Đơn vị tính : ngàn đồng

Chỉ tiêu	Giá trị rủi ro	Giá trị rủi ro	Giá trị rủi ro
	/Vốn khả dụng 31/12/2015	/Vốn khả dụng 31/12/2016	/Vốn khả dụng 30/09/2017
Tổng giá trị rủi ro thị trường	40.402.928	62.176.177	23.182.237
Tổng giá trị rủi ro thanh toán	13.181.060	5.407.188	3.887.175
Tổng giá trị rủi ro hoạt động	60.000.000	60.000.000	60.000.000
Tổng giá trị rủi ro	113.583.988	127.583.365	87.069.411
Vốn khả dụng	682.802.535	735.887.412	746.959.127
Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng	601%	576,79%	857,89%

Nguồn: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính năm 2015, 2016 và 9 tháng 2017 của Rồng Việt

Theo quy định tại Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 của Bộ tài chính quy định các tổ chức kinh doanh chứng khoán phải đảm bảo tỷ lệ vốn khả dụng tối thiểu không thấp hơn 180%. Rồng Việt luôn duy trì tỷ lệ vốn khả dụng ở mức rất cao, đảm bảo an toàn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

13. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

13.1 Hội đồng quản trị

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Trần Lệ Nguyên	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Miên Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Kelly Yin Hon Wong	Thành viên HĐQT
4	Bà Phạm Mỹ Linh	Thành viên HĐQT
5	Ông Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT
6	Ông Võ Long Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập
7	Ông Đào Hồng Châu	Thành viên HĐQT

13.1.1 Ông Trần Lệ Nguyên – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: Trần Lệ Nguyên

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 12/10/1968
Nơi sinh: Trung Quốc
CMND: 079068003218 Ngày cấp: 24/10/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Hoa
Quê quán: Trung Quốc
Địa chỉ thường trú: 53 Nguyễn Tiểu La, P.5, Q.10, TP.HCM
Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1985 - 1990	Công tác tại Cơ sở sản xuất bánh ngọt Đô Thành
+ 1990 - 1991	Công tác tại Xí nghiệp chế biến thực phẩm Quận 1
+ 1992 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn KiDo
+ 10/2015- nay:	Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc CTCP Tập đoàn KIDO;
- Chủ tịch HĐQT CTCP Dầu Thực vật Tường An;
- Thành viên HĐQT CTCP Tập đoàn Thiên Long;
- Thành viên HĐQT Tổng Công ty công nghiệp Dầu Thực vật Việt Nam;
- Thành viên HĐQT CTCP Địa ốc KIDO

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 24.500.000 cổ phần, chiếm 35% vốn điều lệ

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 24.500.000 cổ phần, chiếm 35% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

13.1.2 Ông Nguyễn Miên Tuấn – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: Nguyễn Miên Tuấn
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 05/12/1977
 Nơi sinh: Hàm Thắng, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
 CMND: 260799742 do CA. Bình Thuận cấp ngày 02/11/2007
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Thôn Kim Bình, Hàm Thắng, Huyện Hàm Thuận Bắc, T. Bình Thuận
 Địa chỉ thường trú: 284/2 Nguyễn Trọng Tuyển, P.10, Q. Phú Nhuận
 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1999 – 2003	Chuyên viên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM
+ 2003 – 2006	Chuyên viên đầu tư, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Trưởng phòng Đầu Tư NHTM CP Sài Gòn Thương Tín
+ 2006 – 09/2012	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 09/2012 - 2015	Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán Rồng Việt.
+ 2015 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Sacombank, Thành viên HĐQT CTCP Pymepharco

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 567.100 cổ cổ phần, tỷ lệ 0,81%VĐL

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 567.100 cổ cổ phần, tỷ lệ 0,81%VĐL

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.1.3 Ông Kelly Yin Hon Wong – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Kelly Yin Hon Wong
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 09/03/1977
 Nơi sinh: Canada
 Passport: HG109620 ngày 30/11/2015, nơi cấp: Canada
 Quốc tịch: Canada
 Quê quán: Canada
 Địa chỉ thường trú: 12551 Jack bell Drive, Richmond, British Columbia, Canada V6V2R9
 Trình độ chuyên môn: Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 2004 - 2008	Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam
+ 2008 - 2011	Công ty cổ phần Chứng khoán Tp.HCM (HSC)
+ 2011- nay	CTCP Tập đoàn Kido
+ 10/2015- nay:	Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc tài chính CTCP Tập đoàn Kido

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
 Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
 Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.1.4 Bà Phạm Mỹ Linh – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Phạm Mỹ Linh
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 28/02/1973
 Nơi sinh: Tp.HCM
 CMND: 022590875 do CA Tp.HCM cấp ngày 12/12/2012
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Tp.HCM
 Địa chỉ thường trú: 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Q.3, Tp.HCM
 Trình độ chuyên môn: Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 2006 – nay	Giám đốc điều hành tại Công ty TNHH Hoàng Triều
+ 04/2017 - nay	Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc điều hành tại Công ty TNHH Hoàng Triều

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 9.595.299 cổ phần, tỷ lệ 13,7%VĐL

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tỷ lệ 0%VĐL

+ Cá nhân sở hữu: 9.595.299 cổ phần, tỷ lệ 13,7%VĐL

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.1.5 Ông Nguyễn Hiếu – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Hiếu

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 16/06/1973

Nơi sinh: Đắk Lắk

CMND: 024240031 do CA. TP.HCM cấp ngày 27/06/2005

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Đắk Lắk

Địa chỉ thường trú: 220/50A/9A Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.21, Q.Bình Thạnh, TP.HCM

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1998 – 2000	Nhân viên tín dụng Sở Giao dịch II – Ngân hàng Công thương Việt Nam
+ 2000 – 2003	Chuyên viên Môi giới, Phó trưởng phòng Môi giới Công ty Chứng khoán Công Thương, Chi nhánh TP.HCM
+ 2003 – 2006	Chuyên viên môi giới, Phó Phòng, Trưởng phòng Môi giới CTCP Chứng khoán TP.HCM
+ 2006 – 2012	Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 2012 - nay	Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017):	33.920 cổ phần, chiếm 0,097% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	33.920 cổ phần, chiếm 0,097% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

13.1.6 Ông Võ Long Nguyên – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:	Võ Long Nguyên
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	18/04/1977
Nơi sinh:	Tp.HCM
CMND:	022997646 do CA Tp.HCM cấp 09/07/2015
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bến Tre
Địa chỉ thường trú:	451/42 Hai Bà Trưng, P.8, Q.3, Tp.HCM
Trình độ chuyên môn:	Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1999 – 2003	Chuyên viên Đầu tư – CTCP TVH
+ 2003 -2004	Giám đốc chi nhánh Tp.HCM – CTCP Chứng khoán Mê Kông
+ 2004 – 2008	Chuyên viên phòng Đầu tư – CTCP Kinh Đô
+ 2008 -2013	Giám đốc Đầu tư – CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Thành Việt
+ 2013 – nay	Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Tân Hiệp Tín
+ T04/2017	Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Tân Hiệp Tín

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.1.7 Ông Đào Hồng Châu – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Đào Hồng Châu

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 25/11/1968

Nơi sinh: Quảng Ninh

CMND: 023168714 do CA. Tp Hồ Chí Minh cấp ngày 14/12/2009

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hải Dương

Địa chỉ thường trú: 243/9/12F Tô Hiến Thành, P.13. Q.10, Tp. Hồ Chí Minh

Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1992 - 1994	Cán bộ Phòng Thanh toán quốc tế Eximbank
+ 1994 - 1995	Cán bộ, kiểm soát viên phòng Kinh doanh ngoại tệ Eximbank
+ 1996 - 1997	Trợ lý trưởng phòng phòng Kinh doanh ngoại tệ Eximbank
+ 1997 - 2001	Phó phòng phòng Kinh doanh ngoại tệ Eximbank
+ 2001 - 2004	Trưởng phòng phòng Kinh doanh ngoại tệ Eximbank
+ 2004 - nay	Phó Tổng Giám đốc Eximbank
+ T04/2017	Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Eximbank

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 3.800.000 cổ phần, chiếm 5,43% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 3.800.000 cổ phần, chiếm 5,43% vốn điều lệ (đại diện sở hữu cho Eximbank)

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

13.2 Ban Kiểm soát

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Oanh	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Ông Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên Ban kiểm soát
3	Ông Nguyễn Văn Minh	Thành viên Ban kiểm soát

13.2.1 Bà Nguyễn Thị Oanh – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên:	Nguyễn Thị Oanh
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	23/12/1972
Nơi sinh:	Bắc Thái
CMND:	022731881 do CA Tp.HCM cấp ngày 11/01/2011
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Định
Địa chỉ thường trú:	119bis Bành Văn Trân, P.7, Tân Bình, Tp.HCM
Trình độ chuyên môn:	Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 2008 -2012	Phó phòng Kế toán CTCP Tập đoàn KIDO, Kế toán trưởng Công ty TNHH Đầu tư KIDO
+ 1995 – nay	Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn KIDO, Kế toán trưởng Công ty TNHH Đầu tư KIDO
+ 2015 - nay	Trưởng Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:

- Kế toán trưởng CTCP Tập đoàn KIDO;
- Kế toán trưởng Công ty TNHH Đầu tư KIDO;

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 0 cổ phần

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.2.2 Ông Nguyễn Thúc Vinh – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Nguyễn Thúc Vinh

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 26/09/1975

Nơi sinh: TP.HCM

CMND: 022823356 do CA.TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 05/08/1988

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: TP.HCM

Địa chỉ thường trú: B19 Nam Thông I, Phú Mỹ Hưng, Quận 7, Tp. HCM.

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Thương mại, Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1997 – 2001	Cán bộ tín dụng Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
+ 2003 – 2005	Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
+ 2005– 2006	Giám đốc Khối Điều hành Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín
+ Từ 2006 – 2014	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Việt Long
+ 2014 - 2015	Phó Tổng Giám đốc Eximbank
+ 2008 – 2016	Thành viên HĐQT CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 2017 - nay	Thành viên BKS CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên BKS CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Quản lý Quỹ Đầu tư CK Việt Long

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017):	31.800 cổ phần, chiếm 0,045% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	31.800 cổ phần, chiếm 0,045% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

13.2.3 Ông Nguyễn Văn Minh – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên:	Nguyễn Văn Minh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06/04/1966
Nơi sinh:	Bình Phước
CMND:	214966531 do CA Quảng Ngãi cấp ngày 14/11/2001
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Phước
Địa chỉ thường trú:	26 đường số 6, khu phố 4, P. Bình An, Q.2, Tp.HCM
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1992-2001	Kế toán trưởng Công ty Vật tư Nông nghiệp Quảng Ngãi
+ 2001-2007	Phó kế toán trưởng Trường GDĐT & QVL Số 5 - Lực lượng TNXP TP.HCM
+ 2008 - 2012	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cung ứng Tàu biển Sài Gòn
+ 2012 - nay	Ngân hàng Sacombank
+ 3/2010 – 2012	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 2012 - 2015	Trưởng ban Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 2015 - nay	Thành viên Ban kiểm soát CTCP Chứng khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Tài chính Sài Gòn Á Châu
- Phó Chánh văn phòng Hội đồng quản trị - Ngân hàng Sacombank

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 5.000 cổ phần, chiếm 0,007% vốn điều lệ

- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- + Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,007% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.3 Ban Tổng Giám đốc

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Hiếu	Tổng Giám đốc
2	Ông Nguyễn Minh Nhựt	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Chí Trung	Phó Tổng Giám đốc
4	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền	Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Lê Minh Hiền	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

13.3.1 Ông Nguyễn Hiếu – Tổng Giám đốc (xem mục 12.1.5)

13.3.2 Ông Nguyễn Minh Nhựt – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Minh Nhựt
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 28/05/1977
 Nơi sinh: Bình Định
 CMND: 024728372 do CA. TPHCM cấp ngày 13/03/2007
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Bình Định
 Địa chỉ thường trú: 343/65 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 1, Q. Tân Bình, Tp.HCM
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1998 – 2003	Chuyên viên tín dụng Ngân hàng Công thương Việt Nam – SGD II
+ 2003 – 2006	Chuyên viên, Phó phòng, Trưởng phòng Đầu tư – Công ty Cổ phần Chứng khoán Tp.HCM
+ 01/2007- 11/2007	Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư tài chính Sài Gòn Á Châu

+ 12/2007 – nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
-----------------	---

Chức vụ công tác tại Công ty:	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017):	5.300 cổ phần chiếm 0,007% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần
+ Cá nhân sở hữu:	5.300 cổ phần chiếm 0,007% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

13.3.3 Ông Nguyễn Chí Trung – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên:	Nguyễn Chí Trung
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	17/08/1978
Nơi sinh:	Khánh Hòa
CMND:	024202717 do CA. TPHCM cấp ngày 17/04/2015
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Ninh Bình
Địa chỉ thường trú:	52 Ba Vân, P.14, Quận Tân Bình, Tp.HCM
Trình độ chuyên môn:	Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 2001 - 2004	Nhân viên môi giới – Công ty Chứng khoán Công Thương – CN Tp.HCM
+ 2004 - 2005	Phó phòng môi giới kiêm phụ trách phòng – Công ty Chứng khoán Công Thương – CN Tp.HCM
+ 2005- 2006	Trưởng phòng Môi giới - Công ty Chứng khoán Công Thương – CN Tp.HCM
+ 2007 – 2013	Giám đốc môi giới, Giám đốc chi nhánh Sài Gòn, Giám đốc Khối Kinh doanh môi giới – Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
+ 2013 - nay	Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc chi nhánh Nha Trang

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017): 80.064 cổ phần chiếm 0,11% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 80.064 cổ phần chiếm 0,11% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13.3.4 Bà Nguyễn Thị Thu Huyền – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Huyền

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 08/12/1979

Nơi sinh: Điện Biên

CMND: 025103699 do CA Tp.HCM cấp ngày 27/05/2009

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Điện Biên

Địa chỉ thường trú: P507A nhà A1, chung cư K300, P.12, Tân Bình, TP.HCM

Trình độ chuyên môn: Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 2002 -2007	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Công Thương – CN Tp.HCM
+ 2007 - 2008	Trưởng phòng giao dịch – CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 2008 - 2010	Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán kiêm Trưởng phòng Quản lý giao dịch - CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 2010 – 04/2017	Giám đốc Khối Dịch vụ Chứng khoán CTCP Chứng khoán Rồng Việt
+ 04/2017 - nay	Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017):	74.800 cổ phần chiếm 0,1% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	74.800 cổ phần chiếm 0,1% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

13.3.5 Ông Lê Minh Hiền – Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng

Họ và tên:	Lê Minh Hiền
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/06/1977
Nơi sinh:	Phan Thiết – Tỉnh Bình Thuận
CMND:	024860484 ngày cấp : 31/12/2007 nơi cấp : CA.TPHCM
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Bình Thuận
Địa chỉ thường trú:	6/3A Nguyễn Bá Tòng, Quận Tân Phú, TP.HCM
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	
+ 1999 - 2006	Chuyên viên, Phó trưởng phòng Kế toán Công ty Điện Tử SamSung ViNa
+ 2006 – nay	Kế toán trưởng CTCP Chứng Khoán Rồng Việt

Chức vụ công tác tại Công ty:	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số CP nắm giữ (thời điểm 10/07/2017):	47.700 cổ phần chiếm 0,68% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	47.700 cổ phần chiếm 0,68% vốn điều lệ

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không

14. Tài sản

Tổng giá trị tài sản cố định của công ty theo báo cáo tài chính tại thời điểm 30/09/2017:

Đơn vị tính: Ngân đồng

Stt	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ %
1	Tài sản cố định hữu hình	37.705.507	11.773.376	31,22%
	Phương tiện vận tải	5.837.903	2.692.378	46,12%
	Thiết bị văn phòng	31.867.604	9.080.998	28,50%
2	Tài sản cố định vô hình	13.764.089	4.697.308	34,13%
	Phần mềm tin học	11.292.236	4.261.985	37,74%
	Nhãn hiệu hàng hóa	307.500	-	-
	Bản quyền, bằng sáng chế	1.661.849	435.323	26,20%
	Tài sản vô hình khác	502.504	-	-
@	TỔNG CỘNG	51.469.596	16.470.684	32,00%

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng năm 2017 của Rồng Việt

15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

Với những nhận định khả quan về tình hình kinh tế và thị trường chứng khoán năm 2017 nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro từ bên ngoài, định hướng hoạt động của Rồng Việt cho năm 2017 trước hết là tập trung củng cố và nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ, một mặt nhằm đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý để thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ phái sinh cung cấp cho thị trường, mặt khác cơ bản hơn là củng cố vững vàng hơn nền tảng tài chính cho sự phát triển của Rồng Việt trong giai đoạn tới.

Với các dự báo thị trường cho năm tới cùng kết quả đã đạt được của Rồng Việt trong năm 2016, kế hoạch tài chính 2017 được xây dựng trên cơ sở các giả định sau:

- Giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường là 3.000 tỷ đồng/ngày.
- Thị phần toàn thị trường Rồng Việt dự kiến đạt mức 2,4%.
- Dư nợ tài trợ bình quân là 1.575 tỷ đồng, tăng 93,7% so với năm 2016.
- Dư nợ ứng trước bình quân là 75 tỷ đồng.

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2016	KẾ HOẠCH 2017	KH2017/TH2016
1	Tổng doanh thu	238,00	307,50	29,20%
	Hoạt động Kinh doanh môi giới	49,10	65,00	32,38%
	Hoạt động Dịch vụ chứng khoán	116,04	171,50	47,79%

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2016	KẾ HOẠCH 2017	KH2017/TH2016
	Hoạt động ngân hàng đầu tư	9,9	15,00	51,52%
	Hoạt động đầu tư tự doanh	50,53	46,00	(8,96%)
	Hoạt động khác	12,4	10,00	(19,35%)
2	Tổng chi phí	176,65	207,50	17,46%
3	Lợi nhuận trước thuế	61,35	100,00	63,00%
4	Cổ tức	-	10%	-

Các kế hoạch, giải pháp cho từng mảng hoạt động của Rồng Việt năm 2017 cụ thể như sau:

Hoạt động Kinh doanh môi giới:

- Kết hợp với các sản phẩm và chính sách mới từ mảng tài trợ tài chính để tăng vòng quay giao dịch của các khách hàng có sử dụng sản phẩm tài trợ vốn từ Rồng Việt.
- Tăng cường bổ sung đội ngũ nhân sự để tăng năng lực phục vụ khách hàng. Dự kiến đội ngũ môi giới sẽ từ 125 – 130 nhân sự so với mức khoảng 70 nhân sự như hiện nay. Tách phòng cho các Team leader đã đủ điều kiện.
- Phát triển mảng hoạt động môi giới khách hàng tổ chức và nước ngoài. Phát huy vai trò của nhân sự người nước ngoài để phát triển khách hàng định chế và môi giới nước ngoài.
- Tăng cường đào tạo huấn luyện về kỹ năng phân tích, tư vấn đầu tư, phát triển và chăm sóc khách hàng hiệu quả, đồng thời nâng cấp các hệ thống giao dịch trực tuyến...qua đó phấn đấu tăng tỷ lệ khách hàng giao dịch lên 15%, gấp đôi so với mức 7 – 8% như hiện nay.

Hoạt động Dịch vụ chứng khoán:

- Tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ trong việc gia hạn, xử lý chứng khoán giảm giá để đảm bảo tài khoản của khách hàng luôn ở mức an toàn cho Công ty.
- Xây dựng các sản phẩm margin linh hoạt, có hiệu quả và an toàn.
- Nghiên cứu các sản phẩm thị trường phái sinh, xây dựng hệ thống, đào tạo và triển khai hệ thống phần mềm chứng khoán phái sinh.
- Tiếp tục duy trì các cơ chế hợp tác 3 bên với các ngân hàng thương mại, các tổ chức trung gian để cung cấp các dịch vụ tài trợ đa dạng, cạnh tranh cho khách hàng.
- Xây dựng các tiêu chí thẩm định tín dụng khách hàng nhằm phân loại, đánh giá khách hàng để cung cấp những gói dịch vụ phù hợp, tăng được hiệu quả và đảm bảo an toàn.
- Tiếp tục theo dõi, thực hiện chương trình Khách hàng thân thiết Rồng Việt đã ban hành bao gồm: tích điểm đổi quà, tặng quà sinh nhật cho các khách hàng...

Hoạt động Phân tích:

- Phát triển năng lực đội ngũ, nâng cao tiêu chuẩn của phân tích Rồng Việt: Tuyển dụng thêm nhân sự, xây dựng các chính sách về KPI, thu nhập để khuyến khích sự nhanh nhẹn, năng động và gắn bó của đội ngũ.

- Cải tiến chất lượng báo cáo phân tích và bổ sung thêm đa dạng các dịch vụ mới: Tăng cường các buổi thuyết trình cho các tổ chức, bao gồm cả thuyết trình tổng hợp và thuyết trình từng cơ hội đầu tư. Tìm kiếm và tăng cường các báo cáo về các cổ phiếu chuẩn bị niêm yết, IPO...
- Quảng bá thương hiệu Rồng Việt, nâng tầm thương hiệu Rồng Việt Research: Duy trì tần suất tương tác vừa đủ với 1-2 tạp chí, kênh truyền hình có uy tín; đáp ứng một số các đặt hàng về báo cáo bình luận ngành, ví mô cho 1-2 các kênh truyền thông có uy tín cũng như quan hệ tốt với Rồng Việt (Đầu tư chứng khoán); kết hợp với PR để có giải pháp tăng cường sự tương tác trên góc Nhật ký chuyên viên, tạo hiệu ứng quan tâm đặc biệt đến góc Nhật ký chuyên viên của Research.
- Hỗ trợ báo cáo phân tích ngành và báo cáo công ty theo yêu cầu.

Hoạt động Đầu tư tự doanh:

- Trong năm 2017 thị trường sẽ có những chuyển biến tích cực, số lượng các công ty niêm yết, bán đấu giá nhiều, do đó sẽ xuất hiện nhiều cơ hội đầu tư tốt mà Rồng Việt cần tích cực nâng động tìm kiếm cơ hội để gia tăng hiệu quả sử dụng vốn.
- Dự kiến hạn mức đầu tư năm 2017 sẽ khoảng 300 tỷ đồng.
- Tìm kiếm thêm các cơ hội đầu tư dài hạn và có tiềm năng tốt vào các công ty chuẩn bị IPO/OTC do nguồn vốn đã được cải thiện.
- Chú trọng công tác quản trị rủi ro, đảm bảo được mức sinh lời từ 16 – 18%.

Hoạt động Ngân hàng đầu tư (IB):

- Chú trọng các công tác tìm kiếm phát triển khách hàng. Xúc tiến ký kết hợp đồng với các doanh nghiệp đã và đang tiếp xúc có tiềm năng.
- Đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành các hợp đồng còn tồn đọng trong năm 2016 để ghi nhận doanh thu.
- Tập trung vào các dịch vụ bảo lãnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp đồng thời hoàn tất các hợp đồng đã ký kết trong năm 2016.
- Tăng cường các hoạt động xây dựng các mối quan hệ với các định chế trong và ngoài nước, các hiệp hội M&A để tìm kiếm đối tác, khách hàng.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành

Không có

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán

Không có.

18. Thuyết minh về sự thay đổi giá trị các khoản mục trên Báo cáo tài chính giữa số dư cuối kỳ năm 2015 và số dư đầu kỳ năm 2016 do việc áp dụng Thông tư số 210/2014/TT-BTC và Thông tư số 334/2016/TT-BTC thay thế Thông tư số 95/2008/TT-BTC

Trong năm 2016, do ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách kế toán yêu cầu trình bày báo cáo tài chính của doanh nghiệp theo Thông tư 334, một số khoản mục tương ứng trên Báo cáo tình hình tài chính năm trước đã được phân loại lại cho phù hợp với cách trình bày của báo cáo tài chính của năm nay.

Trích từ Báo cáo tình hình tài chính:

Đơn vị tính : triệu đồng

TÀI SẢN	Diễn giải	Ngày 31/12/2015 (đã trình bày)	Điều chỉnh theo TT 334	Ngày 31/12/2015 (phân loại lại)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN				
I. Tài sản tài chính				
1. Tiền	[1]	320.449	(238.630)	81.819
1. Đầu tư ngắn hạn (**)	[2]	111.452	(111.452)	
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (**)	[2]	(11.541)	11.541	
2. Các TSTC ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) (*)	[2]		99.912	99.912
1. Phải thu của khách hàng (**)	[3]	1.214	(1.214)	
4. Phải thu hoạt động giao dịch CK (**)	[3]	517.498	(517.498)	
5. Các khoản phải thu khác	[3]	8.061	(5.901)	2.160
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (**)	[3]	(28.580)	28.580	-
4. Các khoản cho vay (*)	[3]	-	508.454	508.454
6. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp (*)	[3]	-	(26.602)	(26.602)
9. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp (*)	[3]	-	6.180	6.180
7.1. Phải thu bán các tài sản tài chính (*)	[3],[5]	-	9.583	9.583
7.2. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính (*)	[3]	-	1.207	1.207
13. Dự phòng suy giảm các khoản phải thu (*)		-	(1.978)	(1.978)
TỔNG CỘNG		918.554	(237.820)	680.734
A. NỢ PHẢI TRẢ				
I. Nợ ngắn hạn				
1. Vay và nợ ngắn hạn	[4]	155.770	(155.770)	-
1.1 Vay ngắn hạn	[4]	-	74.990	74.990
4. Trái phiếu phát hành ngắn hạn (*)	[4]	-	80.780	80.780
8. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	[1]	73.902	(73.902)	-
9. Phải trả hộ cổ tức, gốc và lãi trái phiếu (**)	[1]	2.795	(2.795)	-

TÀI SẢN	Diễn giải	Ngày 31/12/2015 (đã trình bày)	Điều chỉnh theo TT 334	Ngày 31/12/2015 (phân loại lại)
8. Phải trả người bán ngắn hạn	[5]	-	810	810
12. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	[1]	298.826	(161.933)	136.893
TỔNG CỘNG		531.293	(237.820)	293.473

(*) Các chỉ tiêu mới của Báo cáo tình hình tài chính theo Thông tư 334.

(**) Các chỉ tiêu của Bảng cân đối kế toán không còn được trình bày theo Thông tư 334.

Chi tiết diễn giải số liệu điều chỉnh của một số khoản mục chính như sau:

- [1] Điều chỉnh tiền gửi của nhà đầu tư ra theo dõi ngoại bảng;
- [2] Phân loại lại danh mục đầu tư theo quy định của Thông tư 334;
- [3] Phân loại lại các khoản mục phải thu theo quy định của Thông tư 334;
- [4] Phân loại lại các khoản mục vay và nợ theo quy định của Thông tư 334;
- [5] Phân loại lại khác.

Trích từ Báo cáo kết quả hoạt động:

Đơn vị tính : triệu đồng

TÀI SẢN	Diễn giải	Năm trước (đã trình bày)	Điều chỉnh theo TT 334	Năm trước (phân loại lại)
1. Doanh thu	[6]			
Trong đó:	[6]			
- Doanh thu hoạt động đầu tư CK, góp vốn (**)	[6]	25.735	(25.735)	-
- Doanh thu khác (**)	[6]	53.119	(53.119)	-
1.1.Lãi từ các TSTC ghi nhận thông qua (FVTPL) (*)	[6]	-	26.161	26.161
a. Lãi bán các TSTC FVTPL (*)	[6]	-	12.185	12.185
c. Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ TSTC FVTPL (*)	[6]	-	13.976	13.976
1.3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (*)	[6]	-	44.292	44.292
1.6. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán (*)	[6]	3.855	60	3.915
1.7. Doanh thu khác	[6]	-	1.110	1.110
3. Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh (**)	[6]	126.458	(126.458)	-
Doanh thu hoạt động (*)	[6]	-	119.226	119.226
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	[7]			
Trong đó:	[7]	-	9.583	9.583
Chi phí trực tiếp hoạt động kinh doanh CK (**)	[7]	(53.017)	53.017	-
Chi phí dự phòng chứng khoán (**)	[7]	(17.409)	17.409	-
Lỗ từ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) (*)	[7]	-	(7.012)	7.012

TÀI SẢN	Diễn giải	Năm trước (đã trình bày)	Điều chỉnh theo TT 334	Năm trước (phân loại lại)
Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL (*)	[7]	-	(24.421)	(24.421)
Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL (*)	[7]		17.409	17.409
Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	[7]	-	(31.074)	(31.074)
Chi phí hoạt động tự doanh (*)	[7]	-	(1.219)	(1.219)
Chi phí môi giới chứng khoán (*)	[7]	-	(28.173)	(28.173)
Chi phí lưu ký chứng khoán (*)	[7]	-	(4.120)	(4.120)
Chi phí hoạt động tư vấn tài chính (*)	[7]	-	(4.224)	(4.224)
Chi phí khác (*)	[7]	-	(8.303)	(8.303)
3.1 Doanh thu, dự thu cổ tức, tiền gửi không cố định phát sinh trong năm (*)	[6]	-	7.903	7.903
13. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	[7]	56.032	(56.032)	-
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	[7]	(44.333)	13.700	(30.633)
6. Kết quả hoạt động	[7]	11.699	672	12.371
VIII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC	[7]			
1. Thu nhập khác	[7]	698	(672)	26

(*) Các chỉ tiêu mới của Báo cáo kết quả hoạt động theo Thông tư 334.

(**) Các chỉ tiêu của Báo cáo kết quả hoạt động không còn được trình bày theo Thông tư 334.

Chi tiết diễn giải số liệu điều chỉnh của một số khoản mục chính như sau:

[6] Phân loại lại các khoản mục doanh thu hoạt động theo quy định của Thông tư 334;

[7] Phân loại lại các khoản mục chi phí hoạt động theo quy định của Thông tư 334;

V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. **Loại cổ phiếu** : Cổ phiếu phổ thông (không bị hạn chế chuyển nhượng)
2. **Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phiếu
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:** 21.000.000 cổ phiếu
4. **Giá chào bán dự kiến**

Giá chào bán dự kiến được thực hiện theo phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/03/2017 là: 10.000 đồng/cổ phần.

5. Phương pháp tính giá

Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần theo Phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua tại Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/03/2017.

Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được Hội đồng quản trị đề xuất trên cơ sở Giá trị sổ sách của công ty tại 31/12/2016 là 10.898 đồng/cổ phiếu và giá giao dịch cổ phiếu VDS trong 6 tháng đến thời điểm trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành dao động trong khoản từ 7.000 – 8.200 đồng/cổ phiếu. Căn cứ tính thanh khoản cổ phiếu VDS trên SGDCK, nhu cầu vốn của công ty, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất giá dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần.

Giá bình quân gia quyền theo giá đóng cửa 20 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu VDS tính đến thời điểm 15/09/2017 là 10.225 đồng/cổ phần.

Như vậy, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là phù hợp khi so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường của cổ phiếu Rồng Việt.

6. Phương thức phân phối:

Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phần, cụ thể như sau:

❖ Phân phối và thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phần chào bán:

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua, cổ đông sở hữu 01 cổ phần sẽ được 01 quyền mua, và 10 quyền mua sẽ được mua 03 cổ phần mới phát hành.
- Số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn sẽ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- Cổ đông có tên theo danh sách có thể nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền mua này cho bên thứ ba. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 1 lần.
- Công ty sẽ phối hợp với VSD để thông báo và phân phối quyền mua cho các cổ đông thông qua các công ty chứng khoán thành viên của VSD.
- Trường hợp cổ đông chưa lưu ký, Công ty sẽ thông báo và phân bổ quyền mua trực tiếp đến từng cổ đông.

❖ Chuyển nhượng quyền mua

- Trong thời hạn tối thiểu 20 ngày làm việc để đăng ký mua, cổ đông có tên theo danh sách có thể nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền mua này cho bên thứ ba.
- Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 1 lần.
- Việc chuyển nhượng quyền mua kết thúc trước 10 ngày so với ngày hết hạn đặt mua cổ phần chào bán.

Đối với cổ đông đã lưu ký

Cổ đông tự tìm đối tác, trực tiếp thỏa thuận việc chuyển nhượng và thực hiện tại CTCK nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch, với thủ tục cụ thể như sau:

- ✓ Việc chuyển nhượng quyền mua được thực hiện tại CTCK bên chuyển nhượng mở tài khoản lưu ký. CTCK bên chuyển nhượng chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác về thông tin chuyển nhượng quyền mua của các bên. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng chưa mở tài khoản thì phải mở tài khoản tại một CTCK.
- ✓ Việc xác nhận chuyển nhượng quyền mua giữa các cổ đông do VSD thực hiện.
- ✓ Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu chuyển nhượng quyền mua chứng khoán, CTCK bên chuyển nhượng phải nhập giao dịch chuyển nhượng quyền mua qua cổng giao tiếp điện tử và gửi đến VSD các chứng từ sau:
 - + Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua chứng khoán.
 - + Tài liệu chứng minh đã công bố thông tin tại trang web của các Sở giao dịch chứng khoán (nếu có) về việc chuyển nhượng quyền mua của các đối tượng thuộc diện phải công bố thông tin theo quy định.
 - + Tài liệu liên quan khác (nếu có).
- ✓ Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nhượng quyền mua đầy đủ và hợp lệ, VSD xác nhận vào Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua và gửi cho CTCK liên quan.

Đối với cổ đông chưa lưu ký:

Cổ đông thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại:

- ✓ Phòng Tài chính Kế toán - Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt

Tầng 1-2-3-4-5, tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 6299 2006 - Fax : (028) 6291 7986

❖ Đăng ký thực hiện quyền mua

- Cổ đông sau khi nhận được thông báo về quyền mua, đăng ký thực hiện quyền mua tại CTCK nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch (đối với cổ đông đã lưu ký) hoặc tại Phòng tài chính kế toán của Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (đối với cổ đông chưa lưu ký).
- Hết thời hạn quy định, các quyền mua chưa đăng ký thực hiện đương nhiên hết hiệu lực.

❖ **Xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phần lẻ**

Số cổ phần không bán hết do cổ đông không đăng ký mua hết và số cổ phần lẻ, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng chào bán và giá chào bán, với nguyên tắc giá chào bán không được thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, là 10.000 đồng/cổ phần.

Công ty cam kết trong trường hợp thực hiện phân phối số cổ phần chưa chào bán hết trong tổng số cổ phần đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định (trừ trường hợp chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ sở hữu của họ trong công ty hoặc chào bán cho người lao động), thì điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của cổ đông không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán nêu trên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua tiêu chí lựa chọn, Danh sách nhà đầu tư được phân phối tiếp số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết và cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ theo Quyết định của Hội đồng quản trị, ngay cả trong trường hợp sau:

- 1) Phân phối tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó, dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này sau khi hoàn tất phá hành vượt 25% vốn điều lệ của Công ty sau phát hành. Trong trường hợp này, nhà đầu tư được mua cổ phần mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai; hoặc
- 2) Tổng số lượng cổ phiếu mà tổ chức, cá nhân và người có liên quan đăng ký mua trong đợt này (bao gồm mua theo phương thức thực hiện quyền và được phân phối thêm từ số lượng cổ phần từ chối mua) vượt 10% vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán lần này (tương ứng từ 2.100.000 cổ phiếu trở lên).

7. Thời gian phân phối cổ phiếu:

Thời gian phân phối cổ phiếu được thực hiện sau khi UBCK cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng, nhưng không được vượt quá 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận có hiệu lực.

Dự kiến thời gian phân phối cổ phần: trong năm 2017, cụ thể như sau:

Bước	Công việc	Thời gian (ngày)
1	Rồng Việt nhận giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng từ UBCKNN	T
2	Công bố thông tin về đợt chào bán theo quy định	T+ 3
3	Gửi hồ sơ thông báo thông báo thực hiện quyền mua (i)	T+4 đến T+5
4	Nhận danh sách tổng hợp người sở hữu được phân bổ quyền mua (ii)	T+20 đến T+22
5	Cổ đông nhận được Thông báo về việc sở hữu quyền mua (iii)	T+29 đến T+30
6	Chuyển nhượng quyền mua (iv)	T+31 đến T+41
7	Đăng ký và nộp tiền mua cổ phần (v)	T+31 đến T+51
8	Rồng Việt gửi danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần (vi)	T+53 đến T+55

Bước	Công việc	Thời gian (ngày)
9	HĐQT phân phối đối với số cổ phần không bán hết (vii)	T+55 đến T+65
10	Báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN (viii)	T+67 đến T+70
11	Nộp hồ sơ đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán	T+ 72 đến T+75
12	VSD và HSX chấp thuận lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu chào bán	T+85 đến T+89
13	Cổ phần phát hành thêm chính thức giao dịch	T+90

- (i) Bước 3 : Công ty phải gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền đầy đủ, hợp lệ tới VSD chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng (ngày đăng ký cuối cùng là ngày làm việc do Công ty ấn định để xác định danh sách người sở hữu cổ phần Rồng Việt được hưởng quyền mua cổ phần).
- (ii) Bước 4 : Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng ký cuối cùng, VSD gửi Công ty danh sách cổ đông tổng hợp.
- (iii) Bước 5 : Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày đăng ký cuối cùng, CTCK gửi thông báo quyền mua đến các cổ đông của Rồng Việt.
- (iv) Bước 6 : Việc chuyển nhượng quyền mua kết thúc trước 10 ngày của ngày cuối cùng đăng ký mua cổ phần chào bán.
- (v) Bước 7 : Thời hạn đăng ký mua cổ phần tối thiểu là 20 ngày làm việc.
- (vi) Bước 8 : Trong vòng 7 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký mua cổ phần.
- (vii) Bước 9: Công ty phải hoàn thành việc phân phối cổ phần trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán có hiệu lực.
- (viii) Bước 10: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, tức là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phần được chào bán từ các nhà đầu tư.

Trên đây là lịch trình phân phối cổ phần dự kiến cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, tùy tình hình thực tế phát sinh, HĐQT sẽ điều chỉnh lịch trình phân phối sao cho phù hợp và vẫn đảm bảo lợi ích cao nhất cho các cổ đông, đồng thời, cũng đảm bảo việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

Lịch trình phân phối cổ phần chính thức sẽ được công bố chính thức sau khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng.

8. Đăng ký mua cổ phiếu:

- Thời hạn đăng ký mua cổ phần: Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua ngay sau khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng. Theo quy định, thời hạn đăng ký mua tối thiểu là 20 ngày làm việc.
- Số lượng cổ phần đăng ký mua: là số lượng cổ phần được quyền mua theo tỷ lệ hoặc/và số lượng cổ phần từ việc nhận chuyển nhượng quyền mua hoặc/và số cổ phần không bán hết được HĐQT quyết định phân phối tiếp.

- Phương thức thanh toán: cổ đông đăng ký và nộp tiền mua cổ phần tại CTCK nơi cổ đông mở tài khoản (đối với cổ đông đã lưu ký) hoặc tại Phòng tài chính kế toán của Công ty cổ phần chứng khoán Rồng Việt (đối với cổ đông chưa lưu ký).
- Chuyển giao cổ phiếu: toàn bộ số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN, sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại HSX và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD.
- Quyền lợi người mua cổ phiếu: cổ phần chào bán trong đợt này là cổ phần phổ thông không bị hạn chế chuyển nhượng.

9. Phương thức thực hiện quyền:

- Đây là trường hợp Công ty thực hiện chào bán cổ phần phổ thông cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại Công ty.
- Sau khi nhận được thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phần, các cổ đông thực hiện quyền mua (chuyển nhượng quyền mua và đăng ký mua cổ phần) theo hướng dẫn tại mục V.7 và V.8 của Bản cáo bạch này.
- Phương pháp tính và đền bù thiệt hại trong trường hợp không thực hiện được quyền: Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện được quyền mua cổ phiếu, các vấn đề có liên quan được ủy quyền cho HĐQT giải quyết.
- Các điều khoản khác liên quan đến quyền lợi của người sở hữu quyền mua cổ phần hoặc chứng quyền:
 - + Người sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc mua một phần số lượng cổ phần chào bán theo quyền mua hoặc được tự do chuyển nhượng quyền mua của mình cho nhà đầu tư trong nước khác và chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba) trong thời gian thực hiện quyền.
 - + Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất cứ một khoản chi phí nào, cũng như không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trong việc không thực hiện quyền của cổ đông

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt không quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phần của Công ty.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, đối với Công ty đại chúng không hoạt động trong các ngành nghề có quy định về sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

Và theo quy định tại Điều 11 Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, trong đó quy định: *“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại tổ chức kinh doanh chứng khoán là không bị hạn chế.”*

Ngày 26/04/2016, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt đã thông qua việc tăng tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài của Công ty lên mức 100%. Tuy nhiên, hiện nay HĐQT Rồng Việt vẫn chưa tiến hành làm việc với UBCKNN để báo cáo về việc tăng tỷ lệ sở hữu nước ngoài này, do đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài mà Rồng Việt đang áp dụng tối đa là 49%.

Tại thời điểm ngày 10/07/2017, tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tại Công ty là 0,10%.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

- Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Trường hợp Công ty thực hiện phân phối cổ phiếu chưa chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

12. Các loại thuế có liên quan

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng các nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, ... Theo các lĩnh vực kinh doanh, đầu tư của Công ty và tuân thủ theo chính sách của Nhà nước trong từng thời kỳ.

13. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa do Công ty mở tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – PGD Tao Đàn, CN TP.HCM như sau:

- Chủ tài khoản : Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt
- Số tài khoản : 211014851224130
- Tại : Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – PGD Tao Đàn, CN TP.HCM

VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

✚ Căn cứ pháp lý của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/03/2017;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng và phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.

✚ Mục đích chào bán và sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ Công ty:

Trong ngắn hạn, tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 210 tỷ đồng sẽ được cân đối sử dụng cho các hoạt động giao dịch ký quỹ, tự doanh/bảo lãnh phát hành, tham gia hoạt động thị trường trái phiếu tùy theo điều kiện thị trường để bảo đảm mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

Trong dài hạn, với nhận định tình hình kinh tế và thị trường chứng khoán trong thời gian tới là khó dự báo nên định hướng ngay trong năm 2017 của Rồng Việt là tập trung củng cố và nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ, một mặt nhằm đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý để thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ phái sinh cung cấp cho thị trường, mặt khác cơ bản hơn là củng cố vững vàng hơn nền tảng tài chính cho sự phát triển của Rồng Việt trong giai đoạn tới. Điều này đặc biệt có ý nghĩa đối với sự phát triển bền vững trong dài hạn của Công ty. Bên cạnh đó, năng lực tài chính vững mạnh sẽ giúp nâng cao hình ảnh, vị thế của Công ty so với các đối thủ hiện tại.

Với tình hình tài chính và nhu cầu vốn hiện tại, việc bổ sung thêm nguồn vốn của Công ty là cần thiết và hợp lý.

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 210 tỷ đồng sẽ được cân đối sử dụng cho các hoạt động giao dịch ký quỹ, tự doanh/bảo lãnh phát hành, tham gia hoạt động thị trường trái phiếu, cụ thể như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị	Tỷ lệ
1	Thực hiện giao dịch ký quỹ	150.000.000.000 đồng	71,43%
2	Hoạt động tự doanh/bảo lãnh phát hành/ tham gia thị trường trái phiếu	60.000.000.000 đồng	28,57%
@	TỔNG CỘNG	210.000.000.000 đồng	100%

Tùy thuộc vào tình hình thực tế và diễn biến của thị trường, HĐQT sẽ cân nhắc điều chỉnh, phân bổ lại nguồn vốn sử dụng cho các hoạt động trên để đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Lầu 28, Tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại : (028) 3824 5252 Fax : (028) 3824 5250 Website: www.ey.com

IX. PHỤ LỤC

- 1. Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy phép HKKD số 32/UBCK-GPHDKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/12/2006; Giấy phép điều chỉnh số 19/GPĐC – UBCK ngày 30/05/2017.
- 2. Phụ lục II:** Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.
- 3. Phụ lục III:** Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/03/2017 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt
- 4. Phụ lục III:** Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng và phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.
- 5. Phụ lục IV:** BCTC kiểm toán năm 2015, 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt;
- 6. Phụ lục V:** Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 2015 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt;

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 10 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HIẾU
KẾ TOÁN TRƯỞNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN LỆ NGUYỄN
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



LÊ MINH HIẾN



NGUYỄN THỊ OANH

